

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

*Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận*

## Nói thẳng vào mặt đảng Cộng sản Việt Nam !!!

Cách đây vài tuần, từ mùng 8 đến 18-06-2010, trên mạng tươi toàn cầu đã phổ biến rộng rãi Lời Chứng số 04 của Linh mục Nguyễn Văn Lý và của một số tù nhân lương tâm khác như các cô Hồ Thị Bích Khương, Lê Thị Công Nhân, Lê Thị Kim Thu, các anh Nguyễn Hữu Phú, Nguyễn Ngọc Quang... Tiếp theo đó, ngày 19-06, lại xuất hiện tiếp Phụ lục 1 cho Lời chứng này. Hai bản văn đã trình bày "44 nhục hình & kỷ xảo mà cán bộ CSVN đã và đang sử dụng để tra tấn các tù nhân trong các nhà tạm giữ, trại tạm giam và trại giam tại Việt Nam hiện nay". Đọc xong, không ai không khỏi rùng mình vì sự **gian tà, hung ác và thâm độc của con người Cộng sản**. Gian tà là vì Cộng sản đã ký vào Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị của Liên Hiệp quốc trong đó có điều 7 : "Không ai có thể bị tra tấn, phải chịu những hình phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo, làm hạ thấp phẩm giá con người", tiếp đó CS còn đưa ra bộ Luật Tố tụng Hình sự (2003) trong đó có những điều khoản văn minh như điều 6 : "Nghiêm cấm mọi hình thức truy bức, nhục hình"; điều 7 : "Mọi hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản đều bị xử lý theo pháp luật..."; điều 8 : "Không ai được xâm phạm chỗ ở, an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân..."; điều 9 : "Không ai bị coi là có tội và phải chịu hình phạt khi chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật". Nhưng trong thực tế, rất nhiều nơi nhân viên bộ máy đàn áp khồng lồ của CS (cụ thể là công an) đã làm ngược lại, ngang nhiên vi phạm nặng nề những điều khoản ấy mà không hề sợ cơ quan nào xử lý, cũng chẳng e dè dư luận kết tội. **Thâm độc** là vì Lời Chứng cho thấy các kỹ xảo tra tấn và thực hiện nhục hình vừa đề khảo cung, vừa đề hành hạ ấy đúng là đặc trưng của Việt Cộng, chẳng bạo quyền nước nào sánh kịp (may ra có Tàu Cộng), ở chỗ chúng diễn ra tại bất cứ nơi nào và không cần dụng cụ tra tấn cổ điển lộ liễu. Nơi ấy chỉ cần hơi thanh vắng, xa tầm mắt tò mò của các nạn nhân khác là đủ. Các dụng cụ nhục hình/tra tấn lại vừa rất dã man vừa rất thanh lịch, vừa luôn có sẵn vừa khó phát hiện : ánh nắng, bút viết, thước kẻ, thước may, bàn viết, ghế ngồi, sàn nhà, trần nhà, cửa sổ, bàn tay, găng tay, dép nhựa, giày da, chìa khóa, ổ khóa, đinh sắt, còng tay, roi điện, dùi cui,... thậm chí cả đến mái tóc dài của tên đồ tể. Được nghiên cứu tuyển chọn qua kinh nghiệm lâu dài, chúng thường chỉ để lại thương tích vài ba tháng, có thể tự lành, hoặc dù gây tổn thương bên trong, gieo mầm bệnh AIDS, có thể dẫn đến cái chết và rồi sẽ được pháp y gán cho một nguyên nhân vô vấn nào đó, nhưng rất ít để lại dấu vết bên ngoài lâu dài, để phòng nạn nhân khiếu kiện về sau. **Tàn ác** là vì 44 nhục hình, kỹ xảo tra tấn đó (chưa liệt kê hết) là những gì vượt quá sự hình dung của con người bình thường, đặc biệt là nhân loại trong thế giới văn minh. Tất cả lại được sử dụng với sự cho phép, hay đúng hơn là truyền lệnh, của giới lãnh đạo cao cấp CS, nhằm mục đích khủng bố tinh thần, tiêu diệt ý chí, tàn phá sinh lực của những công dân yêu chuộng tự do, đề cao dân chủ, đấu tranh cho nhân quyền. Thật đúng như nhận định thời danh của linh mục Frédéric-Vincent Lebbe (1877-1940), một nhà truyền giáo người Bỉ từng hoạt động tại Trung Hoa, bị CS Mao bắt năm 1940 rồi chết trong cùng năm đó. Ngài từng nói: "Cộng sản Trung Hoa không phải là người Trung Hoa! Cộng sản Trung Hoa không phải là người! Cộng sản Trung Hoa là quỷ hiện hình". Lời này cũng áp dụng hoàn toàn chính xác cho Cộng sản Việt Nam hôm nay! Được ký tên cách tập thể và được minh nhiên xác nhận sẽ công khai nêu chứng từ trước quốc tế, Lời Chứng thứ 4 quả đã nói thẳng vào mặt đảng Việt Cộng!

Trước đó, vào ngày 22-04-2010, 19 cán bộ cao cấp hưu trí, 80-90 tuổi đời, 60-70 tuổi đảng, đã viết một lá thư gửi Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương và các Ủy viên Ban chấp hành trung ương khoá 10 đảng CS. Trong đó, ngoài những đề nghị liên quan đến việc bầu cử Ban chấp hành Trung ương mới nhân đại hội kỳ thứ 11 sắp họp, các cán bộ ấy đã thẳng thắn và mạnh mẽ phê bình 4 nhân vật chóp bu trong đảng: **Nông Đức Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Phú Trọng và Tô Huy Rứa**. **Nông Đức Mạnh** bị tố là "lấn sân sang việc của Chủ tịch nước và Thủ tướng (thỏa thuận, ký kết với các chính phủ nước ngoài một số nội dung thuộc chức năng nhà nước)... đã vi phạm nguyên tắc trong quan hệ với nước ngoài ở những vấn đề mà Bộ chính trị chưa bàn bạc", đã cho nước ngoài đầu tư khai thác Bô-xít Tây Nguyên; thả lỏng chủ quyền trên biển đảo; dung túng sai phạm của Tổng cục II và đề bạt một kẻ phẩm chất xấu là Nguyễn Chí Vịnh, đã "lợi dụng chức quyền để gò ép nơi này nơi kia đưa con trai, con gái, con rể vào các chức danh mà năng lực, phẩm chất, đạo đức không tương xứng". **Nguyễn Phú Trọng** thì bị phê bình là suốt thời gian dài làm Bí thư Thành ủy Hà Nội, đã "để thành phố quá trì trệ; để nhiều cán bộ dính đến tiêu cực về tài sản, tài chính, nhà đất... Lên Trung ương với cương vị Chủ tịch Hội đồng lý luận mà chưa phát hiện được vấn đề gì mới về lý luận", chỉ biết giáo điều, sao chép. Là Chủ tịch Quốc hội nhưng chưa phát huy dân chủ, trí tuệ của các đại biểu tại cơ quan quyền lực cao nhất (trên danh nghĩa) này; chẳng cho bàn bạc, một đưa Quốc hội vào tình thế "việc đã rồi" trước vấn đề mở rộng thủ đô Hà Nội; trước vấn đề đầu tư khai thác Bô-xít ở Tây Nguyên, một việc liên quan đến lợi ích đồng bào thiểu số, đến an ninh quốc phòng, đến môi trường sinh thái của quốc gia, đến tài nguyên dự trữ của đất nước. **Nguyễn Tấn Dũng** thì bị tố là không làm tròn trách nhiệm quản lý tài sản Nhà nước: để lâm tặc phá rừng đốt rừng, cho nước ngoài mua rừng thuê rừng; để khoáng sản các loại "bị thổ phi" và khai thác bừa bãi; để tài chính thất thoát nhiều, do tham nhũng lãng phí; để phát triển hơn trăm sân golf, làm mất nhiều ruộng đất, khiến nông dân thất nghiệp; để hàng hoá nước ngoài tràn ngập thị trường, nhập siêu liên miên; để lạm phát bành trướng không hạn chế được, tiền mất giá, mọi thứ nhu cầu của dân tăng vọt giá cả; để vay nợ nước ngoài quá nhiều, cho cả dự án không cần thiết; để gia đình mặc sức tham nhũng, xây nhà thờ họ quá qui mô hoành tráng tốn đến 40 tỷ. **Tô Huy Rứa**, Trưởng ban Tư tưởng Văn hóa trung ương, Chủ tịch Hội đồng lý luận, thì bị phê phán là "thiếu thực tế, không phát hiện được vấn đề nào mang tính sáng tạo, để giáo điều,

**GIẢI NHÃN  
QUYỀN VN  
2008**



**TRONG SỐ NÀY**

\*\*\*

- Trg 01 ► Nói thẳng vào mặt đảng Cộng sản Việt Nam !!!
- Trg 03 ► Thư ngỏ gửi Thủ tướng Stephen Harper  
-Người Việt tại Canada
- Trg 05 ► Lời chứng số 04 vạch trần tội ác của Cộng sản V.Nam  
-Lm Nguyễn Văn Lý và...
- Trg 09 ► HT Quảng Độ phản kháng lãnh đạo HN cầm cự hành..  
-Phòng Thông tin PGQT
- Trg 11 ► Phật giáo HHTT: Thư trao đổi về câu nói lịch sử  
-Trần Hoài Ân
- Trg 13 ► Ngôi thánh đường bắt đắc dĩ  
-Ms Nguyễn Trung Tôn
- Trg 14 ► Lễ trao giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền cho....  
-Phong trào Giáo dân VN
- Trg 15 ► Quan trí Việt Nam! Không thể hiểu nổi !!!  
-Nhật Hiền, RFA
- Trg 17 ► Phát biểu ấn tượng ở Quốc hội Việt Nam.  
-Hữu An
- Trg 19 ► Quốc hội VN biến chuyển nhưng vẫn là Cộng sản.  
-Ian Timberlake
- Trg 20 ► Ts Cù Huy Hà Vũ, từ khởi kiện T. tướng đến yêu cầu...  
-Huy Phương, VOA
- Trg 24 ► Dòng sông rửa tội+Tổ quốc giờ đây (thơ)  
-L.T.C.Nhân+N.T.N.Hạnh
- Trg 25 ► Dấu hiệu suy thoái trong nội bộ đảng Cộng sản VN  
-Trung Điền
- Trg 26 ► Hồ Chí Minh mà là Cha già Dân tộc ư?  
-Vô Tấn Phong
- Trg 29 ► Nguyễn Hữu Cầu, một số phận nghiệt ngã!  
-Lê Minh
- Trg 30 ► Nhận định về Cộng sản qua vụ bắt cóc ngày 14-06-2010  
-Nguyễn Thu Trâm

**HÂN HOAN CHÀO  
MỪNG KỶ NIỆM ĐỆ TỬ  
CHU NIÊN KHỐI 1706  
SYDNEY, ÚC CHÂU**



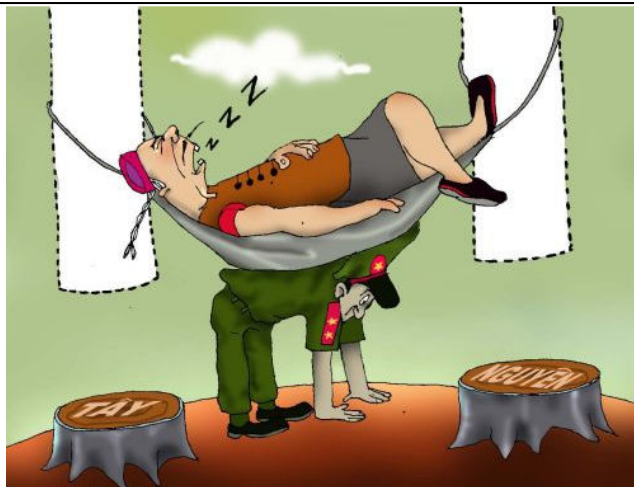
sao chép, tư duy quá nghèo nàn về mặt lý luận, năng lực hoạt động thực tiễn rất hạn chế,... sử dụng nhiều các biện pháp hành chính, mệnh lệnh, cấm đoán làm cho tình hình đã rối càng rối rắm thêm... tuyên truyền chỉ một chiêu tô hồng, ai nói lên sự thật thì coi là kẻ xấu, bị cấm cản". Kết luận, 19 cán bộ yêu cầu nhiệm kỳ tới đây (Đại hội 11), 4 nhân vật đó nên thôi ứng cử. Đây cũng là một lời nói thẳng vào mặt đảng CS, khiến cho sáng ngày 13-06-2010, ông Trương Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban bí thư (chức vụ cao cấp thứ nhì trong Đảng) đã phải đến thăm thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, một trong những người ký tên, đề yêu cầu kiểu vớt vát: "Có ý kiến gì đóng góp thì gửi riêng cho chúng tôi, đừng lan truyền rộng và không nên ký tập thể"!?

Cũng nói thẳng vào mặt đảng CS là một kiến nghị (không đề ngày tháng và đang phổ biến rộng rãi) được ký tên bởi 38 sỹ quan tướng tá, đảng viên lão thành, gửi các nhân vật cao nhất của Đảng, từ Tổng Bí thư, Chủ tịch Nước, Thủ tướng Chính phủ, đến Trưởng Ban tổ chức trung ương, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Bộ trưởng Quốc phòng và Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị. Kiến nghị thư trước hết bày tỏ nỗi bất bình cao độ của đông đảo đảng viên, cựu binh và nhân dân cả nước trước việc Bộ Quốc phòng tước quân hàm sỹ quan Trung tá Vũ Minh Trí và đảng uỷ Tổng cục II khai trừ đảng tịch quân nhân này về "tội" tố cáo Tổng cục II và cá nhân Nguyễn Chí Vịnh. Bức thư yêu cầu 2 điểm: 1- Các nhân vật lãnh đạo kể trên phải nghiêm túc xem xét và giải quyết khẩn trương, sòng phẳng, triệt để các vụ việc tiêu cực đã và đang xảy ra ở Tổng cục II từng được phát hiện và tố cáo từ nhiều năm trước bởi Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng nhiều tướng lĩnh; 2- Nguyễn Chí Vịnh -vốn có thành tích bất hảo từ khi còn là sinh viên trường Kỹ thuật quân sự và trường Sỹ quan thông tin và từng bị nhà trường đuổi học- là người chịu trách nhiệm lớn nhất về các sai phạm của Tổng cục II, lợi dụng chức quyền đàn áp người này, thi ân người khác, nhập nhèm trong chi tiêu ngân sách, chiếm dụng tới 7 ngôi nhà. Bức thư kết luận: "Rõ ràng Nguyễn Chí Vịnh không đủ tư cách một đảng viên, không xứng đáng là một sỹ quan cấp úy, hưởng hồ lại vùn vụt leo lên đến tướng và biết đâu lại sắp lên thượng tướng và đang ngồi nhảm vào một trong 3 chiếc ghế cao nhất của Bộ Quốc phòng... Không thể để một con người xấu xa, thâm hiểm như vậy ngồi trên đầu trên cổ hàng ngàn, hàng vạn tướng lĩnh, sỹ quan, làm ô nhục danh dự đội ngũ tướng lĩnh quân đội".

Ngoài ra, cũng phải kể đến một hành động nói thẳng vào mặt đảng CS mới đây, đó chính là Quốc hội do đảng tuyên chọn kỳ lưỡng bổng trở chứng cứng đầu, hôm 19-06 đã bác bỏ thẳng thừng dự án Đường sắt Cao tốc đã được Bộ Chính trị xét duyệt và quảng cáo công phu, với số tán thành chỉ có 185, số phản đối lên đến 208, sau 2 tuần tranh luận sôi nổi. Tương cũng cần nhắc đến một sự kiện tương tự gần đây trong tôn giáo, đó là sáng ngày 26-06-2010, tại Thánh đường Mẹ Hằng Cứu Giúp Sài Gòn, Đức Giám mục Micae Hoàng Đức Oanh đã tấn phong linh mục cho 9 tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế tại Việt Nam. Trước đó nhà cầm quyền CS đã chỉ chấp thuận có 7 và Dòng đã mời một Giám mục khác, nhưng sau đây vị này rút lui, vì vài Giám mục thuộc Giáo tỉnh Sài Gòn đã khuyên không nên phong tất cả, sẽ "mất lòng nhà nước" !?!

Đã đến lúc đảng CS (cụ thể là hàng lãnh đạo) hết tự tôn là "đỉnh cao trí tuệ của đất nước", "tiêu chuẩn của đạo đức và văn minh", "đại biểu trung thành của nhân dân", "nhà tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng". Nó ngày càng lộ nguyên hình (chứ không phải biến chất thành) một băng cướp mang tầm quốc gia, chỉ đáng bị hất cẳng khỏi ghế quyền lực và đặt ngồi ở ghế bị cáo trước tòa công lý của nhân dân!!!

**BAN BIÊN TẬP**



**Đặng tôi mọi Ba Đình (Babui-DCVonline)**

# VIỆT NAM VÀ HỘI NGHỊ G20 TẠI TORONTO, CANADA

## THƯ NGỎ GỢI THỦ TƯỚNG STEPHEN HARPER

.....19 Tổ chức Người Việt tại Canada 23-06-2010.....

(Bản dịch “Vietnam and the G20 Meeting in Toronto - An Open Letter to Prime Minister Stephen Harper”, đã đăng trên nhật báo Ottawa Citizen ngày 23-6-2010)

### Thư Thủ Tướng,

Cuối tháng này Thủ Tướng sẽ có dịp gặp phái đoàn Việt Nam tham dự Hội Nghị G20 tại Toronto. Chúng tôi muốn gửi tới Thủ Tướng một số dữ kiện về Việt Nam và đề nghị phương cách Canada có thể giúp Việt Nam trở thành một quốc gia dân chủ, tự do.

### Tình trạng kinh tế, xã hội

Việt Nam có nguồn tài nguyên phong phú, một đội ngũ nhân công trẻ, chăm chỉ, và phong cảnh nên thơ, rất hấp dẫn đối với đầu tư ngoại quốc. Nhờ vậy mà tổng sản lượng quốc gia tính theo đầu người đã gia tăng từ 402 MK năm 2000 lên tới 1.060 MK, năm 2009. Tuy nhiên, Việt Nam còn thua xa các nước láng giềng không Cộng sản như Mã Lai (6.897 MK), Thái Lan (3.940 MK), Nam Dương (2.329 MK), và Phi Luật Tân (1.746 MK). Khẩu hiệu "Phát triển kinh tế theo đường hướng xã hội chủ nghĩa" chỉ là một khẩu hiệu tự mâu thuẫn, trống rỗng.

Về chỉ số phát triển con người (Human Development Index) của Liên Hiệp Quốc, dựa trên lợi tức tính theo đầu người và các yếu tố khác như tuổi thọ trung bình lúc sơ sinh, tỷ lệ biết chữ của người lớn, và trình độ học vấn, năm 2009 Việt Nam bị xếp hạng thấp thứ 116 trên 182 quốc gia được thẩm lượng. Điều này cũng không có gì đáng ngạc nhiên, vì tất cả quyền lực kinh tế thực sự đều nằm trong tay những người có gắn bó với đảng Cộng sản, vì hệ thống luật pháp thiếu minh bạch, và vì nạn tham nhũng vô cùng trầm trọng. Transparency International (Minh bạch Quốc tế), một tổ chức quốc tế có uy tín chuyên

phanh phui tham nhũng trên khắp thế giới, năm 2009 đã xếp VN hạng thứ 120 trong số 180 quốc gia được đánh giá theo trình độ minh bạch.

### Vi Phạm Nhân Quyền

Freedom House, một tổ chức bất vụ lợi quốc tế được thành lập với mục đích cổ động cho tự do trên thế giới, tóm tắt tình trạng tại Việt Nam trong bản tường trình hàng năm 2010 như sau:

“Nhà nước (Việt Nam) tiếp tục tước đoạt đất của dân chúng cho các công trình xây dựng dù trong tình trạng khủng hoảng kinh tế toàn cầu, và những người chống đối bị trừng phạt nặng nề. Chính quyền càng ngày càng tỏ ra khắc nghiệt đối với những nhà đối kháng chính trị bằng cách khủng bố các nhà tranh đấu cho dân chủ và những người viết những trang mạng cá nhân để chỉ trích chính quyền. Hồi tháng 9 (2009), chính phủ ban hành chính sách ngăn cấm chỉ trích đảng Cộng sản Việt Nam, và đóng cửa một viện nghiên cứu độc lập duy nhất trong nước.”

Tháng 3 vừa qua, do áp lực quốc tế, nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam tạm thời thả Linh mục Nguyễn Văn Lý - vị lãnh đạo chống chế độ kiên cường nhất - để ông có thể về nhà trị bệnh. Luật sư Lê Thị Công Nhân - một người trẻ dần thân đã can đảm đòi hỏi cải tổ chính trị, thường xuyên bị xách nhiễu, và bị giam trong tù 3 năm - cũng được phóng thích, sau khi mãn hạn án tù.

Ngoài Linh mục Lý và Luật sư Lê Thị Công Nhân còn rất nhiều tù nhân lương tâm vẫn bị quản thúc tại gia, như Hoà thượng Thích Quảng Độ thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất; nhiều người còn bị giam trong tù, như Cựu Trung tá Quân đội Nhân dân Trần Anh Kim, chuyên viên tin học Nguyễn Tiến Trung, nhà văn Trần Khải Thanh Thủy, Luật sư Lê Công Định, các thương gia Trần Huỳnh Duy Thức

và Lê Thăng Long, tác giả trang blog Điều Cày Nguyễn Hoàng Hải, nhà văn Phạm Thanh Nghiên, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, giáo viên Vũ Hùng, v.v.

Trong buổi hội thảo do Liên hội Người Việt Canada tổ chức nhân Ngày Việt Nam tại Quốc hội Canada, 28-4-2010, Linh mục Lý phát biểu qua điện thoại, yêu cầu quý vị Dân biểu và Thượng nghị sĩ Canada giúp “thúc đẩy tiến trình dân chủ hóa Việt Nam, cụ thể là giành quyền tự do lập hội, lập đảng, ngăn cản không để nhà nước Cộng sản Việt Nam bắt thêm các chiến sĩ Dân chủ Hòa bình, và yêu cầu thả ngay không điều kiện các chiến sĩ Dân chủ đang bị giam trong các trại giam tại Việt Nam”.

Cũng trong dịp này, Luật sư Lê Thị Công Nhân kêu gọi đồng bào tại hải ngoại “tiếp tay với chúng tôi để tranh đấu cho tự do ngôn luận, tự do báo chí, phải có báo chí tư nhân, chống lại sự phá internet”.

Mặc dầu trong những năm vừa qua, chính phủ Canada đã giúp Việt Nam huấn luyện các thẩm phán và luật sư, chương trình này đã không mang lại kết quả mong muốn. Bản báo cáo của Freedom House đề cập trên đây nói về hệ thống tư pháp tại Việt Nam như sau:

“Hệ thống tư pháp tại VN hoạt động dưới sự chỉ đạo của đảng CS. Tuy các bị can có quyền nhờ luật sư giúp đỡ nhưng Việt Nam có ít luật sư, và nhiều người ngần ngại bênh vực những trường hợp nhạy cảm, sợ sẽ bị nhà nước khủng bố và trả thù. Các luật sư không được quyền gọi hoặc thăm vấn nhân chứng, và rất ít khi được phép xin khoan hồng cho thân chủ. Ngoài ra, công an có quyền quản chế hành chánh những người bị tình nghi đe dọa an ninh quốc gia cho tới 2 năm.”

Dưới chế độ Cộng sản tại Việt Nam, tự do tôn giáo không được tôn trọng. Năm ngoái, nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam tịch thu khu đất của nhà thờ Công giáo Thái Hà, gần Hà Nội, sau đó họ cho ủi sập Thánh đường nhà thờ Tam Toà ở Đồng Hới để làm công viên.

Ngày 13-09-2009, họ dùng công an đuổi các học sinh ra khỏi các lớp

dạy giáo lý của giáo xứ Loan Lý ở Huế để chiếm đoạt ngôi trường này. Ngày 27-09, họ trục xuất các tăng, ni ra khỏi Thiền viện Bát Nhã thuộc tỉnh Lâm Đồng.

Gần đây hơn, nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam ra lệnh cho lực lượng công an đến thôn An Phú thuộc Hà Nội, triệt hạ cây Thánh giá được dựng trên đỉnh đồi trên 100 năm nay. Khi giáo dân thuộc Giáo xứ Đồng Chiêm cương quyết bảo vệ Thánh giá, họ bị đánh đập tàn nhẫn và một số người bị công an bắt đem đi.

Những biến cố kể trên chứng tỏ nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam đã coi thường sự phần nộ của thế giới, vẫn tiếp tục chính sách đàn áp các tổ chức tôn giáo và những hoạt động đối kháng chính trị, dù là bất bạo động.

Ủy hội Quốc tế Tự do Tôn giáo tại Hoa Kỳ, trong bản tin phổ biến ngày 29-4-2010, nêu tên Việt Nam là một trong 13 quốc gia vi phạm tự do tôn giáo cần phải được lưu ý.

### Hoạt động phá rối liên mạng Internet

Theo bản tin ngày 31-03-2010 của đài phát thanh BBC, công ty Google cho biết nhu liệu phá hoại đã được dùng để rình mò theo dõi hàng chục ngàn người Việt Nam sử dụng trang mạng. Công ty này cho biết các cuộc tấn công trên mạng dường như nhắm vào những người chống đối việc khai thác mỏ bauxit tại Việt Nam.

Ngày 10-6-2010, Google chỉ trích một điều luật do chính phủ Việt Nam mới ban hành theo đó các tiệm cung cấp dịch vụ internet phải đặt một nhu liệu nhằm mục đích “giúp chính phủ ngăn chặn không cho người dùng internet vào các trang nhà hoặc để theo dõi các hoạt động của họ.”

### Vấn đề môi sinh

Mặc dầu rất nhiều người, trong đó có cả những người trong hàng ngũ đảng Cộng sản VN, đã lên tiếng phản đối kế hoạch khai thác quặng mỏ bauxit tại miền Tây Nguyên vì ảnh hưởng tệ hại của nó đối với môi sinh, chính phủ Việt Nam vẫn cho phép một công ty Trung Quốc lớn khai thác. Quyết định này sẽ làm ô

nhiễm không những vùng Tây Nguyên, mà cả đồng bằng sông Đồng Nai, nơi có hàng triệu người dân hiện đang sinh sống.

### Kết luận

Dù được mời tham dự Hội nghị G20, Việt Nam còn lâu mới có thể trở thành một quốc gia thực sự tự do, dân chủ. Canada -- một trong những nước viện trợ đáng kể cho Việt Nam -- có thể giúp VN rất nhiều qua những biện pháp sau đây:

1- Đòi hỏi nhà cầm quyền Cộng sản VN phải trả lại tự do cho tất cả các các tù nhân chính trị và xúc tiến đối thoại với họ để tìm cách cải tổ xã hội, kinh tế, và chính trị;

2- Duyệt lại chương trình viện trợ cho Việt Nam, nhất là trong việc huấn luyện các thẩm phán và luật sư, để bảo đảm công quỹ được dùng một cách hữu hiệu;

3/ Đặt điều kiện tiên quyết Việt Nam phải cải tổ nhân quyền, phải bảo đảm quyền tự do báo chí, tự do tôn giáo, tự do lập hội nếu muốn Canada tiếp tục viện trợ.

Xin cảm ơn Thủ Tướng đã lưu ý về những đề nghị của chúng tôi.

### Trân trọng,

1- *Giáo hội Phật giáo VN trên Thế giới.* 2- *Văn phòng Đại diện Khối 8406 Hải ngoại.* 3- *Hội Y sĩ Quốc tế VN Tự do.* 4- *Văn bút Việt Nam Hải ngoại, Trung tâm Canada.* 5- *Ủy ban Canada Yểm trợ Tù nhân Lương tâm.* 6- *Ủy ban Hỗ trợ Dân chủ và Tự do Tôn giáo tại VN.* 7- *Ủy ban Canada Tự do Tôn giáo cho VN.* 8- *Ủy ban Yểm trợ Phong trào Dân chủ Quốc nội Toronto.* 9- *Hội Nhà văn Lưu vong.* 10- *Hội Y sĩ VN tại Canada.* 11- *Hội Y sĩ VN tại Ontario.* 12- *Tập thể Chiến sĩ VN Cộng hòa Hải ngoại, Trung tâm Điều hợp Canada.* 13- *Hội Cựu Quân nhân Quân lực VN Cộng hòa tại Canada - vùng Montréal.* 14- *Hội Cựu Quân nhân Quân lực VN Cộng hòa - vùng Ontario.* 15- *Hội Cựu Quân nhân Quân lực Việt Nam Cộng hòa - vùng Calgary.* 16- *Hội Cựu Sinh viên Sĩ quan Trừ bị Thủ Đức Ontario.* 17- *Liên minh Dân chủ Việt Nam.* 18- *Đảng Việt tân.* 19- *Liên hội Người Việt Canada*

\*\*\*\*\*

### Thân nhân 3 tù nhân lương tâm Khối 8406 gọi kiến nghị đòi cải thiện chế độ lao tù

Hôm 7-06-2010 vừa qua, thân nhân của ba tù nhân chính trị bị giam giữ ở trại tù Nam Hà (Hà Nam) đã gửi “Đơn Kiến nghị” đến Bộ Công an, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao CSVN và ban Giám thị trại, kêu gọi cải thiện chế độ giam giữ tù nhân tại một khu vực bị ô nhiễm trầm trọng.

Sau khi thăm chồng mấy lần và thấy sức khỏe của họ ngày càng giảm sút, vợ ông Phạm Văn Trội (bà Nguyễn Thị Huyền Trang), vợ ông Nguyễn Xuân Nghĩa (bà Nguyễn Thị Nga), vợ ông Nguyễn Kim Nhân (bà Ngô Thị Lộc) đã gửi một đơn kiến nghị tập thể lên các cấp thẩm quyền. Thư viết: “Qua những lần được thăm gặp chồng, chúng tôi được biết hiện giờ chồng chúng tôi và nhiều tù nhân khác đang phải sống trong một môi trường thường trực bị ô nhiễm bởi các yếu tố độc hại đối với sức khỏe. Ngay gần buồng giam của chồng chúng tôi có những lò gạch đốt than phun khói hầu như suốt ngày đêm, bễ dựng phân người bốc mùi và đường điện cao thế chạy ngay trên buồng... Những lần gặp gần đây, chồng chúng tôi cho biết sức khỏe có nhiều dấu hiệu xấu như rất khó ngủ, mệt mỏi, khó thở và chân tay có những cảm giác tê bì. Chồng chúng tôi đã nhiều lần đề nghị vấn đề này với trại giam nhưng đến nay tình trạng ô nhiễm vẫn không được giải quyết và sức khỏe của chồng chúng tôi ngày càng có dấu hiệu xấu hơn.”

Trước sự kiện đó, họ “đề nghị các cơ quan chức năng có các biện pháp khẩn thiết để loại bỏ các yếu tố độc hại đang gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe, tính mạng của chồng chúng tôi - những tù nhân lương tâm.” Trong bản phúc trình thường niên về tình hình nhân quyền tại VN, Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ cũng thường đề cập đến chế độ nhà tù tẻ tẻ của Cộng sản.

Trại tù Nam Hà (hay còn gọi là Ba Sao, thuộc tỉnh Hà Nam) là nơi từng giam giữ Lm Nguyễn Văn Lý, ông Nguyễn Khắc Toàn, và hiện giam giữ nhiều thành viên Khối 8406 như Ls Nguyễn Văn Đài, các ông Phạm Văn Trội, Vũ Hùng, Trần Đức Thạch (Hà Nội), Nguyễn Xuân Nghĩa, Nguyễn Mạnh Sơn, Nguyễn Văn Tĩnh, Ngô Quỳnh, Nguyễn Văn Túc, Nguyễn Kim Nhân (Hải Phòng)

Trong nhà tù VN, tù nhân bị ép buộc lao động không công theo các chỉ tiêu do trại qui định. Họ lại chỉ được cho ăn cơm với rau luộc, thỉnh thoảng mới có chút thịt mỡ hay cá ươn. Để họ sống còn, thân nhân thường phải tiếp tế tiền và thực phẩm khô.

(theo Người Việt)

# LỜI CHỨNG SỞ 4

## VẠCH TRẦN TỘI ÁC CỦA CỘNG SẢN VN

(bản chính thức, 8-6-2010)

.....*Lm Nguyễn Văn Lý và một số Tù nhân lương tâm khác*.....

### 32 NHỤC HÌNH & KỶ XẢO CÁN BỘ CSVN ĐÃ VÀ ĐANG SỬ DỤNG ĐỂ TRA TẤN CÁC TÙ NHÂN TRONG CÁC NHÀ TẠM GIỮ, TRẠI TẠM GIAM VÀ TRẠI GIAM TẠI VIỆT NAM HIỆN NAY - 2010

Việt Nam, ngày 8+18-06-2010  
- Công ước Quốc tế (CƯQT) về các Quyền Dân sự và Chính trị của Liên Hiệp quốc ngày 16-12-1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24-9-1982, qui định : *Điều 7 : Không ai có thể bị tra tấn, phải chịu những hình phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo, làm hạ thấp phẩm giá con người.*

- Bộ Luật Tố tụng Hình sự (BLTT HS) của Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam (NCQCSVN) năm 2003 đang hiệu lực qui định : *Điều 6 : ... Việc bắt và giam giữ người phải theo qui định của Bộ Luật này.*

*Nghiêm cấm mọi hình thức truy bức, nhục hình. Điều 7 : Công dân có quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản. Mọi hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản đều bị xử lý theo pháp luật... Điều 8 : Không ai được xâm phạm chỗ ở, an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân... Điều 9 : Không ai bị coi là có tội và phải chịu hình phạt khi chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.*

Nhưng trong thực tế, chính khá nhiều (và có nơi, có lúc rất nhiều) các Cán bộ (CB) của bộ máy đàn áp khổng lồ của CSVN đã làm ngược lại, mà không hề sợ Cơ quan nào xử lý mảy may gì, cũng chẳng e dè dư luận nào cả. Các CB CSVN đã và đang ngang nhiên vi phạm rất nặng nề các điều luật trên như thế nào và tại sao ?

**A. Về điều 8 BLTTTHS :** Các CB CSVN đã vi phạm quá lộ liễu, không cần phải rườm rà. Chỉ có trẻ con và người mất trí mới không thấy, không biết rõ.

**B. Về điều 7 & 9 BLTTTHS :** 1. **Trước khi bị bắt :** Khi NCQ CSVN muốn bắt ai thì đã luôn mặc nhiên coi người đó là kẻ có tội rồi, nên các CB hầu như muốn đối xử thế nào tùy ý, có khi rất lộ bịch lộ liễu :

\* **Đối với Tù nhân Lương tâm, Tù nhân Chính trị, Tù nhân Tôn**

**giáo, gọi chung là TNLT**, nhất là đối với một số người có ảnh hưởng trên công luận : bộ máy tuyên truyền khổng lồ của CSVN (báo chí, truyền thanh, truyền hình) tận dụng hết công suất tha hồ bôi lọ, chụp đũa mọi thứ mũ, xuyên tạc, công khai kết tội sẵn, trước các loại tòa án giả tạo hình thức sau đó nhiều tháng, có khi cả năm. Ví dụ: từ tháng 12-2000 đến 18-5-2001, loa phóng thanh của xã Thủy Biều, TP Huế liên tục mạ ly tôi buổi sáng 5 bài, buổi chiều 5 bài cho giáo dân Nguyệt Biều và dân xã Thủy Biều nghe; loa phóng thanh của xã Phú An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên-Huế chĩa thẳng vào Nhà thờ An Truyền, ngay trong giờ Kinh-Lễ, buổi sáng 9 bài, buổi chiều 9 bài (15-2-18-5-2001); loa phóng thanh của xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên-Huế phát buổi sáng 7 bài, buổi chiều 7 bài (25-2 đến 30-3-2007) mạ ly tôi cho giáo hữu Bến Cũ và dân xã Phong Xuân nghe...

\* **Đối với các công dân bình thường :** các CB có thể đánh, mắng, đe dọa, trừng phạt hành chánh. Chỉ riêng từ đầu năm 2010 này, nhiều công dân bị đánh rất dã man, cả bị giết nữa (25-5-2010 tại Nghi Sơn, xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, CB bắn thẳng vào Dân làm 2 người chết tại chỗ)...

**2. Sau khi bị bắt :** Trên đường áp tải và tại các nhà tạm giữ cấp phường, xã, quận, huyện : tùy địa phương và tâm tính của các CB phụ trách, các CB đã có thể sử dụng các loại nhục hình, bức cung, tra tấn dưới đây.

**C. Về điều 7 CƯQT 1966 và về điều 6 & 7 BLTTTHS :** **Sau khi bị bắt :** Tại các nhà tạm giữ, trại tạm giam và trại giam (trại cải tạo): Theo lời kể của các tù nhân tôi đã sống chung, đã gặp hoặc đã nghe tường thuật trong các lần ở tù vào các năm 1977 (1 trại: Thừa Phủ, Huế), 1983-1992 (3 trại: Thừa Phủ, Huế; Thanh Cẩm, Thanh Hóa; Nam Hà, Hà Nam), 2001-2005 (2 trại: Thừa Phủ, Huế; Nam Hà, Hà Nam), 2007-2010 (2 trại: Thừa Phủ, Huế; Nam Hà, Hà Nam), của các nữ tù nhân bị giam gần đây ở Hòa Lò, Hà Nội; K3-K5, Trại 5, Yên Định, Thanh Hóa (2000 -2010), đặc biệt là

các Lời Chứng của Tù nhân Lương tâm sau đây :

1. **Luật sư TNLT Lê Thị Công Nhân** đã bị tạm giam tại Trại số 1 của Công an Hà Nội, Hòa Lò, Hà Nội (6-3-2007-27-01-2008) và được chuyển về trại giam K4, Trại 5, Yên Định, Thanh Hóa (27-01-2008-6-3-2010).

2. **TNLT Lê Thị Kim Thu**, đã bị tạm giam tại Trại số 1 của Công an Tp Hà Nội, Hòa Lò, Hà Nội (14-8-2008-03-3-2009) và được chuyển về trại giam K3, Ninh Khánh, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình (03-3-2009-14-11-2009);

3. **TNLT Hồ Thị Bích Khương** đã bị giam lần 1 tại Trại số 1 của Công an Tp Hà Nội, Hòa Lò, Hà Nội (11-5-2005-11-11-2005) và đã bị tạm giam tại Trại tạm giam Nghi Kim, Nghi Lộc, Nghệ An (26-4-2007-12-9-2008), rồi được chuyển về giam tại K2, Trại 6, Thanh Chương, Nghệ An (12-9-2008-26-4-2009).

4. **TNLT Nguyễn Hữu Phú # 56** tuổi, đã bị tạm giam ở Bàng Lãng, An Giang (27-12-1999-1-2000; 5-2000-18-11-2000), rồi buồng 19, B34 Bộ CA, Q.1, Sài Gòn (1-2000-5-2000) và trại K3, Z30A, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai (18-11-2000 - 13-8-2009), rồi buồng 4, trại K2, Z30A, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai (13-8-2009-27-12-2009).

5. **TNLT Nguyễn Ngọc Quang # 50** tuổi, đã bị tạm giam tại Khu C, trại B34 Bộ CA, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Sài Gòn (3-9-2006-7-10-2008), rồi bị giam ở buồng 3, trại K2, Z30A, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai (7-10-2008-3-9-2009).

**Cả 5 TNLT nổi tiếng này sẵn sàng làm chứng** về các kỷ xảo tra tấn dưới đây, với bất cứ cơ quan điều tra nào của Liên Hiệp quốc và Quốc tế vui lòng quan tâm đến vấn đề nhân quyền tại Việt Nam hiện nay.

Hiện nay, các CB thụ lý 1 vụ án, nếu điều tra thành công, thu hồi một tài sản (do hối lộ, tham ô, buôn lậu, bán ma túy,...), thì được thưởng 40-60% (1 tỷ, được thưởng 400-600 triệu). Do đó, rất sẵn sàng tra tấn để đạt cho được mục đích.

@ **Đặc tính các nhục hình-kỹ thuật tra tấn đặc trưng của CSVN :**

\* **Các kỷ xảo tra tấn và thực hiện nhục hình** sau đây, vừa dùng để khảo cung, vừa để hành hạ, **đặc trưng “made in Vietnam, đầy tính sáng tạo, không phải bạo quyền nước nào cũng sánh kịp”** ở chỗ là chúng diễn ra tại bất cứ văn phòng, phòng làm việc nào, **không cần dụng cụ tra tấn cổ điển kịch cỡm**

**lạc hậu lộ liễu** nào cả. “Văn phòng” ấy chỉ cần hơi khuấy nẻo, thanh vắng, xa tầm mắt tò mò của các nạn nhân khác tí chút là đủ. Các dụng cụ nhục hình/tra tấn **vừa rất dã man, vừa rất hiện đại thanh lịch, vừa rất khó phát hiện, nhưng luôn có sẵn** : ánh nắng, bút viết, thước kẻ, thước may, bàn viết, ghế ngồi, sàn nhà, trần nhà, cửa sổ, bàn tay, găng tay, dép nhựa, giày da, chìa khóa, chùm chìa khóa, ổ khóa, đinh sắt, còng tay, roi điện, dùi cui,... thậm chí cả đến mái tóc dài của chủ nhân tra tấn nữa.

\* Chúng đã được CSVN **ngiên cứu tuyến đờ qua kính nghiệm lâu năm**, thường chỉ để lại thương tích 3-6 tháng, có thể tự lành hoặc dù mặc nhiên là gây tổn thương bên trong, có thể dẫn đến tử vong và sẽ được pháp y gán cho một bệnh vớ vẩn nào đó, nhưng lại rất ít để lại dấu vết bên ngoài lâu dài, đề phòng có thể bị khiêu kiện về sau, kể cả thủ đoạn cho lây nhiễm HIV-AIDS dẫn đến chết nữa.

\* Ngoài ra, các nhục hình đang được sử dụng còn mang **thú tính quái dị, bị ám ảnh dâm loạn và hoang dã, ác độc khác thường**, đến độ rất khó tin, nhưng hoàn toàn có thật, như được mô tả khá đầy đủ sau đây.

**1- Nhục hình, tra tấn, hình phạt & cấm đoán vô lý dành cho tù nhân nam lẫn nữ**: Áp dụng cho tù nhân nữ nhiều hơn, vì tù nhân nam biết đề kháng hơn, dám “bật” mạnh, dám liều chết đánh trả mãnh liệt :

**1/1. Cấm truyền đạo** : Điều 11/15 Nội qui Trại giam hiện nay là “Cấm truyền đạo”. Tôi liên tục phản đối điều 11/15 này từ tháng 2-2001 đến tháng 3-2010 và tuyên bố công khai bằng văn bản 27 lần rằng: **“Chỉ nguyên bao lâu còn 3 từ “Cấm truyền đạo” trong Nội qui trại giam CSVN, tôi sẵn sàng ở tù cho đến chết”**. Nhiều CB cũng cho 3 từ này là rất vô lý và chỉ có hại cho uy tín của CSVN, nhưng thẩm quyền chính thức của bạo quyền CSVN vẫn chại lì chưa thay đổi.

**1/2. Bắt gọi CB là ông/bà**, xưng là cháu, dù “ông/bà” ấy mới chỉ 19-20 tuổi, còn “cháu” đã U70, U75, U80!

**1/3. Cường bức lao động có tính nhục hình** : bắt gánh phân người (phân bắc), phân trâu, bò, dê... mang vác các vật thật nặng cách phi lý, chỉ cốt để hành hạ, lăng nhục, bẻ gãy ý chí.

**1/4. Đánh hội đồng** : một nhóm CB nam, nữ, giày da cứng chắc, có thể dùng dùi cui hoặc không, thay nhau đánh, đấm, đá một tù nhân như một quả bóng cho đến khi chán chê,

hoặc nạn nhân bị buộc quì gối van xin “Xin ông/bà tha cho cháu, cháu xin... rút kinh nghiệm”, hoặc cho đến khi nạn nhân ngất xỉu.

**1/5. Bắt quì, rồi đánh, đá, đập** : với dùi cui, dép nhựa, giày da,... vào mặt, ngực, hạ bộ,... cho đến khi nạn nhân “khiêm tốn” van xin hoặc bất tỉnh, với bao vết bầm tím khắp người, nhất là ở vùng kín.

**1/6. Bắt nằm sấp hoặc nằm ngửa, rồi đập** lên ngực, bụng, vai, lưng... cho đến khi ói máu/ bất tỉnh.

**1/7. Còng tay và treo trên thành cửa sổ lâu giờ** : cho đến khi chịu ký biên bản nhận “tội”.

**1/8. Còng tay sau lưng và treo xóc nách ngược lên trần nhà** : 2 tay bị treo duỗi thẳng, 2 khớp xương vai xoay đúng 180 độ, cho đến khi chịu khuất phục.

**1/9. Dùng dùi cui đánh vào miệng, răng, hàm, mặt,...** : đến mức sợ hãi kinh hoàng, phải ký biên bản nhận “tội”.

**1/10. Dùng ổ khóa, chìa khóa, dùi cui đánh vào 10 đầu ngón tay** : bắt nạn nhân đặt 2 bàn tay duỗi 10 ngón tay trên bàn, CB dùng ổ khóa, chìa khóa cửa, dùi cui gõ trên đầu mút 10 ngón tay, không cho phép nạn nhân co ngón tay lại, nếu co ngón tay lại, sẽ bị đánh mạnh hơn và nhiều hơn, cho đến khi cúi đầu nhận “tội”.

**1/11. Dùng thước kẻ/thước may đánh vào quanh đầu như gõ trống** từ vành tai trên trở lên, tong những cơn đau nhức ù tai - long não, làm tóa máu ra ở 2 mũi, 2 tai, tay chân tê buốt... đến ngất xỉu.

**1/12. Phơi nắng** : Bắt nằm giữa nắng từ 2-4 giờ, dù đang bệnh, cho đến khi ngất xỉu hoặc chịu ký biên bản nhận “tội”.

**1/13. Nằm buồng kỷ luật đặc biệt & biệt giam** : Khi tù nhân “vi phạm nội qui trại giam”, tiết lộ nhục hình/tra tấn, phản kháng/chống lại các CB về các bất công/cấm đoán vô lý,... thì bị cùm chân, có khi bị lột hết áo quần, kể cả quần lót, 7-14 đêm ngày, gia tăng biệt giam 3-6-12, 24, 36,... tháng, khi cần. Có khi bị đánh đập rất dã man, kèm theo các nhục hình, làm các tù nhân (đặc biệt là nữ) tê liệt ý chí phản kháng, không dám tương thuật lại, vì quá hãi hùng.

Đối với các TNLT, khi CB bắt gặp các Chiến sĩ Hòa bình này đang **giải thích hoặc chuyển giao các tài liệu** về Công lý, Dân chủ, Tự do cho các tù nhân hay CB khác, thì có thể bị cùm chân 7-14 đêm, không cho gặp thân nhân, không cho nhận hàng tiếp tế 1,3,6... tháng, sau đó có thể bị biệt giam 12-24-36 tháng hoặc có thể đến hết án (như TNLT Nguyễn Xuân

Nghĩa từ đầu tháng 6-2010 tại K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim Bảng, Hà Nam).

**2- Nhục hình, tra tấn & hình phạt dành riêng cho tù nhân nam :**

**2/14. Chích roi điện vào dương vật** : Vì sĩ diện, thường các tù nhân nam rất ngại tự kể lại.

**2/15. Đánh vào dương vật** : Lấy roi đánh vào dương vật cho xấu hổ, đặc biệt là bắt đặt dương vật kê lên thành cửa sổ, lấy dùi cui đánh cho tóa máu hoặc phun tinh dịch ra, cho liệt dương.

**2/16. Nhốt buồng kín ca-sô dài ngày đến 1-2 năm không có ánh nắng** : Tại khu C, trại B34 Bộ CA, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Sài Gòn, có loại buồng giam cao # 2 mét, rộng # 1,5 x 2 mét, kể cả bệ cầu tiêu tiêu và bể nước bên trong. Có khung song sắt thông hơi # 20 x 27 cm, vừa để thờ, vừa để nhận thức ăn/uống từ ngoài chuyển vào. Suốt 1-2 năm tù nhân không có ánh nắng. Gây nên một nỗi tuyệt vọng và sợ hãi kinh hoàng, tù nhân rất dễ đầu hàng khuất phục. Trại giam này ít nhất có 4 “hộp bê-tông” loại này. TNCT Nguyễn Ngọc Quang đã tồn tại nổi tại Khu C, trại B34 Bộ CA này sau hơn 2 năm sống trong “hộp bê-tông” như vậy. Từ ngày 18-5-1983, tôi cũng đã sống trong 1 “hộp bê-tông” rất âm và rất kín gió như thế tại Trại tạm giam tỉnh Thừa Thiên-Huế, bên cạnh Trại tạm giam của thành phố Huế, nhưng sau #4 tháng, thấy tôi kiệt sức, nên được chuyển buồng khác.

**2/17. Tiêu diệt Tù nhân Chính trị bằng cách cố tình dùng dao cạo đã sử dụng ở khu HIV-AIDS cách ly, để buộc cơ đầu mặt Tù nhân Chính trị** : Tại trại K2, Z30A, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai, đại úy CA Nguyễn Trung Cơ #48 tuổi, đại úy Hải (an ninh) #42 tuổi, đại úy Nguyễn Anh Dũng (giáo dục) #36 tuổi, lấy dao cạo đã sử dụng ở khu tù nhân AIDS cách ly, buộc tù nhân hớt tóc dùng để cạo đầu mặt cho Tù nhân Chính trị, cố ý cho lây HIV-AIDS. Tại K2 này, từ 2000-2010, trong số 13 TNCT đã chết, **chắc chắn ít nhất đã có 4 TNCT đã chết vì thủ đoạn này**. Hiện giờ, tại K2, Z30A này, TNCT Đỗ Văn Thái #55 tuổi, án 20 năm, đã tù 12 năm, còn 8 năm, đang bị AIDS giai đoạn cuối, do bị cắt tóc-cạo mặt made in Vietnam kiểu này, #20 TNCT đã/đang ở tù tại trại này sẵn sàng làm chứng: (đang ở tù) : Nguyễn Hữu Cầu #64 tuổi, Lê Văn Tấn #64 tuổi, Nguyễn Tấn Nam #62 tuổi, Trương Minh Đức #55 tuổi, Trương Văn Duy #45 tuổi,... (đã ở tù tại chỗ) : Nguyễn

Ngọc Quang #50 tuổi, Nguyễn Hữu Phụ #56 tuổi,... sẵn sàng làm chứng. Các TNLT Phạm Bá Hải, Trần Quốc Hiền, Bùi Đăng Thủy, Lê Nguyên Sang, Trương Văn Duy, Trương Quốc Huy,... đang bị giam tại trại này.

**Đòn áp lực 2/16 này do cựu TNCT Nguyễn Ngọc Quang**, giáo xứ La Ngà, Định Quán, Đồng Nai và tôi bổ sung ngày 16-6-2010. **Thủ đoạn tiêu diệt 2/17 do 2 cựu TNCT Nguyễn Ngọc Quang và Nguyễn Hữu Phụ** ở Núi Nhủ, Thủy Châu, Hương Thủy, Thừa Thiên-Huế bổ sung ngày 16-6-2010.

**3- Nhục hình, tra tấn & hình phạt dành riêng cho tù nhân nữ :**

**3/18. Quì ngậm dùi cui :** Các tù nhân nữ quì ngậm dùi cui của CB dùng để đánh tù (tượng trưng cho dương vật), hai hàng nước mắt chảy dài suốt 2-4 tiếng đồng hồ trong tủ nhục tột cùng.

**3/19. Đói mà không thể được ăn :** CB buộc tù nhân trực sinh lấy bánh chưng (do thân nhân thăm nuôi gửi vào) cắt ra làm 4, vứt vào thùng rác, lẫn bằng vệ sinh phụ nữ; hoặc lấy bánh mì, cơm, đồ nước bán vào ngậm, rồi thách đố: "Con nào mà nuốt bánh chưng/cơm đó lên ăn, còn thua con chó". Hoặc CB lấy cơm đứng từ đầu sân, ném tung rải khắp buồng giam, văng lên mền, chiếu, rồi bắt tù nhân thu dọn cho bố ghét.

**3/20. Công treo tay :** Bắt treo 1 tay (trái) từ sau lưng lên vai (phải) để công với cổ tay kia (phải) treo từ vai (phải) xuống chập vào tay (trái), rất đau đớn. Sau vài giờ bị thăm vấn với tay bị công treo, tù nhân bị liệt cả 2 tay chỉ còn buông thông lòng thòng, phải nhờ tù nhân khác dứt cơm và giúp đỡ các việc sinh hoạt hằng ngày. Thường #3-6 tháng thì 2 tay tự khỏi.

**3/21. Đặt chân ghế lên mu bàn chân tù nhân :** Bắt tù nhân ngồi đưa 1 bàn chân ra. CB lấy ghế 4 chân, đặt 1 chân ghế lên mu bàn chân của tù nhân, rồi ngồi lên ghế ấy thăm vấn nạn nhân suốt 2-3 giờ liền để ép cung. Nạn nhân rất đau đớn như xương bàn chân gãy vụn. 3-6 tháng sau có thể tự lành.

**3/22. Lăn thước vuông, bút viết giữa các kẽ ngón tay :** CB lấy thước kẻ vuông luôn vào 4 ngón tay đan chéo nhau của 1 bàn tay tù nhân, 1 tay CB cầm chụm 4 đầu ngón tay nạn nhân lại, tay kia CB xoay lật thước kẻ vuông, để nạn nhân đau như bị mài gọt vào da thịt và xương ngón tay. Khi không sẵn thước kẻ vuông, CB dùng bút bi thay vào, chỉ cần siết các đầu ngón tay chặt hơn, vẫn gây đau đớn không kém.

**3/23. Thông tai :** Đặt đầu tù nhân lên mặt bàn, úp nghiêng 1 tai xuống mặt bàn. CB vỗ mạnh nhiều lần xuống tai kia của nạn nhân, cho rung màng nhĩ, gây rối loạn tiền đình. Sau màn thông tai đặc sản VN này, nạn nhân bị nhức buốt tận óc, ói mửa, phải tự lê bước về buồng giam lão đảo như người say.

**3/24. Quất roi điện :** lột trần / lột truồng nạn nhân rồi quất roi điện, tạo nên các vết thương về sau chảy nước vàng, nhiễm trùng gây nhiều đau đớn kéo dài...

**3/25. Lột hết áo quần, kể cả quần lót :** "Tại trại K3, Ninh Khánh, Hoa Lư, Ninh Bình, sáng ngày 14-11-2009, CB Đinh Thiết Hùng buộc tôi (tù nhân Lê Thị Kim Thu), trước khi được trả tự do, phải vào nhà vệ sinh khám người, một số CB nữ đứng chờ sẵn, đeo găng tay bảo hộ để khám âm đạo, tôi phản đối, yêu cầu mời Bác sĩ và Ban Giám thị đến chứng kiến, nếu tìm không ra đồ vi phạm gì, tôi sẽ làm đơn tố cáo. CB nói: "Không cho khám, không cho nó về !" Tôi trả lời: "Không về thì thôi, nhà tù lớn vào nhà tù nhỏ, nhà tù nhỏ ra nhà tù lớn, chứ thiết tha gì." Tôi quay vào trại lại. CB hô các tù nhân khác khóa cửa khu giam lại, tôi trở lại khu giam của mình. CB trực trại thông báo cho các tù nhân khác ra sân chung "tập điều lệnh", tôi cũng theo họ ra sân chung xem diễn tập #3 giờ. Rồi CB Hùng vào gặp tôi báo ra trại lấy đồ... Sau khi nhận tư trang, có 4 CB nữ đợi sẵn, cửa cổng vào khu bị khóa. Các CB ép buộc tôi phải lột hết quần áo, hoàn toàn khóa thân, bị khám từ áo ngực, đến quần lót, CB Thu Hằng yêu cầu tôi vào nhà vệ sinh ngồi trên bàn cầu cao #50cm để họ thọc tay vào âm đạo khám. Tôi không cho, họ bắt tôi đứng lên ngồi xuống nhiều lần, để có gì trong âm đạo thì rớt ra. Sau đó, CB ngồi khom người nhìn vào âm đạo xem trong đó có giấu gì không. Trên quần lót tôi có ghi các số điện thoại của những tù nhân thân quen và địa chỉ gia đình của 1 người tù nam bị đánh chết, thuộc K2 Ninh Khánh, họ thu giữ cái quần lót đó không trả lại, mà chẳng cho cái quần lót khác để mặc vào người đi về. CB gọi tôi ra khu hành chánh của trại để làm thủ tục ra trại. CB trao tôi tiền xe là 750.000 VNĐ. Tôi không nhận và ghi rõ lý do vào biên bản : *Cái tôi cần không phải là 750 ngàn đồng mà là cái quần lót để mặc đi về*. Sau đó CB cầm biên bản vào trong, trình cho ai tôi không rõ... khi đi ra có thêm CB trình sát Phong buộc tôi vào phòng viết lại biên bản. Tôi không vào, chỉ đứng ngoài hành lang. Khi CB viết

xong biên bản đưa cho tôi ký tên, tôi vẫn cứ viết : *Cái tôi cần là cái quần lót*. Họ nổi điên bảo tôi là chuyện cái quần lót tính sau. Tôi trả lời : *Cho dù các CB có viết 10 cái biên bản, tôi vẫn ghi vào biên bản đòi cái quần lót của tôi*. CB nói : Chết để lại quá nhiều chuyện ở trại này ! Cuối cùng, họ yêu cầu một CB nữ tên Tuyên dẫn tôi ra khỏi cổng trại, buộc tôi phải trở lại cuộc sống "tự do" mà không có được một cái quần lót mặc trong người !!! *Mãi mãi tôi vẫn đòi CSVN trả lại tôi cái quần lót này.*" (Nguyên văn lời kể của Tù nhân Lương tâm Lê Thị Kim Thu, cùng với các nhục hình 1/2, 1/3, 1/4, 1/5, 1/6, 1/7, 1/12, 1/13, 3/16, 3/17, 3/23, 3/24, 3/26).

**3/26. Bắt nằm sấp / ngửa, 2 chân đạp vào que sắt nhọn cắm sẵn** cho đến khi tóe máu, khụt phục.

**3/27. Chích roi điện vào 2 đầu vú, thường kết hợp với nhục hình 1/7 :** CB treo nạn nhân lên cửa sổ, lột áo và cả nịt vú ra, kéo lật áo lên trùm mặt lại, phơi trần bộ ngực trông rất bắt mắt, nhét giẻ bịt miệng hoặc không, CB tha hồ dùng roi điện chích liên tục vào 2 đầu vú để tra tấn, ép cung.

**3/28. Rà dùi cui điện vào vùng kín :** CB lột hết áo quần, rà dùi cui điện vào vùng kín nữ bên ngoài quần lót mỏng, làm cháy xoắn lớp lông và làm bỏng lớp da quanh âm hộ bên trong.

**3/29. Thọc dùi cui / gậy gỗ vào âm hộ :** Gây đau đớn, thương tổn, bầm tím, nhiễm trùng, nhục nhã uất nghẹn tột độ.

**\* 5 nhục hình 1/8, 1/9, 3/24, 3/26, 3/29 do TNLT Hồ Thị Bích Khương** bổ sung ngày 16-6-2010.

**3/30. Dùng găng tay lao động móc âm đạo tập thể :** "Tại trại giam số 1 của Công an Tp Hà Nội, Hỏa Lò, Hà Nội lập đi lập lại nhục hình này : CB Nguyễn Thị Lan (Lan Cáo), #32 tuổi, vào buồng giam hỏi: Ai có gì bỏ ra. Đừng để tôi dùng chiếc găng tay này nhé! CB gọi 25 nữ tù nhân, bắt cởi hết áo quần ra, buộc ngồi xuống rãnh giữa 2 bệ sàn ngủ bằng xi-măng, bắt quay mặt vào tường sàn ngủ. Lần lượt từng người, hai tay chống xuống sàn, cởi quần lót ra, chống mông lên để CB chỉ dùng một chiếc găng tay lao động thô ráp, lần lượt thọc rất thô bạo vào 25 âm đạo, mò tìm tiền, giấy ghi chép,... Kể cả nữ tù nhân đang bị hành kinh cũng phải lột băng ra, không chừa một ai. Nếu có lây nhiễm HIV, AIDS cũng phớt lờ, mặc cho các tù nhân đau đớn khóc rên trong tủ nhục tột cùng, do nhục hình "made in Việt Nam" cực kỳ độc đáo này. Các CB Nhung

(Nhưng Cáo, #32 tuổi), Nguyễn Thị Bích Thủy (#28 tuổi) ở Hòa Lò cũng thường sử dụng hoặc chứng kiến nhục hình này.

**3/31. Mái tóc từ thân :** Nữ trung tá CA Nguyễn Thị Thành, quản giáo khu tạm giam nữ trại giam số 1, của Công an Tp Hà Nội, Hòa Lò, Hà Nội, chồng là CA phường Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội, luôn tự hào có một mái tóc dài đến tận gót. Nữ hung thần luôn dùng chính mái tóc dài hiểm có này làm dụng cụ để hành hạ các nữ tù nhân khác : bắt nạn nhân quỳ rồi Thị Thành nắm đuôi tóc của Thành vút vào mặt nạn nhân đốt rướm máu, xước rách cổ, mặt,...; hoặc bắt nạn nhân nằm sấp/ngửa, tự vén áo quần để lộ da thịt ra, để nữ hung thần cầm mái tóc hiểm có vút tơi bời vào lưng, vai, bụng, cổ, mặt,... của nạn nhân cho đến khi nạn nhân quần quai kinh hoàng vì trện lốc mái tóc từ thân ấy. Năm 2008, Thành đã nghỉ hưu, bàn giao ác tâm kỳ quái lại cho nữ hung thần khác là nữ trung tá CA Bùi Thị Bích Hạnh, còn ác độc hơn.

**3/32. Song sắt khung cửa sổ cực kỳ “sáng tạo” :** Nữ trung tá CA Bùi Thị Bích Hạnh thay chân Thị Thành ở nhục hình 3/27 làm quản giáo khu nữ trại giam số 1 của Công an, Hòa Lò, Hà Nội, đang tại chức (2010), khi muốn trừng trị nữ tù nào, không cần mở cửa chính, gọi ngay nạn nhân đến sát khung cửa sổ có song sắt (nạn nhân không đến sẽ bị trừng phạt nặng hơn), Bích Hạnh chỉ đứng ngoài nắm tóc nạn nhân mà kéo mạnh đầu-mặt nạn nhân vào song sắt, giật và quật vung đầu-mặt và quệt mạnh qua lại vào song sắt, làm nạn nhân căng đau đớn Bích Hạnh càng khoái chí, cho đến khi đầu-mặt nạn nhân sưng vù, rách xước, máu tươm ra như hoa phượng đỏ...

**(2 nhục hình 3/31 & 3/32 Nữ Luật sư TNL Lê Thị Công Nhân bổ sung chiều 14-6-2010,** không kể hơn 10 nhục hình khác như 1/2, 1/4, 1/5, 1/6, 1/7, 1/12, 1/13/, 2/14, 3/18, 3/19, 3/20, 3/21, 3/22, 3/23, 3/27, 3/28 cô đã tường thuật rất chi tiết sống động trong LC số 4 ngày 8-6-2010 và bổ sung lần 1 ngày 14-6-2010).

**D. Có thể còn nhiều đòn nhục hình, tra tấn khác ác độc dã man hơn nữa** mà tôi không biết rõ ràng chính xác, kính mong các cựu tù nhân, nhất là các cựu tù nhân tôn giáo, chính trị, lương tâm khác bổ sung cho Lời Chứng số 4 này trước công luận quốc tế văn minh hiện nay. **Chúng ta phơi bày sự thật không mây may do thù hận một ai, nhưng vì trách nhiệm phải lên án và triệt tiêu cái ác xấu bất cứ từ đâu đến,**

**dưới bất cứ hình thức nào, đồng thời phải đòi công lý cho mọi thành phần của gia đình nhân loại, cụ thể là của Đồng bào Việt Nam.**

Trước khi được thả, tất cả các nữ tù nhân ở các trại giam liên quan đều phải học tập 4 ngày, bị đe dọa, yêu cầu cấm nói các nhục hình nêu trên ra bên ngoài nếu muốn được thả và được sống yên ổn. Vì thế, bao năm qua, hầu hết các tù nhân nữ ra tù không dám tiết lộ các nhục hình đó, chỉ vì **sự sợ hãi quá độ đã làm họ gần như tê liệt hoàn toàn.**

Nhưng ngoài 5 tù nhân lương tâm nói trên, tù nhân Nguyễn Thị Khương, sinh năm 1960, thường trú tại 35A, phường Kỳ Bá, TP Thái Bình, sau khi bị nhục hình 1/12 (phơi nắng) nhiều giờ, nhiều lần, hiện đang được điều trị tại trạm xá, trại giam K3, Ninh Khánh, Hoa Lư, Ninh Bình, sẵn sàng làm chứng về các nhục hình 1/2.4.6.7.8.9.10.12.13; 3/18.19.20.21.22.23.24.25.26.27.28.30.

**\*\*\* Tại sao CB CSVN lại hoang dã, ác tâm và tàn bạo đến thế ?**

Câu trả lời rất chính xác và rất vắn gọn đầy đủ chính là : **Vi họ là các đệ tử chân truyền của Karl Marx, Lênin, Stalin, đặc biệt là Mao Trạch Đông và Hồ Chí Minh !!!**

**\*\*\*** Sau khi phổ biến Lời Chứng số 4 này, khá nhiều người hỏi chính tôi đã bị những nhục hình—tra tấn nào ? Ngoài đòn áp lực **2/16 nhót buồng kín ca-sô, nêu trên,** tôi xin trả lời thêm :

1- Từ 1977, Nội qui trại giam có 48 điều, điều 20 là **Cấm làm Dấu Thánh giá, Cầu nguyện, Dâng lễ, Truyền đạo,**... tôi đã trả lời Ban Giám thị lao Thừa Phủ, Huế là tôi không chấp hành điều ấy. Họ đáp là Luật này họ không tạo ra mà do Bộ Công an làm, họ chỉ có trách nhiệm đọc cho tôi nghe, tôi không giữ thì tùy tôi. Những năm 1980-1992, Nội qui còn 10 điều+20 điều nếp sống văn hóa mới, thì điều 6 là **Cấm truyền đạo,** bói toán,..., tôi cũng tuyên bố là tôi không giữ. Từ 2001 đến nay, điều 11/15 Nội qui là **Cấm truyền đạo,** bói toán,... không những tôi tuyên bố là tôi không giữ mà tôi còn tuyệt thực nhiều lần để phản đối và phản đối công khai trong 27 bản kiểm điểm chính Nhà cầm quyền CSVN.

2- Ngày 18-5-1983, khoảng 200 CA bao vây Nhà Thờ Đốc Sơ, Huế để bắt tôi, khi một nhóm CA vào phòng nhà xứ Đốc Sơ, lột áo linh mục của tôi, có 1 CA dẫm vào lưng—hông bên phải tôi, tôi quay lại và cười: **“Trường có bài gì mới-hay, bài này quá xưa, đã có từ thời các Anh hùng Lương Sơn Bạc rồi!”** Nghe vậy, viên trung

tá chỉ huy liền khoát tay ra lệnh ngưng. Từ đó, tôi vẫn dùng nụ cười để tự vệ hiệu quả, trong các trường hợp tương tự.

3- Từ những năm 1983, tôi luôn phản đối và bênh vực các tù nhân bị đánh, bị kỷ luật vô lý. Năm 1990, cùng với Bác ngục sĩ Nguyễn Chí Thiện, nhiều lần tôi đã nói với đại úy Dương Đức Thắng, K trưởng K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim Bảng, Hà Nam (nay là đại tá Giám thị toàn trại 3K của trại Nam Hà) rằng : **“Yêu cầu Ban (quen gọi Ban giám thị) ra lệnh nghiêm cho các CB là không được đánh tù nhân. Ban đừng nghĩ rằng đánh vào thông xác tù trên rừng là không ai biết. Thực ra, các CB đang đánh vào chính uy tín của đảng CS đang suy yếu của Ban đó thôi. Nếu Ban ra lệnh suông, thì chứng tỏ Ban hai mặt : vừa căm, vừa cho phép.”**

4- **Tôi bị cầm 01 chân tù #16 giờ đến #9 giờ sáng hôm sau, tại buồng kỷ luật,** K1 Thanh Cẩm, Cẩm Thủy, Thanh Hóa hơn 2 năm (11-1983-5-1986), chỉ vì tôi giúp 6 linh mục “chui” của Giáo hội Công giáo miền Bắc tị nạn trong 01 tuần, khi 6 Vị đến tạm sống chung buồng kiên giam với tôi. Sau đó, 6 Vị về buồng chung để đi lao động, còn người “giúp tị nạn” là tôi thì đến sống buồng kỷ luật, không có biên bản, không tuyên bố lý do.

5- Từ 2001-2010, **tôi luôn phải ở biệt giam một mình,** trong 1 buồng #15m2, giữa 1 khu rộng #400 m2, không có tù nhân nào nữa, nhưng bất cứ lúc nào tôi nhận được tin chính xác là có một tù nhân nào bị đánh hoặc bị áp bức, **tôi luôn tuyệt thực để phản đối** các CB tại trại K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim Bảng, Hà Nam, để có cơ hội viết các lời phản đối vào biên bản chính thức phản đối Ban Giám thị và được lưu hồ sơ. Có lúc CB đã đánh tù nhân phải bị kỷ luật, ngưng chức, phải xin lỗi và bồi hoàn cho tù nhân bị đánh. Sau khi từ bệnh viện 19-8 Hà Nội trở lại trại giam 11-12-2009-15-3-2010, vì bị liệt tay-chân phải, tôi có thêm 01 bạn tù ở chung để giúp tôi các sinh hoạt thường ngày.

*Linh mục tù nhân lương tâm Nguyễn Văn Lý—Huế, 8-6-2010*

*Ngày giỗ lần thứ 22 Đức cố TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền, đã từ đạo ngày 8-6-1988 tại bệnh viện Chợ Rẫy, Sài Gòn, do bị Y Bác sĩ CSVN cho uống thuốc độc (Xem Lời chứng về cái chết của Đức TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền) của Lm Tadêô Nguyễn Văn Lý, ngày 30-01-2001).*





# PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

### HT Quảng Độ phản kháng lãnh đạo Hà Nội cấm cử hành Lễ Phật đản và đề xuất 3 yêu sách của GHPGVNTN

❀❀❀❀ Paris 14-06-2010 ❀❀❀❀

Đại lễ Phật Đản năm nay của Ban Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVN TN) ở chùa Giác Minh tại thành phố Đà Nẵng bị nhà cầm quyền ngăn cấm. Hàng trăm công an, dân phòng canh gác quanh chùa không cho Phật tử đến tham dự. Một số địa phương khác ở Quảng Nam-Đà Nẵng và Thừa thiên-Huế bị sách nhiễu.

Nên Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Xứ lý Thường vụ Viện Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa đạo, GHPGVNTN, viết Thư phản kháng hôm 7-6-2010 gửi các ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch CHXHCNVN, Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng CHXHCNVN, Nông Đức Mạnh, Tổng bí thư đảng Cộng sản Việt Nam và Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội CHXH CNVN.

Qua thư, Hòa thượng nhấn mạnh đến tình trạng quản chế khắc khe hiện nay tại Thanh Minh Thiền viện, và sự kiện ông Thor Halvorsen đến Thanh Minh Thiền viện thăm Hòa thượng khi ra về bị công an đánh túi bụi vào đầu và bầm tím lưng. Dù rằng Hà Nội luôn tuyên bố với thế giới “Việt Nam tôn trọng tự do tôn giáo”, và “Hòa thượng được tự do” ! Kết thúc thư Phản kháng, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ đưa ra 3 yêu sách:

*“Yêu cầu Đảng và Nhà nước có thái độ xử trí với các cấp chính quyền, công an địa phương tại Đà Nẵng và Huế, nếu đây không phải là chính sách đàn áp lễ Phật Đản hoạch định từ trung ương.*

*“Yêu cầu hủy tiêu tình trạng quân chế của hàng giáo phẩm thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, mà tôi là trường hợp điển hình. Bằng như Nhà nước*

*thấy chúng tôi có tội, thì hãy công khai đưa chúng tôi ra tòa án xét xử phân minh, với quyền biện hộ của luật sư do chúng tôi chọn lựa, cùng với sự có mặt của các cơ quan truyền thông, báo chí quốc tế, và các nhân viên các Đại sứ quán nước ngoài.*

*“Yêu cầu Đảng và Nhà nước có văn bản chính thức phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, để chấm dứt tình trạng đàn áp, sách nhiễu, hăm dọa không còn xảy ra cho hai mươi Ban Đại diện của chúng tôi tại các tỉnh Miền Trung và Miền Nam”.*

Sau đây là toàn văn Thư Phản kháng :

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT  
NAM THỐNG NHẤT  
VIỆN HÓA ĐẠO  
Thanh Minh Thiền Viện, 90 Trần  
Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú  
Nhuận, TP Saigon  
Phật lịch 2554 Số 10/VHĐ/VT  
**Thư phản kháng về việc ngăn  
cấm cử hành Đại lễ Phật Đản**

Đồng kính gửi :  
- Ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch CHXHCNVN  
- Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng CHXHCNVN  
- Ông Nông Đức Mạnh, Tổng bí thư đảng Cộng sản Việt Nam  
- Ông Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội CHXHCNVN

Phật lịch 2554 - Saigon, ngày 7-6-2010

Kính thưa quý Ông,  
Nhân danh Hội đồng Lưỡng viện, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, tôi viết thư hôm nay phản đối việc chính quyền cùng các cơ quan công an, Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng đã ngăn cấm không cho Giáo hội chúng tôi

cử hành Đại lễ Phật Đản tại chùa Giác Minh do Hòa thượng Thích Thanh Quang trú trì.

Không nói, quý ông cũng biết rằng đạo Phật du nhập nước ta đã 21 thế kỷ, đại lễ Khánh đản ngày đức Phật ra đời trở thành ngày lễ của dân tộc, của đại đa số nhân dân theo đạo Phật. Ngay dưới thời Pháp thuộc, một nước Tây phương không cùng tín ngưỡng với Phật giáo cũng chưa hề có sự kiện cấm đoán Đại lễ Phật đản.

Kể từ năm 1999, Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc đã công nhận Lễ Phật đản (Vesak) là ngày linh thiêng của Phật giáo đồ trên thế giới nên chỉ thị mỗi năm đến ngày này LHQ thiết trí cử hành trang nghiêm Ngày Phật đản Quốc tế.

Thế nhưng năm nay, lễ Phật đản rằm tháng Tư âm lịch, tức 28-5-2010, tại chùa Giác Minh lại bị cấm đoán, đi ngược truyền thống dân tộc và phản chống quyết định của LHQ mà Việt Nam là quốc gia thành viên.

Chùa Giác Minh tọa lạc tại địa chỉ số K356/42 đường Hoàng Diệu- thành phố Đà Nẵng, là nơi đặt trụ sở của Ban Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng, đồng thời là Văn phòng Tổng vụ Thanh niên thuộc Viện Hóa đạo, GHPGVNTN, và Văn phòng Gia đình Phật tử vụ Gia đình Phật tử Việt Nam.

Hàng trăm cán bộ chính quyền, Công an, Mặt trận, Dân phòng đã bao vây chùa, khống chế đồng bào Phật tử không cho vào chùa tham dự Đại lễ Phật đản. Xô xát, xua đuổi, dọa nạt, chửi bới thô tục các em Gia đình Phật tử từ các huyện về dự lễ bị chặn lại bên ngoài chùa.

Từ ngày 19-5-2010, Hòa thượng Thích Thanh Quang, Chánh Đại diện Giáo hội, đã nhận được giấy mời do ông Nguyễn Phú Dũng, Chủ tịch phường Bình Hiên ấn ký, bắt buộc đến trụ sở chính quyền để “làm việc liên quan đến Lễ Phật Đản”. Giấy mời không trực tiếp đề gửi Hòa thượng trú trì chùa Giác Minh, mà chỉ ghi “Anh Phạm Văn Phải” tức thế danh Hòa thượng, chứng tỏ cung cách xử sự thiếu văn

hóa và lễ nghi đồng thời miệt thị hàng giáo phẩm tôn giáo.

Vào tối ngày 27-5, công an và dân phòng bắt thân đến khám xét chùa gọi là kiểm tra hộ khẩu với thái độ hạch sách dữ dằn. Qua ngày 28-5, ngày chính thức cử hành Đại lễ Phật đản, từ sáng sớm hàng trăm cán bộ, công an, dân phòng kéo đến bao vây Chùa Giác Minh, nội bắt xuất, ngoại bắt nhập. Bằng một hàng rào công an, tất cả các ngã đường đến Chùa Giác Minh bị kiểm soát chặt chẽ. Phật tử các nơi về dự lễ đều bị ngăn chặn. Không một đồng bào, Phật tử nào bước được vào chùa. Một số Phật tử liều mạng xông vào thì bị xô đẩy thô bạo tiếp theo những lời chửi bới tục tằn.

Các đoàn xe chở các em Gia đình Phật tử từ các huyện Đại Lộc, Núi Thành về dự lễ cũng bị chặn tại đường Hoàng Diệu. Hai Huynh trưởng Đoàn Thanh Thông, Hồ Đủ đến gặp đại diện chính quyền hỏi lý do thì bị một số côn đồ xông vào chửi bới, xô đẩy, đòi đánh. Nhận thấy tình hình quá căng thẳng nên anh Thông và anh Đủ cho các em xuống xe ngồi trên lề đường chờ công an giải quyết, không ngờ một số cán bộ, phụ nữ, dân phòng ào tới xua đuổi các em xuống lòng đường. Ở lòng đường lại bị công an áp tới la mắng. Cho tới 9 giờ sáng, dù không có một Phật tử nào vào được chùa, Hòa thượng Thích Thanh Quang quyết định vẫn cử hành Nghi lễ Khánh đản như chương trình đã dự định do Chư tăng bốn tự thực hiện. Từ các hẻm và các đường bao quanh chùa, Phật tử không biết làm gì khác hơn, là đứng tại chỗ nhất tề chấp tay trước ngực hướng về chùa cầu nguyện khi nghe chuông trống bát nhã cất lên. Một số các sư cô trong chùa tìm cách mang nước uống, trái cây và bánh mì ra cho các em đoàn sinh Gia đình Phật tử bị đói khát ngoài đường, thì bị cán bộ, dân phòng chặn lại không cho tiếp tế, và cũng không cho các cô trở vào chùa !

Một số chùa khác trực thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất cũng bị hăm dọa, sách nhiễu, bắt đi làm việc, cấm Phật tử tụ tập về chùa trong ngày Phật đản, như

trường hợp Chùa An Cư, thuộc quận Sơn Trà do Đại đức Thích Thiện Phúc trụ trì.

Một số nơi tại Thừa Thiên-Huế cũng lâm hoàn cảnh tương tự, như trường hợp Khuôn hội và Gia đình Phật tử Hòa Đa Tây thuộc xã Phú Đa, huyện Phú Vang, đã bị Chính quyền và Công an đến hạch sách ngay trong ngày Phật đản (28-5), lập biên bản tịch thu lịch Xuân Canh Dần của Hội đồng Lương viện, GHPGVNTN, treo tại Niệm Phật đường. Tuy có lập biên bản tịch thu nhưng từ chối để lại chùa bản sao như luật định.

Ngày 02-6-2010, Chính quyền và Công an cũng đã đến sách nhiễu tương tự tại Niệm Phật đường Hà Úc thuộc xã Vinh Thanh, và Niệm Phật đường An Bằng thuộc xã Vinh An, bắt buộc phải giao nộp bản lịch Xuân Canh Dần của Hội đồng Lương viện.

Chúng tôi thường nghe những lời tuyên bố của Nhà nước với chính giới và cơ quan truyền thông quốc tế rằng “Nhà nước tôn trọng tự do tôn giáo”. Nhưng hoàn cảnh của bản thân tôi vẫn tiếp tục bị quản chế khắc khe tại Thanh Minh Thiền Viện cho tới hôm nay. Tôi không được quyền tự do đi lại, mất quyền tiếp xúc với Phật tử và cũng không được quyền thuyết pháp và sinh hoạt tôn giáo cho tín đồ ngay trong một ngôi chùa !

Ngày 16-3-2010, ông Thor Hal vorssen, Chủ tịch Sáng hội Nhân quyền có trụ sở ở New York, Hoa Kỳ, đến thăm tôi, khi rời Thiền viện đã bị bốn công an nhào tới đánh vào đầu và bầm tím lưng, sau đó câu lưu mấy giờ đồng hồ chỉ vì “cái tội” đến thăm tôi và “vào ngôi chùa không được nhà nước công nhận”. Như thế gọi là tự do tôn giáo ư ?

Hai mươi Ban Đại diện thuộc Giáo hội chúng tôi tại các tỉnh Miền Trung và Miền Nam không ngừng bị sách nhiễu, khủng bố tinh thần, và cấm không cho hoạt động dù đó là hoạt động từ thiện xã hội, tín ngưỡng hay giáo dục.

Tôi cực lực phản đối những hành vi xâm phạm sinh hoạt tôn giáo, đặc biệt trong ngày Đại lễ Phật Đản vừa qua tại các nơi thượng dẫn.

Yêu cầu Đảng và Nhà nước có thái độ xử trí với các cấp chính quyền, công an địa phương tại Đà Nẵng và Huế, nếu đây không phải là chính sách đàn áp lễ Phật đản hoạch định từ trung ương.

Yêu cầu hủy tiêu tình trạng quản chế của hàng giáo phẩm thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, mà tôi là trường hợp điển hình. Bằng như Nhà nước thấy chúng tôi có tội, thì hãy công khai đưa chúng tôi ra tòa án xét xử phân minh, với quyền biện hộ của luật sư do chúng tôi chọn lựa, cùng với sự có mặt của các cơ quan truyền thông, báo chí quốc tế, và các nhân viên các Đại sứ quán nước ngoài.

Yêu cầu Đảng và Nhà nước có văn bản chính thức phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, để chấm dứt tình trạng đàn áp, sách nhiễu, hăm dọa không còn xảy ra cho hai mươi Ban Đại diện của chúng tôi tại các tỉnh Miền Trung và Miền Nam.

*Thanh Minh Thiền viện, Sài Gòn*  
*Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống*

*kiêm Viện trưởng Viện Hóa đạo,*  
*GHPGVNTN*

*(ấn ký)*

*Sa môn Thích Quảng Độ*

## **TỰ DO NGÔN LUẬN**

**Bán nguyệt san ra ngày 1  
và 15 mỗi tháng**

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

**Địa chỉ liên lạc:**

**witness2005@gmail.com**

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,  
xin mời ghé:**

**<http://www.tdongluan.com>**

**[www.luongtamcongiao.com](http://www.luongtamcongiao.com)**

**[www.tudodanchuvietnam.net](http://www.tudodanchuvietnam.net)**

**<http://tudongluan.atspace.com>**

**<http://www.viet.no>**

**Trong trang mạng thứ 1,  
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên  
đây, Quý vị có thể tìm thấy  
nhiều tài liệu đấu tranh cho  
dân chủ tại Việt Nam**

# PHẬT GIÁO HÒA HẢO TRUYỀN THỐNG

## Thư trao đổi về câu nói lịch sử

-----**Trần Hoài Ân 15-05-2010**-----

Thị xã Hồng Ngự, 15-05-2010  
Trần Hoài Ân (Tu Tiểu), tín đồ PGHH Truyền thống, tổ 7, ấp 2, xã An Bình B, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Đt: 0982319414

Gởi: Ông Lưu Thái Khi, giáo lý viên BTS.TU. GHPGHH quốc doanh, ấp Nam, xã Tân Thanh, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Đt: 0913858756.

*Đồng kính gởi:* Quý tín hữu PGHH trong và ngoài nước “để kính tường”.

Ông Khi,

Tôi nghe và đã xác minh cụ thể vào khoảng 13g, ngày 25-12 năm Kỷ Sửu vừa qua, nhân lễ tuần mãn phục thân phụ anh Hai Triều, TB Trị sự PGHH xã Phú Lợi, có mặt rất nhiều nhân vật chủ chốt của BTS.TU. PGHH nhà nước. Lúc mọi người đang nói chuyện quanh chủ đề di dời, cắt mới An Hòa tự, một đồng đạo nữ nói: “*Có một số tín hữu vì quá bức xúc, phát nguyện hi sinh nếu kế hoạch thay đổi Thánh tích An Hòa tự không dừng lại*”. Bằng thái độ trịch thượng, kiêu căng vô nhân đạo, ông nói: “*Chết bao nhiêu thì chết, làm thì cứ làm*”. Ông Khi ơi! Ông đã chính thức đưa câu nói chỉ có 9 từ này vào lịch sử. Chắc ông thừa hiểu lịch sử PGHH, lịch sử dân tộc VN và cả thế giới sẽ ưu ái, tôn vinh hay chà đạp, phỉ báng và lên án câu nói này? Một điều rất nghịch lý là nếu lời kia thốt ra từ miệng của kẻ chuyên đâm thuê, chém mướn sẽ dễ dàng chấp nhận hơn, đằng này câu nói ấy lại thốt ra từ miệng của một giáo lý viên “*chuyên đi giảng đạo theo cách được nhà nước công nhận*”.

Nghe thuật lại, tôi bàng hoàng sững sờ. Tôi cố gắng niệm Phật để bỏ qua nhưng câu nói ấy cứ văng vẳng bên tai, ám ảnh tôi trong từng bữa ăn, giấc ngủ. Cuối cùng, tôi

quyết định viết thư này gởi đến ông, xin ông hiểu cho “trung ngôn nghịch nhĩ”. Động thái này may ra giúp thoát được nỗi ám ảnh ghê gớm ấy mà yên tâm hành đạo, cùng anh em dồn mọi nỗ lực vào công cuộc đòi hỏi tự do tín ngưỡng cho PGHH tại Việt Nam.

Đến đây, nhằm làm sáng tỏ biến cố An Hòa tự rất phù hợp với chủ đề mà tôi đang trao đổi cùng ông, tôi xin ghi lại nội dung cuộc phỏng vấn qua điện thoại giữa phóng viên Đỗ Hiếu, đài Á Châu tự do và tôi:

**PV Đỗ Hiếu (PV ĐH) :** *Xin kính chào ông Trần Hoài Ân thuộc khối tín đồ PGHH Truyền thống. Tôi, Đỗ Hiếu, phóng viên đài Á Châu Tự do vừa được thông tin BTS. TU. GHPGHH lên kế hoạch tháo dỡ, di dời và cắt mới An Hòa tự, di tích thiêng liêng của PGHH đã gây xao động mạnh trong bà con tín đồ. Xin ông hãy lên tiếng với bạn nghe đài và xác nhận thông tin trên.*

**Trần Hoài Ân (THẢ) :** Xin chào anh Đỗ Hiếu cùng toàn Ban biên tập của đài. Xin chào quý tín hữu PGHH quốc nội, hải ngoại và các bạn nghe đài. Vâng, anh Hiếu và quý đài cập nhật thông tin trên là chính xác.

**PV ĐH:** *Xin ông cho biết phát tích của An Hòa tự thế nào? Hiện trạng ra sao? Tại sao phải tháo dỡ, di dời với mục đích gì? Tại sao khối tín đồ PGHH lại phản ứng?*

**THẢ:** Trước ngày Đức Huỳnh Giáo chủ khai đạo, An Hòa tự là ngôi chùa làng. Sau đó, ban quản tự hiến dâng cho PGHH. Đặc biệt hơn hàng mấy trăm ngôi chùa khác của PGHH, An Hòa tự được chính ĐHGCM mang lư hương từ Tổ đình Xuống an vị nơi chánh điện. Từ ấy cộng đồng tín đồ và khách thập phương thường gọi bằng danh xưng tôn kính “Chùa thầy”. Sau lần trùng

tu năm 2001, ngôi chùa hiện nay rất mỹ quan, kiên cố có thể hàng trăm năm sau mới xuống cấp. Nếu có dịp tác nghiệp tại VN, mời anh Đỗ Hiếu đến Thánh địa Hòa Hảo viếng An Hòa tự và kiểm chứng thực tế.

Tại sao, với mục đích gì phải tháo dỡ, di dời là chuyện phía sau bức màn của kế hoạch. Không có gì khó hiểu, bởi sau ngày 30-04-1975 đạo PGHH bị xóa sổ kéo dài 24 năm. Đến tháng 06 năm 1999, tổ chức PGHH quốc doanh ra đời nhằm thực hiện phần còn lại trong âm mưu xóa sổ đó. Nói là PGHH được tự do có tư cách pháp nhân, có lãnh đạo nhưng lãnh đạo PGHH đều là những người được nhà nước lựa chọn, giáo lý PGHH bị hủy bỏ 2/3, tài sản của đạo bị tịch thu trước đây không được trả lại, đạo kỳ PGHH không còn, đại lễ 25-2 bị cấm đoán, mộ đài tử sĩ, thư viện PGHH có mồ hôi và tâm huyết của Đức Ông cũng bị san bằng, thánh địa Hòa Hảo bị đổi thành thị trấn Phú Mỹ, danh nghĩa Tổ đình PGHH được như ngày nay, tín đồ phải trả giá bằng những trận đánh đập, tù tội của chính quyền địa phương. Như vậy, Thánh tích An Hòa tự sắp bị tháo dỡ, di dời nằm chung trong kế hoạch phá hoại tín ngưỡng PGHH. Sợ dĩ bà con tín đồ phản đối vì với họ An Hòa tự quan trọng hơn di tích cấp quốc gia. Việc di dời, cắt mới chẳng những trái với luật bảo tồn di sản văn hóa mà còn làm tổn thương nghiêm trọng sự sùng kính của khối tín đồ. Cắt mới tuy khàng trang nhưng vô hồn, tồn tại tâm linh của ĐHGCM nơi ngôi chùa do chính tay Ngài đặt lư hương sẽ không còn nữa, chưa nói đến sai tư tưởng chủ đạo của ĐHGCM là bài bác hình thức, cốt trở tại tâm hồn.

**PV ĐH:** *Các ông và bà con tín đồ đã có động thái gì trước đề án này, thưa ông?*

**THẢ:** Từng cá nhân tín đồ nguyện cầu tại tư gia, từng phái đoàn tín đồ luân phiên đến nguyện cầu tại An Hòa tự và tiếp kiến với BTSTU, rất nhiều tâm thư, kiến nghị kể cả lời cảnh báo của tín đồ gởi đến BTS xin hủy bỏ kế hoạch. Chúng tôi cũng đã gởi tường trình khẩn cấp đến Ủy ban trung ương

MTTQVN và Ban tôn giáo chính phủ nước CHXHCN Việt Nam nhờ nghiên cứu, can thiệp. Tại hải ngoại, BTSTU và tín hữu PGHH cũng đã gửi kiến nghị đến Ủy hội Tôn giáo Quốc tế, Tổng lãnh sự quán Hoa Kỳ tại Việt Nam nhờ can thiệp với chính phủ Hà Nội.

**PV ĐH:** Trước làn sóng đấu tranh khẩn trương như ông vừa kể thì theo suy đoán của ông phía PGHH quốc doanh có hủy bỏ kế hoạch không? Nếu như họ vẫn tiếp tục thực hiện thì động thái cuối cùng của phía tín đồ truyền thống là gì? Điều gì sẽ xảy ra, thưa ông?

**THẢ:** Theo nhận định của tôi, họ không dừng lại kế hoạch đã đề ra. TỰ. PGHH là con bài của phía quyền lực, tất nhiên họ sẽ cùng nhau đập bằng mọi trở lực để thực hiện nốt kế hoạch lớn là thôn tính và thay đổi truyền thống tín ngưỡng của PGHH. An Hòa tự là Thánh tích quý hiếm còn lại của nền đạo khó bề sống nổi. Là những tín đồ thấp cổ bé miệng đã bị chính quyền và giáo hội TỰ xem như thù địch, chúng tôi đành chịu chờ biết nói sao hơn. Và lại mình phải đấu tranh theo phương thức bất bạo động. Tuy nhiên, có không ít tín hữu khốc nức nở và trần trụi: “*Anh ở lại cùng anh em tiếp tục phục vụ đạo pháp, phần tôi sẽ chọn ngày An Hòa tự bị san bằng làm ngày cuối của đời mình*”. Dù tôi đã hết lời khuyên can nhưng chúng tôi cũng không thể lường trước mọi tang thương diễn ra ngày hôm ấy như thế nào?

**PV ĐH:** Xin cảm ơn ông Trần Hoài Ân đã dành cho chúng tôi cuộc trả lời phỏng vấn rất đầy đủ.

**THẢ:** Cảm ơn anh Đỗ Hiếu và quý đài cùng toàn thể thính giả. Chúc các bạn may mắn.

Ông Khi, lúc ông tuyên bố quan điểm bằng câu nói trên, người ngồi cạnh: ông Nguyễn Văn Lượng, Phó ban trung ương chẳng hề có chút động lòng nào trước câu nói không thể chấp nhận được của thuộc hạ. Điều đó chứng tỏ các ông là cá mè một lứa được đào tạo chung hệ thống tư tưởng. Chuyện này không thể hiểu khác hơn được, bởi ngay trong cơ quan đầu não của một tôn giáo lại có sự lãnh đạo của một chi

bộ đảng. Ngay chính diện An Hòa tự, nơi thiêng liêng nhất của PGHH cũng bị che khuất bởi tấm băng-rôn “Lớp bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng cho chức việc và giáo lý viên PGHH”.

Nếu ông A, bà B nào đó sắp bị xử bắn vì tội buôn ma túy hoặc giết người cướp của, ông muốn tế hồn họ bằng câu nói trên cũng tạm cho, đảng này họ là tín đồ chung đạo Thầy, hi sinh mạng sống vì không bảo vệ được chùa Thầy. Ông Khi, ông là ai? Nào bộ của ông đã bị thay đổi rồi, nếu còn nguyên chủng PGHH thì “*Kiến kì sanh bất nhân kiến kì tử*” (Thấy cảnh sống không đành thấy cảnh chết).

Chẳng lẽ các ông quên nhanh sự kiện lịch sử Phật giáo cận đại, sau hành động bất khuất hi sinh của Hòa thượng Thích Quảng Đức là gì? Có phải là sự sụp đổ chế độ độc tài Ngô Đình Diệm? Sai lầm của Ngô triều là đàn áp Phật giáo đến mức như thế. Tôi và đồng đạo cố gắng sống để chờ xem cái quyền lực mà các ông tự đắc tồn tại được bao lâu? Nên nhớ rằng mặt bằng của quả địa cầu này chỉ là nơi sống tạm của kẻ ác.

Gần đây, sau một thời gian yên lặng để thăm dò và xoa dịu căng thẳng của dư luận, BTSTU đã tổ chức họp các xã xung quanh Thánh địa để lấy ý kiến về đề án An Hòa tự trình lên Ủy ban tỉnh An Giang phê duyệt. Đơn giản như thế không thể hiện tính dân chủ. TỰ giải thích kiểu một chiều thì hạ cấp nào dám phản đối vì chóng lại quan điểm thượng cấp là khăn gói lên đường. Tại sao không trưng cầu ý kiến rộng rãi trong tín đồ? Một sự kiện nhạy cảm về tín ngưỡng như thế mà các ông lại xem là chuyện thường hay các ông thấy rằng quyền lực là trên hết, đúng như lời tuyên bố “*chết bao nhiêu thì chết, làm cứ làm*”.

Ông Khi và cả hệ thống BTS được quan thầy dựng lên để làm công cụ sao không xin lại trụ sở Hội đồng trị sự trung ương của PGHH đã bị tịch thu, lại ngang nhiên chiếm đất chùa xây dựng văn phòng, hội trường để tha hồ đình đám, cất nhà lục giác chứa những đồ dùng thông thường của Đức

Thầy sử dụng đôi lần khi chưa bị ám hại rồi cho rằng đó là những báu vật của Đức Thầy. Riêng những báu vật thật sự của Đức Thầy và PGHH lại bị hủy hoại không thương tiếc, như cuốn Thi văn giáo lý toàn bộ, thánh tích An Hòa tự... Cái trò ảo thuật, thủ đoạn chà đạp, phá hoại bằng lớp sơn tôn kính của các ông chỉ có những người nhẹ dạ non lòng mới tin vì không hiểu.

Các ông thừa tiền lắm của được nhiều đại gia tài trợ sao không mua đất khác cất chùa PGHH thời XHCN? Sao lại phải quyết tâm tấn công thánh tích An Hòa tự? Tại sao chỉ là một cây đa Hồ chủ tịch dừng chân nghỉ lại được công nhận và bảo vệ là di tích cấp quốc gia? An Hòa tự được chính ĐHGK nguyện vái, an vị lư hương các ông lại đang tâm phá hoại? Đức Thầy có nói với Đức Ông là: hư đâu sửa đó, chứ không được phá cũ cất mới kia mà.

Ông Khi và ai kia nên nhớ rằng tinh thần tự vệ để sinh tồn của PGHH là rất đặc biệt không dễ bị triệt tiêu hay đồng hóa theo tà thuyết được đâu. Và nếu sắp tới đây, biến cố An Hòa tự thật sự diễn ra thì tín đồ PGHH cảm ơn ông Khi đã cho biết trước con đường mà BTSTU đã dọn: “*chết bao nhiêu chết, làm cứ làm*”.

Tôi sẵn sàng đối thoại với ông Khi và bất kỳ ai trên tinh thần Hòa hảo, thời gian và địa điểm tôi giao cho ông Khi lựa chọn. Tôi rất khinh thường việc các ông hay mượn tay công an để hù dọa, trấn áp.

Chúc các ông có thời gian dành đôi phút tinh táo để xét lại mọi vấn đề từ ngôn ngữ đến hành động của mình.

Kính chào.

Tm. Khối tín đồ PGHH T. thống.  
Trần Hoài Ân (Tự Tiểu)

**Kính mời vào xem  
và ghi tên gia nhập  
Khối 8406 ở trang  
mạng của Khối :  
[http://khoi8406vn.  
blogspot.com](http://khoi8406vn.blogspot.com)**



# Lễ trao giải

## TỰ DO TÔN GIÁO NGUYỄN KIM ĐIỀN 2010 cho Giáo xứ và Tu viện DCCT Thái Hà, Hà Nội .....*Nam Cali, Hoa Kỳ 19-06-2010*.....

Little Saigon, Nam Cali.

Lúc 11g sáng Thứ Bảy ngày 19-6-2010, buổi lễ vinh danh và trao giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền 2010 đã được long trọng tổ chức tại đền các Thánh Tử Đạo thuộc Trung tâm Công giáo Việt Nam, Giáo phận Orange. Buổi lễ gồm có hai phần:

Phần đầu là Lễ Giỗ lần thứ 22 cầu cho Đức cố Tổng Giám mục Philipphê Nguyễn Kim Điền, do LM Trần Quý Thiện chủ tế và LM Nguyễn Đức Minh đồng tế. Trong phần thuyết giảng, cha Thiện đã tóm lược tiểu sử vị TGM, nêu rõ những điểm chói sáng trong cuộc đời thánh thiện của vị mục tử. Khi còn là một linh mục, Ngài đã gia nhập Dòng Tiểu Đệ để bước theo con đường thánh thiện của chân phước Charles de Foucauld, sang sống trong sa mạc Sahara ở Phi châu. Khi trở lại Việt Nam, Ngài đã sống và làm chứng nhân cho Tin Mừng giữa những người nghèo khổ bần cùng bằng những việc tay chân như đập xích lô, phu hồ... tại Sài Gòn, Cần Thơ, Lâm Đồng.

Khi được bổ nhiệm làm giám mục Ngài đã nêu gương thánh thiện, can trường. Khi CS cưỡng chiếm Miền Nam năm 1975, Ngài đã quyết ở lại với đoàn chiên để khuyến khích Giáo dân sống hòa đồng nhằm xây dựng xã hội mới sau chiến tranh tàn phá. Nhưng chỉ một thời gian ngắn, thiện chí của Ngài đã không được đón nhận, và Cộng sản đã lộ rõ dã tâm tiêu diệt Tôn giáo, tước đoạt các quyền Tự do căn bản của con người. Vì vậy Đức TGM đã mạnh dạn lên tiếng đòi hỏi những quyền lợi chính đáng của người dân, và chỉ trích những sai trái của CS. Từ đó Ngài đã bị CS trả thù bằng cách hành hạ khủng bố tinh thần qua hình thức thẩm vấn liên tục trong nhiều ngày tháng. Sau cùng Ngài đã bị đầu độc và qua đời

ngày 8-6-1988. Đức TGM Philipphê đã đi vào lịch sử Giáo hội và đã để lại tấm gương kiên vững bảo vệ lẽ phải và công lý, và tấm gương vị tha bác ái cho hậu thế noi theo.

Khi Phong trào Giáo dân thiết lập và công bố Giải Tự do Tôn giáo trong cuộc họp báo tại Trung tâm Công giáo Giáo phận Orange vào dịp kỷ niệm 2 năm LM Nguyễn Văn Lý bị kết án lần thứ tư, để nối tiếp con đường của vị giám mục uy dũng, PTGD đã lấy tên Đức cố TGM Nguyễn Kim Điền đặt cho Giải Tự do Tôn giáo, nhằm vinh danh cá nhân hay tổ chức đã có những đóng góp cho quyền Tự do Tôn giáo tại Việt Nam.

Tiếp ngay sau Lễ Giỗ là phần vinh danh và trao giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền 2010. Trong phần trình bày ý nghĩa và lý do, ông Đỗ Như Điện cho biết PTGD đã cân nhắc thận trọng nhiều hồ sơ đề cử và đã quyết định chọn Giáo xứ và Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà để vinh danh và trao giải thưởng, vì nơi đây đã chịu quá nhiều đau khổ và thiệt thòi trong suốt 55 năm qua, điển hình là thầy Nguyễn Tân Văn cũng như thầy Phạm Văn Đạt đã chết trong nhà tù CS từ những năm 1959 và 1970. Những tu sĩ và Giáo dân sống giữa lòng thù địch mà còn bị khủng bố, đàn áp như thế thì tại các vùng xa xôi còn phải gánh chịu những đau khổ thế nào.

Nếu hình ảnh LM Nguyễn Văn Lý bị công an bịt miệng trong phiên tòa ô nhục ngày 30-3-2007 đã làm thế giới kinh tởm chế độ CSVN, thì phiên tòa ngày 8-12-2008 xử 8 Giáo dân Thái Hà vì những tội danh mơ hồ, bịa đặt, càng làm cho người dân trong nước cũng như thế giới khinh miệt CSVN hơn, khi nhìn thấy hàng ngàn Giáo dân tay cầm cành thiên tuế hiên ngang tiến đến tòa án, đối diện với hàng ngàn công an tiêu

biểu cho khủng bố và bạo lực như đám sói trước đàn chiên. Tinh thần kiên cường tranh đấu của Giáo dân đơn sơ chất phác và của tu sĩ linh mục nhỏ bé Thái Hà đã trở thành biểu tượng của lòng dũng cảm, vượt qua sự sợ hãi. Và hiện nay, Thái Hà trở thành đối tượng để trả thù và khủng bố của CSVN. Do đó PTGD long trọng vinh danh và trao tặng giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền lần đầu tiên này.

Để bày tỏ tình hiệp thông và ủng hộ công việc của PTGD, từ Việt Nam, LM Nguyễn Hữu Giải, đại diện nhóm linh mục Nguyễn Kim Điền, đã gửi ra lời phát biểu, nhấn mạnh tấm gương dũng cảm của Đức TGM, và nói rõ cuộc tranh đấu chính đáng của Thái Hà, nên cần được vinh danh và cổ vũ.

Ban Tổ Chức cho biết: vì nhiều lý do, Giáo xứ và Tu viện DCCT Thái Hà không thể cử người từ trong nước ra nhận giải thưởng, vì vậy PTGD đã mời cựu dân biểu Nguyễn Lý Tường thay mặt Thái Hà đọc lá thư cảm ơn do LM Nguyễn Văn Khải là phát ngôn nhân DCCT từ trong nước gửi ra, đồng thời tiếp nhận bản vinh danh và giải thưởng để chuyển về VN.

*Buổi lễ đã kết thúc lúc 12g20. .*

*Kiểm Ái tường trình từ Little Saigon, miền nam California*

### Lời phát biểu của Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải thuộc Liên đoàn Tinh thần Nguyễn Kim Điền, nhân lễ trao giải

Kính thưa Anh Chị Em Phong trào Giáo dân Việt Nam Hải ngoại,

Tôi rất hân hạnh được chia sẻ đôi điều tâm sự trong buổi trao Giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền lần đầu tiên của Phong trào cho Giáo xứ và Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà, Hà Nội.

Việc dùng tên Đức Cố TGM Philipphê làm danh hiệu cho giải thưởng cao quý này khiến tôi nhớ lại một câu chuyện mà ngài từng kể. Đó là: trời bỗng tối sầm, cơn giông bão bao trùm biển cả. Dân làng chài thấp thòm chờ chồng con vào bờ. Một người vợ đốt củi lên, đốt hết những gì có thể cháy được, và rồi

# QUAN TRỊ VIỆT NAM

## -----Không thể hiểu nổi !!! *Nhật Hiên, RFA, 18-06-2010*

đốt cả ngôi nhà mình, mong tạo một tia sáng cho chồng biết hướng trở về kịp thời và an toàn.

Đó là hình ảnh Đức Tổng Giám mục Philippê Nguyễn Kim Điền thường dùng khi ngài thẳng thắn lên tiếng bảo vệ Tự do Tôn giáo và nhân quyền trực diện với nhà cầm quyền Cộng sản vô thần, độc tài toàn trị ngay từ những năm đầu sau biến cố 1975.

Ngài đã từng phát biểu công khai: “Thú thật, nghe hai tiếng “phản động” tôi ón lăm, và cũng không biết ngày nào mình phải mang hai tiếng ấy”. Nhưng vì tình yêu con người và Hội thánh, vì nhiệm vụ ngôn sứ, ngài đã chấp nhận đốt đời mình. Ngài chèo thuyền ngược dòng mong cứu được những người đang trôi theo dòng.

Lời ngài vẫn còn vang vọng: chưa có Tự do Tôn giáo, phải đoàn kết trên cơ sở tình dân tộc bằng những nhân tố biết, hiểu để thông cảm nhau, phải bình đẳng trong quyền công dân...

Tiếp nối tinh thần đòi hỏi và bảo vệ nhân quyền, nhất là Tự do Tôn giáo, công lý và sự thật ấy, Giáo xứ và Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà, Hà Nội, trong hơn 50 năm và đặc biệt trong những năm vừa qua, đã anh dũng đấu tranh ôn hòa mà quyết liệt qua việc tổ chức cầu nguyện, mạnh mẽ lên tiếng, đồng loạt xuống đường, thăm viếng nạn nhân, đồng hành với người bị áp bức lương cũng như giáo... dù phải gánh chịu bao đe dọa, bắt bớ, vu khống, đổ máu và ngục tù...

Chúng ta thán phục và cảm ơn hồng ân “tia sáng” này. Đó chính là sức mạnh giúp đồng bào can đảm đòi lại mọi nhân quyền của mình trước nhà cầm quyền Cộng sản vô thần độc tài toàn trị hôm nay.

Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành cho tất cả chúng ta, và cách riêng cho Anh Chị Em Phong trào Giáo dân Việt Nam Hải ngoại, nhờ lời cầu bầu của Mẹ Maria La Vang và các Thánh Tử đạo Việt Nam.

*Phát biểu từ Huế, 17-06-2010*  
**Lm Phêrô Nguyễn Hữu Giải**  
**Chúng tôi rất tiếc không có lời phát biểu của Lm Ng. Văn Khải.**



Trong những ngày này, khi kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XII đang diễn ra tại Hà Nội thì người dân khắp nơi cũng đang chăm chú theo dõi nội dung và tiến trình của các cuộc thảo luận xoay quanh những vấn đề bức thiết của xã hội.

Một lần nữa, trình độ, cái tâm và cái tầm của các vị quan chức Việt Nam lại được bộc lộ ra qua những câu trả lời trước những chất vấn của các đại biểu hay những câu phát biểu giữa nghị trường và được giới truyền thông đưa lên báo, đài. Nhất là trên các diễn đàn báo chí độc lập, hầu như mỗi một câu nói hớ hênh của các vị lập tức được các nhà dân báo đem ra bình luận, mổ xẻ... qua đó hình ảnh cũng như quan trí của các vị khiến người dân nhiều lúc chỉ còn biết than trời!

### Tư duy kém, lập luận sơ hờ

Một trong những vấn đề nóng bỏng trong kỳ họp Quốc hội lần này là những tranh cãi xung quanh việc có nên bấm nút thông qua siêu dự án xây dựng đường sắt cao tốc Bắc Nam hay không. Về dự án này, đã có rất nhiều ý kiến không đồng thuận từ phía người dân cho đến các đại biểu Quốc hội. Nhưng cũng có không ít quan chức, các ông nghị ủng hộ cho dự án này và nhiều lý lẽ họ đưa ra đã bị cả báo chí “lề phải” lẫn “lề trái” xếp vào loại bất hủ vì sự thiếu logic, thiếu hiểu biết và cả sự vô trách nhiệm.

Trong bài “Phát ngôn ẩn tượng: Vay nợ ư? Lo gì, con cháu tài giỏi hơn sẽ trả!” đăng trên Tuần Việt Nam, tác giả Khánh Linh đã liệt kê ra một loạt phát biểu hết sức “ẩn tượng” của các quan chức Việt Nam.

Chẳng hạn câu phát biểu của Giám đốc công an TP Hải Phòng Trần Bá Thiệu: “Người ta cho vay thì mình cứ vay, có nơi cho vay là tốt quá. Cứ ý kiến ra, ý kiến vào. Nếu Chính phủ đã quyết liệt như vậy thì tại sao Quốc hội không ủng hộ Chính phủ? Tàn Thủy Hoàng xưa nếu không quyết liệt thì làm sao để lại Vạn lý Trường thành?”

Hay phát biểu của Phó Chủ nhiệm UB Pháp luật Quốc hội Trần Đình Long trước những ý kiến đặt ra về việc vay nợ nước ngoài để xây đường sắt, liệu có trả được không:

“*Mai sau thế hệ con cháu tài giỏi hơn chúng ta sẽ trả nợ thay*”.

Nếu câu nói của ông Thiệu là một so sánh vừa kỳ quặc vừa hớ hênh dễ khiến người ta liên tưởng rằng ông muốn chính phủ Việt Nam bây giờ hãy độc tài hơn nữa, như chế độ của Tần Thủy Hoàng ngày xưa, nghĩa là cứ làm, bắt chấp ý chí, nguyện vọng của người dân; thì câu nói của ông Long thể hiện sự ích kỷ, thói vô trách nhiệm, chỉ nghĩ đến hiện tại mà bất chấp con cháu đời sau phải gánh một gánh nợ quốc gia ngày càng nặng nề như thế nào. Đã có rất nhiều bài viết thể hiện sự bức xúc, phẫn nộ của người dân về câu phát biểu này.

Không chỉ riêng ông Thiệu, khi cần so sánh, dẫn chứng cho lý lẽ của mình, nhiều ông nghị, quan chức Việt Nam đã đưa ra những so sánh rất khập khiểng, bộc lộ một tư duy rất kém về mặt logic, lập luận.

Cũng trong bài viết nói trên của tác giả Khánh Linh: “Thứ trưởng Ngô Thịnh Đức “xui” các ĐBQH hãy cứ thông qua chủ trương rồi Chính phủ sẽ chuẩn bị báo cáo khả thi phân tích hiệu quả kinh tế, phương án huy động vốn, chi phí, giá cả... Theo lời ông Đức thì “*Bố mẹ chưa đồng ý cho con cái cưới vợ thì chưa thể bàn những việc cụ thể*”. Chà, chuyện cưới hỏi chỉ ảnh hưởng đến quan viên 2 họ và nếu 2 họ có chủ trương cưới vợ cho con thì cũng cần cứ trên tuổi hôn nhân hợp pháp mà thôi, phần cơ bản còn lại thì cũng phải hỏi con: mà y thích lấy ai? Có thích lấy đứa A con ông B hay đứa C con bà D không?”

Nhưng xây đường sắt cao tốc lại là chuyện quốc gia đại sự, so sánh với nhau đã khập khiểng rồi. Cứ giả sử so sánh của ông Thứ trưởng Đức là đúng, thì thử hỏi có gia đình nào cưới hỏi mà lại vay từ A đến Z, nhà nghèo nhưng lại muốn làm đám cưới cỡ đất ngang kỷ lục thế giới không? Hẳn nhiên câu trả lời sẽ là không.”

Một loạt các so sánh khác của các ông nghị cũng được tác giả Nguyễn Văn Tuấn đã vạch ra trong một bài viết khác: “*Đường sắt cao tốc với IQ của Quốc hội*”:

ĐB Hoàng Văn Toàn (Vĩnh Phúc) không nhìn tàu cao tốc chỉ chuyên chở hành khách mà là một biểu tượng: “*nhu biểu tượng của nền kinh tế phát triển, văn minh*”. Nói cách

khác, ông này chỉ thích bề ngoài, thích lòe thiên hạ rằng ta đây cũng văn minh, cũng hiện đại như ai. Bệnh này cũng giống như bệnh thành tích. Trong nhà thì dơ bẩn, bệ rạc, nhưng bề ngoài thì cố làm ra vẻ khang trang!...

ĐB tỉnh Đắk Nông Lương Phan Cừ thì thi vị hơn, ví đường sắt cao tốc như là cái gì đó sẽ đánh thức nàng tiên: "*Miền Trung có những bãi biển xinh đẹp, như những nàng tiên đang ngủ. Có đường sắt cao tốc, giao thông thuận tiện, các nàng tiên sẽ được đánh thức*"... Nhưng cụ thể nhất, hài hước nhất, và lịch sự nhất có lẽ là phát biểu của ĐB Trần Tiến Cảnh (Hà Nam): "*Các nước có chỉ số IQ cao đều xây đường sắt cao tốc. Ra nước ngoài tôi đi thử rồi. Tốc độ nhanh, an toàn, trẻ em đi học, bà mẹ đi làm... Việt Nam không phải nước nghèo, với quyết tâm chính trị, tôi đề nghị phải xây*".

Tác giả Nguyễn Văn Tuấn bình: "*Việt Nam không phải nước nghèo*"? Tôi e rằng nói như vậy là quá tự tin..." Và: "Không nói ra thì ai cũng biết ông ta phạm sai lầm cơ bản về mối liên hệ giữa IQ và đường sắt. (Thật ra, chưa chắc ông ấy hiểu rõ IQ là gì)."

Cũng như câu phát biểu "vô tư" của ông Trần Đình Long ở trên, câu phát biểu này của ông Cảnh cũng đã làm tổn không ít lời bình từ người dân. Trong bài viết đăng trên trang Bauxite vietnam, tác giả Trương Tuấn đánh giá đó là "*Câu nói có chỉ số IQ thấp nhất trong tuần*".

Còn blogger nick name Ngạo Nghễ thì gọi tên sự việc là "*Quan chức VN và hội chứng 'điếc hay ngóng-ngóng hay nói'*", và chua chất viết: "...Ứng hộ làm đường cao tốc mà chỉ đơn giản vì lý do '*IQ của người VN ta cao*' có khác nào bỏ ra vài chục tỷ USD để mua lấy tấm bằng giả mạo, mua lấy cái danh hào... thay vì phải chứng minh nó bằng những phép toán kinh tế hẳn hoi, từ đó mới thấy được nó cần thiết và đem lại lợi ích cho đất nước ra sao, chứ không thể khơi khơi bảo IQ cao là xong. Người bảo mình có chỉ số IQ cao mà lại nói năng như vậy, xin lỗi, nếu có 'bán rế' IQ chắc chắn chẳng ai dám mua !!!"

Nghịch lý trở trên câu nói trên còn nằm ở chỗ: "...Cũng bấy nhiêu triệu dân VN, khi biện hộ cho việc trì hoãn mở rộng các quyền dân chủ, cho phép đa đảng thì các quan chức VN thường đổ lỗi do '*nhận thức chính trị trong dân chúng còn thấp kém*' nhưng nay khi cần phê duyệt siêu dự án đường tàu cao tốc thì ông nghị Cảnh (mà thực chất cũng là quan chức hành pháp kiêm luôn chức đại

biểu Quốc hội) lại ca tụng chỉ số IQ của người VN cao!?"

Có lẽ vì quá bức xúc, blogger Nguyễn Văn Tuấn lại viết tiếp bài "*Fallacy Trần Tiến Cảnh*", chỉ ra câu nói của ông Cảnh vừa sai lầm về định nghĩa, mơ hồ, không có cơ sở, vừa nhầm lẫn về mối quan hệ nhân quả giữa chỉ số IQ của người dân và việc xây đường sắt cao tốc và kết luận: "Trong danh sách về nguy biện và sai lầm logic, không có mục nào dành cho cách ví von của ông. Có lẽ cần phải thêm một mục mới: "Trần Tiến Cảnh fallacy" (ngụy biện kiểu Trần Tiến Cảnh)."

Tác giả Mạc Văn Trang thì bàn về "Quyết tâm chính trị là gì?": "Cứ theo 'ý tứ' trong phát biểu của ông Cảnh và một số đại biểu thì "quyết tâm chính trị" không phải như thế, mà nghĩa là "trên" đã quyết thì "dưới" chỉ có "hạ quyết tâm" để thực hiện "quyết tâm của trên". Cho nên có một thanh niên đã hỏi: cháu cứ tưởng Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất rồi. Vậy trên Quốc hội là ai?

Cứ trong ý tứ mà suy thì "quyết tâm chính trị" nghĩa là quyết làm bằng mọi giá, bất chấp tất cả..." Và nói như tác giả: "Đã có cái "quyết tâm chính trị" kiểu đó thì còn mất thì giờ diễn trò làm gì nữa!"

### Lạc quan tếu, giỏi diễn tuồng

Chủ nghĩa lạc quan không hề dựa trên cơ sở thực tế, các luận chứng về kinh tế, khoa học... hay nói cách khác, thói đại ngôn khi khẳng định chắc như đinh đóng cột về những chuyện sẽ xảy ra mười năm, hai mươi năm, thậm chí năm mươi năm sau... cũng là một điều dễ nhận ra trong lập luận của các vị quan chức Việt Nam mà tác giả Nguyễn Trung gọi là "lạc quan tếu".

Kiểu như phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng: "Tôi yên tâm với dự án đường sắt cao tốc" với nụ cười mà blogger Đào Tuấn cho là "Nụ cười thiếu muối": "Phó Thủ tướng tùm tùm một cách hân hoan để giải thích cho "cái yên tâm", đồng thời trả lời cho câu hỏi "Tiền đâu" mà nàng tiên của nghị sĩ Nguyễn Minh Thuyết đã đặt ra: "GDP năm nay chỉ có 106 tỷ USD. Nhưng đến 2020 sẽ tăng lên 300 tỷ USD. Năm 2030, 700 tỷ, đến 2040 ước đoán cỡ 1,2-1,4 ngàn tỷ. Đến 2050, khi hoàn thành toàn tuyến, GDP sẽ tăng gấp đôi."

Chừng như sợ các nghị sĩ chưa hiểu GDP là gì, hoặc là đang say cơn phấn khởi, ông nói thêm, giọng chắc nịch: "Thu nhập bình quân đầu người hiện nay 1.200 USD, nhưng với tốc độ tăng trưởng kinh tế tương lai thì

đến 2020 sẽ là 3.000 USD, và lần lượt tăng 6.000, lên 12.000 và sẽ đạt 20.000 năm 2050". Sự lạc quan của những con nghiện khi trình bày lý do vay tiền, hoặc của một tân binh, với cách tính 4 năm lên một cấp thì 30 năm sau sẽ trở thành đại tướng bộ trưởng Bộ quốc phòng. Tức là chúng ta sẽ đạt được, bởi chúng ta "có tinh thần cách mạng", thậm chí còn có "quyết tâm chính trị".

Nếu blogger Nguyễn Văn Tuấn chỉ nhẹ nhàng châm biếm "Phó Thủ tướng quá lạc quan" và viết một bài để phân tích cái giả định sai ngay từ đầu của ông Phó thủ tướng, thì tác giả của blog Everywhere Land nói thẳng đó là sự nói phét về kinh tế Việt Nam.

Và không chỉ có phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng, mà Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân cũng bị xếp vào loại "chém gió thành bão" khi "cho biết: "So với năm 2006, đến nay (2010), lương giáo viên đã tăng gấp 2,1 lần, vào khoảng 2,5 - 4 triệu đồng/tháng, cao hơn so với các ngành khác". Tác giả của blog Everywhere Land đã đưa ra những con số, lập luận kiểm định cho thấy phát biểu của ông Nhân là không chính xác như thế nào.

Bên cạnh đó, còn có thể kể ra hàng loạt những câu trả lời hay phát biểu "để đời" khác của các quan chức Việt Nam như câu "*Nếu cán bộ chính phủ làm sai mà cách chức ngay thì bầu không kịp*" cũng của ông Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng. Nhà báo-blogger Phạm Viết Đào đã phải đặt thành tựa trong bài viết của mình và hỏi lại: "*Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng nói đùa hay thật?*".

Hay khi dân biểu Nguyễn Minh Thuyết chất vấn Bộ trưởng Giao thông vận tải Hồ Nghĩa Dũng: "*Cử tri rất xúc động khi thấy hình ảnh đồng bào của mình phải đu dây cáp vượt sông PôKô ở KonTum. Bộ trưởng có biết không?*", tất nhiên ông Bộ trưởng phải trả lời là có biết nhưng như blogger Đào Tuấn đã vạch ra: "việc ông nói biết, nhưng ngay sau đó trả lời '*Tôi hỏi, các đồng chí (lại đồng chí) ở Sở GTVT cũng không biết, mãi hơn một năm sau cũng không biết*' và cười (lại cười ngơ ngĩnh), thì rõ ràng, sự biết của ông cũng như bắt cứ người dân Hà Nội, hoặc Lai Châu, hoặc bất cứ đâu biết "câu chuyện PôKô" qua những bức ảnh xuất hiện lần đầu trên Vnexpress và sau đó tràn ngập trên mạng".

Chưa hết: "Có nhiều cách nói về cách vượt sông PôKô của đồng bào: Đu ròng rọc. Người nóng tính hơn, nói một cách chua chất là làm xiếc, là



# Phát biểu ấn tượng ở QUỐC HỘI VIỆT NAM

**Hữu An 20-06-2010**

giờ mặt tử thần. Nhưng không một ai có cái nhìn lạc quan, lãng mạn như Bộ trưởng Bộ GTVT “Việc đu dây là sáng tạo của người dân địa phương”, ông nói và... cười.

Vẫn là nụ cười ngộ nghĩnh của trẻ con khi thấy con khỉ nhảy nhót đu treo ngộ nghĩnh. Không hiểu sao viết đến đây, Tại hạ bỗng dưng có một ý nghĩ tội lỗi rằng giá như chính trong lúc ngài Bộ trưởng đang nở nụ cười ngộ nghĩnh một cách khinh mạn trong phòng máy lạnh ở Ba Đình đó, sợi dây PôKô đứt tung ở một xứ khi ho cò gáy...”

Blogger Thinh Babel phải gọi những buổi đăng đàn trả lời chất vấn của các vị là “Xem các bộ trưởng diễn tuồng”, đồng thời nhận xét: “Đoạn tuồng do bác Dũng Hồ diễn có đoạn lời ứng khẩu được bình chọn là mua vui cho thiên hạ nhất: Việc đu dây là sự sáng tạo của người dân! Chúc mừng bác Dũng Hồ rinh giải kỳ này!” v.v...

Những câu trả lời kiểu như vậy trước những vấn đề quan trọng khác nhau của đất nước đã cho thấy một sự thật chua xót là không phải chỉ một vài trường hợp đơn lẻ, mà dường như nói chung các vị đang cầm cân nảy mực trong hầu hết các lĩnh vực của xã hội Việt Nam có quan trí thấp, tầm nhìn ngắn dù phần lớn đều có đủ loại bằng cấp; chưa kể cung cách trả lời hoặc “hòa cả làng” hoặc nói lấy được, “cả vú lấp miệng em” bất chấp người dân nghĩ gì, nguyện vọng của nhân dân ra sao, tương lai vận mệnh nước nhà thế nào. Có đại biểu đã phải kêu lên như một sự bất lực là chịu không hiểu nổi cách giải trình của các ông Bộ trưởng! Các vị không hiểu, nhân dân lại càng không thể hiểu và cuối cùng đành phải giải thích **“cái nước mình nó thế”!**

**Đấu tranh hoà  
bình, bắt bạo động.  
Phơi bày phổ biến  
sự thật về Hồ Chí  
Minh.  
Giải thể chế độ  
Cộng sản độc tài**

**Xin Quý Đồng bào  
quốc nội giúp góp tay  
phổ biến rộng rãi bán  
nguyệt san này**

Tại phiên họp Quốc hội toàn thể sáng ngày 12-6-2010, trong kỳ họp có nội dung bàn về chủ trương xây dựng đường sắt cao tốc của Chính phủ; khi trả lời chất vấn trước Quốc hội được truyền hình trực tiếp, Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng đã nói một câu ấn tượng nhất, thật nhất trong năm: “Nghiêm ở đây không có nghĩa sai là “chặt chém” ngay, như vậy thì hết người, không có người để làm. Thử hỏi trong số chúng ta ngồi đây, bản thân tôi nhiều khi cũng tự hỏi mình làm trăm việc, làm mười việc thế nào cũng sai một hai việc cũng nên, có khi sai lớn, có khi sai nhỏ, nhưng mà các đồng chí cứ dẹp đi thì bầu không kịp?”

Phó Thủ Tướng dùng chữ “chặt chém” tựa tựa ngôn ngữ xã hội đen. Ở Việt Nam đừng nói là “chặt chém” ngay, mà cứ “chặt chém” từ từ cũng chẳng bao giờ xảy ra. Nếu có xảy ra thì đúng không còn người để làm việc trong bộ máy chính quyền. Cứ xét theo điều ông Hùng nói thì chẳng có vị nào là miễn nhiệm trước tiêu cực, là không đáng phải “chặt chém”, và ông cũng không ngoại lệ. Trong bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương còn ai “chí công vô tư”, còn ai là “đầy tớ của dân”? Hình như chẳng còn ai. Ông nói: “Thử hỏi trong số chúng ta ngồi đây”. Câu này chắc ông có đọc và áp dụng Thánh Kinh, Phúc âm Gioan chương 8, câu chuyện “Người phụ nữ phạm tội ngoại tình”. Lời Chúa Giêsu nói: “Ai trong các ông sạch tội thì cứ việc lấy đá mà ném trước đi”. Có thể được hiểu đầy đủ như sau: ai trong số các đại biểu Quốc hội ngồi đây thấy mình trong sạch thì cứ ném đá chúng tôi đi ! Ông tự tin vì phần lớn ngồi dưới là các “đồng chí” của ông nên họ hiểu mình hơn ai hết.

Ai trong các ông sạch tội hãy ném đá người phụ nữ này đi. Những người đòi ném đá hùng hổ trước đó, bây giờ lặng lẽ rút lui, bắt đầu từ những người lớn tuổi. Khi người ta đòi ném đá tha nhân, người ta tự cho mình là kẻ sạch tội và có quyền lên án kẻ có tội. Nhưng khi người ta khám phá ra mình cũng là tội nhân, người ta không dám lên án nữa và vì như thế cũng là tự lên án chính mình.

Sự khám phá có được là do cái nhìn về phía bên trong chính mình. Chi tiết “bắt đầu từ những người lớn tuổi” rất ý nghĩa. Vì càng lớn tuổi càng có bề dày cuộc sống, càng dễ nhận ra bề dày tội lỗi. Chức vụ càng cao càng nhiều sai lỗi. Càng lớn tuổi càng cần có cái nhìn nội tâm nhiều hơn. Có những cái gần mình nhất mà mình lại khó thấy nhất. Đó là bản thân mình. Có những sự thật người ta tìm cách trốn chạy nhiều nhất là sự thật về chính mình. Sự thật ấy chỉ khám phá ra được khi nhìn vào phía bên trong. Nhìn vào bên trong là đi vào nội tâm để nhìn lại chính mình, soi gương tâm hồn. Nhìn lại cuộc sống, lời nói, việc làm mình đã làm, đã sống. Biết mình là đầu mối của sự khôn ngoan.

Phó Thủ Tướng thừa nhận: trong hàng chục việc mà ông trực tiếp giải quyết cũng có đôi ba việc ông làm sai, làm hỏng, thậm chí sai nghiêm trọng, điều này là bình thường vì Phó Thủ tướng, quan chức Chính phủ cũng là con người, cũng bị “vỡ bìa con riu”... Điều không bình thường ở chỗ: ít khi cử tri thấy cá nhân từng thành viên Chính phủ, quan chức trong bộ máy Chính phủ đứng ra nhận sai, nhận lỗi cụ thể nào đó trước dân, với dân một cách tự giác, hồn nhiên... trừ khi bị đưa ra tòa.

Cử tri rất mong các ông thường xuyên dám tự nhận những cái sai cụ thể do các ông làm ra. Các ông đã làm sai điều gì, nhận khuyết điểm đến đâu và quan trọng là đã có cách gì để khắc phục chưa. Còn như nhận sai rồi lại để đó, nhận sai rồi đổ cho cơ chế, cho tập thể, cho trời, đất, thời tiết... thì nhận sai kiểu ấy phỏng có ích gì?

Phó Thủ Tướng nói một câu như kết lại vấn đề: “Bản thân tôi nhiều khi cũng tự hỏi mình làm trăm việc, làm mười việc thế nào cũng sai một hai việc cũng nên, có khi sai lớn có khi sai nhỏ, nhưng các đồng chí cứ dẹp đi thì bầu không kịp?” Tác giả Thiên Văn nhận định: Đây được xem là phát biểu ấn tượng nhất trong tuần, là thật nhất trong năm. Đừng nói là Quốc hội bầu thành viên Chính phủ không kịp, mà tất cả các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương, các cơ quan xí nghiệp quốc doanh, thậm chí chức trưởng thôn cũng không thể nào

bầu kíp. Vì đẹp thì chẳng có ai tồn tại và không có ai tồn tại thì lấy đâu mà tổ chức bầu với cử, nói chi đến chuyện kíp hay không? Điều ông nêu ra đang tồn tại một cách phi lý, một sự thực rất đau lòng nhưng tại sao vẫn không được thay đổi? Chỉ bởi vì chất vấn xong, phát biểu trả lời xong, nghe xong thì... đầu lại vào đây. Sự thật có phải là dân ta không còn ai có thể thay thế những người đương nhiệm không? (Từ mạng Bauxite Việt Nam).

Khi sự thực được nói ra trước cơ quan quyền lực cao nhất là Quốc hội, được truyền hình trực tiếp đến toàn dân, những đại biểu Quốc hội và người dân biết ưu tư với vận nước đều rất đau lòng. Người đại diện Chính phủ đã dám nói lên sự thật đó, nhưng là nói lên một cách vô cảm, nói sự thực không phải vì trung thực mà là để ngạo nghễ thách thức Quốc hội, cử tri và công luận.

Nghe Phó Thủ tướng phát biểu, bỗng chợt nhớ câu chuyện "Đoàn tàu xã hội chủ nghĩa" do Nikolai Bykov kể lại:

Một đoàn tàu vừa xuất xưởng tại một nhà máy đóng tàu ở thành phố Leningrad để chào mừng lễ kỷ niệm 55 năm ngày "Cách mạng Tháng Mười", được đặt tên là "Đoàn tàu xã hội chủ nghĩa".

Trong các vị khách danh dự người ta thấy, ngoài các bậc khả kính như Tổng công trình sư Marx, Nhà thiết kế công nghệ Lênin, Kỹ sư thi công Stalin, còn có các đồng chí công nhân thuộc xí nghiệp đóng tàu và đồng đảo nhân dân lao động.

Đồng chí Giám đốc Sở Giao thông thành phố Leningrad phát một bài diễn văn quan trọng tuyên bố về ý nghĩa đoàn tàu và một dàn kèn đồng đóng lên "Bài ca chiến thắng", người ta phát lệnh để đoàn tàu khởi hành.

Sau khi máy khởi động một lúc lâu, thì còi tàu bỗng rú lên rộn rã một hồi, rồi lại rú lên một hồi nữa, rồi... đứng ý ra đây. Cả đoàn tàu xông xáo. Thảo luận và thảo luận.

Cuối cùng một hành khách lên tiếng "Xin đề nghị đồng chí Tổng công trình sư kiểm tra đoàn tàu". Tổng công trình sư Marx xem xét rất kỹ càng rồi tuyên bố: "Thưa các đồng chí! Đoàn tàu được chế tạo theo đúng những nguyên lý của tôi. Còn vì sao nó không chạy thì quả thực tôi chưa phát hiện ra. Đề nghị thử lại xem ra sao".

Đoàn tàu khởi động lại lần nữa. Còi tàu lại rú lên, và đoàn tàu lại đứng ý ở vị trí ban đầu. Quần chúng lại xông xáo bàn tán. Sau đó tất cả quần chúng quyết định mời nhà thiết kế

công nghệ, đồng chí Lenin giúp kiểm tra xem sao"

Nhà thiết kế Lenin lại xuống tàu, xem xét máy móc một hồi, rồi tuyên bố: "Thưa các đồng chí. Đoàn tàu được thiết kế theo đúng nguyên lý của Marx, và hơn nữa, rất đúng phương án công nghệ của tôi. Còn vì sao nó không chạy, thì tôi không thể nào hiểu nổi. Thôi, ta thử lại một lần nữa xem sao". Đoàn tàu lại nổ máy, còi tàu lại rú lên, và đoàn tàu lại đứng ý ra đây. Cả đoàn tàu lại xông xáo thảo luận và đề nghị đồng chí Kỹ sư thi công Stalin kiểm tra xem sao.

Kỹ sư thi công Stalin xem xét một hồi, rồi tuyên bố: "Đoàn tàu được chế tạo theo đúng nguyên lý của Marx, và hơn nữa, rất đúng phương án công nghệ của Lenin và hoàn toàn không sai với phương án thi công của tôi, còn vì sao nó không chạy, thì ta phải tìm hiểu thêm. Tôi đề nghị nổ máy lại một lần nữa. Nếu đoàn tàu vẫn không chạy, thì tôi đề nghị các đồng chí công nhân kiểm tra giúp xem máy móc có trục trặc gì không".

Đoàn tàu lại nổ máy, còi tàu lại rú lên máy hồi, và đoàn tàu lại đứng ý ra đây.

Một đồng chí công nhân già vác cây búa rờ to xuống tàu gõ gõ, đập đập một hồi, hết đầu tàu lại đến bánh xe. Cuối cùng đồng chí công nhân cười váng, thét to: "Tôi tìm ra lý do rồi". Cả đoàn tàu mừng rỡ. Cả ba đồng chí Marx, Lenin, Stalin và toàn bộ quần chúng trên đoàn tàu đồng thanh lên tiếng đề nghị đồng chí công nhân phát biểu ý kiến. Đồng chí công nhân nhún vai, rồi cất cao giọng:

"Thưa các đồng chí, đoàn tàu được thiết kế theo đúng các nguyên lý của Marx, theo đúng phương án công nghệ của Lênin và hoàn toàn tôn trọng phương án thi công của Stalin, nhưng chỉ sai mỗi một chỗ..."

Cả đoàn tàu reo lên hồi thúc... "Sao... Sao...". Rồi tất cả nín thở chờ đồng chí công nhân phát biểu ý kiến tiếp tục. Và đồng chí công nhân hạ giọng:

"Nhưng, thưa các đồng chí...". Cả đoàn tàu im phăng phắc... hồi hộp.

Đồng chí công nhân lại nhún vai, thờ dãi, và lần này hạ giọng thấp hơn, có vẻ gì đó rất nghiêm trang:

"Nhưng... các đồng chí ạ. Lỗi là tại hệ thống cung cấp năng lượng... Đáng lẽ các đường dẫn năng lượng phải cung cấp cho bánh xe... để bánh xe chạy, thì thật buồn,... thật buồn các đồng chí ạ..."

Cả đoàn tàu vẫn im phăng phắc. Có người thét to: "Nói toạc ra đi, còn ạ với ậm cái gì mãi thế!"

Đồng chí công nhân nín thở, lấy hơi: "Nhưng khó nói lắm"

Một giọng đáp lại: "Thôi đừng có sợ. Năm nay là 1972 của Tổng bí thư Brezhnev rồi, chứ không phải là 1952 của Stalin nữa. Đảng cho tự do tư tưởng mà"

Đồng chí công nhân lấy lại bình tĩnh:

"Đáng lẽ..."

"Đáng lẽ... Ừ hừ..."

"Đáng lẽ... Ừ hừ... Khó nói quá..."

Đáng lẽ phải truyền năng lượng vào bánh xe cho tàu nó chạy, thì... thì... các bố lại dồn hết cho cái..."

"Cái gì... Ậm ư mãi thế!"

Nhìn quanh lăm lét... rồi lão đồng chí công nhân mới cất tiếng chậm rãi: "Ừ hừ... Mẹ nó... (lão đồng chí công nhân buột mồm chữi thế)... Dồn hết năng lượng cho cái còi... Ừ hừ... Thế là cái còi cứ rú lên, còn đoàn tàu cứ đứng ý ra đây. Chữ còn... chứ còn... cái mẹ gì nữa"

Cả đoàn tàu đồng thanh ở một tiếng thờ phào nhẹ nhõm: "À thì ra chỉ tại... chỉ tại... dồn hết sức cho cái còi..."

**Chú thích:** Nikolai Bykov là cựu sinh viên Liên Xô ở Hà Nội, năm nay đã ngoài 70 tuổi. Ông vừa đến Việt Nam theo một tours du lịch. Gặp lại bạn bè Việt Nam vừa đúng lúc trên truyền hình trình chiếu một chương trình lễ hội tưng bừng, sau đó là một lễ khánh thành công trình chào mừng một ngày gì đó. Vừa uống rượu, vừa xem chương trình truyền hình, ông buột miệng: "Lại khánh thành... Lại lễ hội. Lại chào mừng. I hi... Tồn hết cả tiền dân"... Rồi ông cao hứng kể câu chuyện dân gian như trên... Ông nói trong tình cảm cỡm cỡm giữa bạn bè: "Nhưng mà này... Đây là rượu nói, chứ không phải tôi nói đâu nhá!"

Theo ông thì câu chuyện xuất hiện vào khoảng năm 1972, nghĩa là từ thời còn Liên Xô. Câu chuyện có tên là "Đoàn tàu xã hội chủ nghĩa". Văn Quán ghi lại và gửi đến BVN. BVN biên tập và đã chuyển cho Nikolai Bykov xem lại. (Đăng bởi bvnpost on 02-05-2010)

VietCatholic News

Kính mời vào xem  
và ghi tên gia nhập  
Khởi 8406 ở trang  
mạng của Khởi :  
<http://khoi8406vn.blogspot.com>

# QUỐC HỘI VIỆT NAM

## biến chuyển, nhưng vẫn là Cộng sản

\*\*\*\*\*

*Ian Timberlake, AFP, 24-06-2010*

Khi các nhà lập pháp Cộng sản của Việt Nam bác bỏ dự án trị giá 56 tỷ USD xây đường sắt cao tốc gây nhiều tranh cãi của chính phủ hồi tuần trước, nhiều người Việt khen ngợi họ như những người đại diện dũng cảm cho nhân dân. Các nhà quan sát khác, dù coi sự kiện bỏ phiếu phản đối là đáng kể, nhưng không nhanh chóng coi đó là bước tiến dân chủ.

Trong một quyết định khá hiếm hoi hôm thứ Bảy, Quốc hội Việt Nam không thông qua dự án đường sắt cao tốc Hà Nội - Tp Hồ Chí Minh và yêu cầu chính phủ nghiên cứu thêm các giải pháp giao thông.

"Theo những gì tôi biết, việc Quốc hội bỏ phiếu bác dự thảo tàu cao tốc là lần đầu tiên cơ quan này trả lại một dự án quan trọng của chính phủ," lời GS Ben Kerkvliet, chuyên gia Việt Nam học nghỉ hưu từ Đại học quốc gia Úc. "Họ đã bước qua một ngưỡng quan trọng trong việc phát triển cơ quan chính trị quốc gia."

Một số người Việt Nam nói các đại biểu - hơn 90% là đảng viên Cộng sản - đã thể hiện họ thực sự hành động vì lợi ích của nhân dân. Độc giả gửi ý kiến lên trang mạng báo VietnamNet khen ngợi các nhà lập pháp là "dũng cảm" và "đại diện xứng đáng".

"Nhiều người VN hào hứng quá mức" về kết quả biểu quyết, theo ông Lê Đăng Doanh, một cựu cố vấn kinh tế cho chính phủ. "Họ tin rằng đây là vụ việc chưa từng có và có thể tạo ra tiền lệ cho hoạt động của quốc hội trong tương lai." Họ làm, ông Doanh tin vậy.

Ông khen ngợi các đại biểu là "can đảm" và quyết định của họ là quan trọng, nhưng bản thân dự án đường sắt là vụ việc rất hiếm hoi mà Bộ Chính trị, cơ quan quyền lực nhất Việt Nam, không ủng hộ. "Đó

là lý do tại sao quốc hội được tự do biểu quyết," ông Doanh giải thích. Việt Nam là nước chỉ có duy nhất một đảng lãnh đạo và những ai đòi đa đảng đều bị bỏ tù.

### 'Mạo hiểm kinh tế'

Hầu hết 500 đại biểu Quốc hội là đảng viên Cộng sản, và nếu Bộ Chính trị ra nghị quyết thì họ sẽ phải thi hành, ông Doanh giải thích. "Điều dĩ nhiên là Bộ Chính trị cẩn thận" với dự án này, ông Doanh nói, bản thân ông là người kêu gọi "khẩn cấp" bác bỏ dự án tàu cao tốc.

"Đây thực sự là một ảnh hưởng tâm lý mạnh". "Đây không phải là dự án mà tất cả các lãnh đạo cao cấp nhất đều ủng hộ," theo ông David Koh, chuyên gia cao cấp tại Việt nghiên cứu Đông nam Á ở Singapore.

Theo kế hoạch của chính phủ, tuyến đường sẽ trải dài 1.570km và nối hai thành phố lớn của Việt Nam với tốc độ 300km/h.

Kế hoạch đó dự kiến sẽ khánh thành đường sắt vào năm 2035 với chi phí lên đến khoảng 60% tổng thu nhập quốc dân.

"Các đại biểu Quốc hội đã tháo bỏ đất nước khỏi một mạo hiểm kinh tế lớn", đại biểu quốc hội Nguyễn Minh Thuyết nói với AFP.

Ông nhận được các cú điện thoại và tin nhắn ủng hộ sau cuộc biểu quyết, mà theo ông đã thể hiện xu hướng "dân chủ hơn" trong hàng ngũ các đại biểu.

Giới quan sát nói Quốc hội trong những năm qua ngày càng có thêm vai trò trong việc điều hành đất nước, có thêm tiếng nói trong các vấn đề lớn, và thậm chí bác bỏ các bổ nhiệm bộ trưởng.

### Tiến bộ dân chủ?

Đây có vẻ là lần đầu tiên, dù vậy, các nhà lập pháp bác bỏ một dự án kinh tế quan trọng của chính phủ, ông Thuyết nói.

Bài học là "thực sự có rất nhiều chỗ" để người ta tác động vào một số vấn đề nhất định, dù không phải các vấn đề như là tranh chấp biên với Trung Quốc, theo ông Koh.

"Tiền bộ dân chủ? Tôi không biết chúng ta có thể đưa lập luận xa đến như vậy hay không," ông nói.

Tổ chức Việt Tân có trụ sở ở Hoa Kỳ, bị chính phủ Hà Nội coi là "khủng bố" nói quyết định bỏ phiếu ở Quốc hội là kết quả của sức ép công cộng. Họ nói vụ việc cho thấy tầm quan trọng của việc đẩy mạnh tự do phát biểu và tự do Internet ở Việt Nam, mà hiện đang bị cáo buộc có thêm quan điểm cứng rắn đối với các trang Internet nhạy cảm về chính trị.

"Dân blogger và giới trí thức đã có nhiều tuyên bố mạnh bất thường trên mạng" phản đối dự án đường sắt, theo Việt Tân.

Nhà kinh tế Lê Đăng Doanh thì nói dân chúng bây giờ tin rằng Quốc hội lắng nghe quan điểm của họ. "Đây thực sự là một ảnh hưởng tâm lý mạnh," ông nói.

[http://www.bbc.co.uk/vietnamesel/vietnam/2010/06/100624\\_viet\\_train.shtml](http://www.bbc.co.uk/vietnamesel/vietnam/2010/06/100624_viet_train.shtml)

### Quốc hội (VC) nói không với đường sắt cao tốc

Tuoitreonline - Lúc 15g ngày 19-6, Quốc hội đã ấn vào nút "không tán thành" Nghị quyết về dự án đường sắt cao tốc Hà Nội - TP.HCM với tỉ lệ 208 đại biểu không tán thành/ 185 đại biểu tán thành và 34 đại biểu không biểu quyết

Điều khiển phiên họp, Phó chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Kiên đã đề nghị Quốc hội biểu quyết đối với từng điều của dự thảo nghị quyết, kết quả cụ thể như sau:

"Điều 1: Tán thành chủ trương đầu tư xây dựng đường sắt cao tốc Hà Nội - TP.HCM với tư tưởng chỉ đạo, nội dung và bước đi như điều Điều 2 Nghị quyết này".

Với 439 đại biểu có mặt, chỉ có 185 đại biểu tán thành với nội dung này, 208 đại biểu không tán thành, 34 đại biểu không biểu quyết.

"Điều 2: Giao Chính phủ thực hiện các công việc sau đây:

1. rà soát, hoàn chỉnh quy hoạch giao thông tổng thể trong cả nước, bao gồm đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường biển, đường hàng không phù hợp với yêu cầu mặt đất cũng như lâu dài của sự nghiệp phát

triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, nguồn lực tài chính nhà nước, điều kiện tự nhiên, bảo vệ môi trường, đặc điểm văn hóa và phân bố dân cư; trong đó có quy hoạch hệ thống giao thông Bắc - Nam, xác định rõ lộ trình thực hiện, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển giao thông của cả nước và các vùng.

2. Lập quy hoạch chi tiết; tiếp tục nghiên cứu sâu hơn, đầy đủ và toàn diện hơn các điều kiện bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của tuyến đường sắt cao tốc Hà Nội - TP.HCM. Trên cơ sở đó nghiên cứu lập dự án đầu tư một trong hai đoạn tuyến Hà Nội - Vinh hoặc TP.HCM - Nha Trang, trình Quốc hội xem xét, quyết định chủ trương đầu tư một đoạn tuyến được chọn và thực hiện đầu tư vào thời điểm thích hợp trước năm 2020 bằng nhiều nguồn vốn, đa dạng phương thức đầu tư”.

Với 409 đại biểu có mặt, chỉ có 157 đại biểu tán thành, 170 đại biểu không tán thành và 82 đại biểu không biểu quyết.

LÊ KIÊN, Tuoitreonline

trước hết của người dân Việt Nam đối với vụ kiện Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng mà tôi tiến hành ngày 11-6-2009 chắc chắn là một sự động viên vô cùng đặc biệt đối với cá nhân tôi, một người luôn tâm niệm Thượng tôn Tổ quốc Việt Nam, Hiến pháp và Pháp luật. Nhưng thành thật mà nói, tôi cảm thấy buồn nhiều hơn là vui.

**VOA:** Tại sao có chuyện buồn hơn vui khi được sự ủng hộ của nhiều người, thưa ông?

**Ts CHHV:** Bởi vì một hành vi pháp lý quá ư bình thường ở các nước khác lại trở thành một sự kiện ở Việt Nam. Thực vậy, ở các quốc gia thực sự dân chủ hay thực sự pháp quyền thì việc công dân kiện người đứng đầu Chính phủ hay nguyên thủ quốc gia, tất nhiên phải có lý do chính đáng, thậm chí là chuyện đáng khuyến khích vì nó thể hiện ở mức độ mẫu mực nguyên tắc “mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật”.

Thế nhưng ở Việt Nam, mặc dầu nguyên tắc trên được Hiến pháp quy định rất rõ ràng ở Điều 52 và mặc dầu được cả một hệ thống các đạo luật, từ Luật Khiếu nại, tố cáo cho đến Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án

không giải quyết được nếu ta xác định đúng nguyên nhân.

Cho dù ở Việt Nam có câu “Biết rồi, khổ lắm, nói mãi” thì tôi vẫn phải nhắc lại, và luôn sẵn sàng nhắc lại, rằng nguyên nhân của quái trạng pháp luật ở Việt Nam chính là sự độc quyền lãnh đạo đất nước của đảng CS được Hiến pháp ghi ở Điều 4.

Thực vậy, sở dĩ tòa án không dám xử quan chức chính quyền, Quốc hội không dám giải tán Chính phủ tham nhũng và yếu kém là vì cả Lập pháp, Tư pháp và Hành pháp chỉ là công cụ cai trị của đảng Cộng sản chứ không phải là công cụ quản lý quốc gia, quản lý xã hội của nhân dân. Huống hồ đảng Cộng sản lại đồng nhất với Chính phủ trên thực tế mà một trong những bằng chứng rõ nhất là đảng chi tiêu bằng ngân sách Nhà nước do Chính phủ quản lý.

Cái sự lệ thuộc của cơ quan lập pháp đối với đảng Cộng sản còn thể hiện ở sự lép vế của Quốc hội trước đảng cũng ngay trong Hiến pháp khi văn bản pháp lý cao nhất này khẳng định đảng Cộng sản Việt Nam là “đại biểu trung thành của cả dân tộc” trong khi chỉ dành cho Quốc hội quy chế “đại biểu của nhân dân”, nếu như ta bỏ qua cái sự buồn cười là người dân được đại diện những hai lần bởi hai cơ cấu chính trị khác hẳn nhau!

Mặc dầu biết rõ hơn ai hết không thể có sự độc lập hoạt động giữa Lập pháp, Tư pháp và Hành pháp với nhau hay “Tam quyền phân lập” dưới sự cai trị của họ, ban lãnh đạo đảng Cộng sản cũng không thể công nhiên khẳng định sự độc tài, chuyên chế của đảng nhất là trong thời buổi hội nhập quốc tế trở thành vấn đề sống còn của Việt Nam. Và lại, trung thành với truyền thống my dân bằng ngôn từ, ban lãnh đạo đảng Cộng sản đã sáng tác ra một công thức gồm ba vế hòng thay thế “Tam quyền phân lập”: đó là “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”.

Thế nhưng “lợi bất cập hại”, công thức my dân mới này của bậc thầy tuyên truyền trong giới Cộng sản châu Á lại có tác dụng ngược, vạch rõ hơn bao giờ hết bản chất toàn trị của đảng Cộng sản Việt Nam

**VOA:** Tại sao ông lại cho rằng công thức “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” trong thực tế đã thể hiện bản chất toàn trị, thưa Tiến sĩ?

**Ts CHHV:** Trong công thức này thì vế “Đảng lãnh đạo” hẳn không phải giải thích gì thêm.

Thế nhưng tiếp đến vế “Nhà nước quản lý” thì quả là điên rồ vì “Nhà nước” đồng nhất với “quản lý”. Thực

# TS CÙ HUY HÀ VŨ từ khởi kiện Thủ tướng đến yêu cầu xóa bỏ điều 4 Hiến pháp

Huy Phương, VOA, 19-06-2010

Cách đây một năm, Tiến sĩ Luật Cù Huy Hà Vũ ở Hà Nội đã nộp đơn kiện đương kim Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ra tòa do đã xâm hại nghiêm trọng quyền lợi quốc gia khi cho phép Trung Quốc khai thác bauxite trên quy mô lớn tại Tây Nguyên mà không thông qua Quốc hội, tạo nên một sự kiện pháp lý-chính trị chưa từng có không chỉ ở VN mà trong lịch sử thế giới Cộng sản. Kỷ niệm một năm vụ kiện, VOA có cuộc phỏng vấn người khởi kiện.

**VOA:** Thưa Tiến sĩ Luật Cù Huy Hà Vũ, việc ông khởi kiện đương kim Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã được dư luận trong và ngoài VN đánh giá rất cao. Các nhà trí thức của trang mạng Bauxite Việt Nam thậm chí coi hành vi khởi kiện này của ông là một cuộc cách mạng khi gọi đó là “Xô viết Nghệ Tĩnh thời nay”. Ông nghĩ sao về sự đánh giá này?

**Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ:** Sự ủng hộ mạnh mẽ của dư luận rộng rãi mà

hành chính và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành bảo hộ, việc công dân khởi kiện ra tòa quan chức chính quyền dù ở cấp thấp do có những hành vi hay quyết định hành chính trái pháp luật trên bình diện chung vẫn là bất khả thi hay vẫn là chuyện “con kiến kiện củ khoai” theo cách nói dân gian Việt Nam. Mà đã không kiện được thì người đi kiện cảm chắc khả năng bị đòn thù từ phía chính quyền. Nghĩa là Việt Nam đang ở trong một “quái trạng pháp luật”!

Thành thử, việc tôi kiện Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng dĩ nhiên là nằm ngoài sự suy nghĩ thông thường của mọi người và bởi thế trở thành sự kiện, đáng tiếc là bất đắc dĩ.

**VOA:** Vậy theo Tiến sĩ, làm thế nào để những điều bình thường về pháp luật trên thế giới không còn trở thành “sự kiện bất đắc dĩ” ở VN?

**Ts CHHV:** Về nguyên tắc, không có sự tha hóa chính trị - pháp luật nào

vậy, “Nhà nước” được sinh ra là để thực hiện chức năng “quản lý” quốc gia, xã hội. Nếu thay thuật ngữ “Nhà nước” bằng thuật ngữ “quản lý” và ngược lại thì chúng ta sẽ có “Nhà nước Nhà nước” và “Quản lý quản lý” hoàn toàn vô nghĩa.

Vậy tại sao sự vô nghĩa trên vẫn có thể tồn tại? Là bởi tầm quan trọng của “Nhà nước quản lý” là ở chỗ khác, ở chỗ ai là Nhà nước.

Có thể nói không ngoa rằng 100% người có chức vụ trong bộ máy công quyền là đảng viên. Vậy hoàn toàn có thể nói “Nhà nước quản lý” là “Đảng quản lý”.

Còn về cuối “Nhân dân làm chủ” thì trừ con nít ai cũng hiểu rằng nhân dân không thể trực tiếp làm chủ đất nước mà phải thông qua Nhà nước. Vậy “Nhân dân làm chủ” là “Nhà nước làm chủ”. Mà Nhà nước lại là đảng Cộng sản như trên vừa phân tích, thành thử “Nhà nước làm chủ” là “Đảng làm chủ”. Rốt cuộc, “Nhân dân làm chủ” là “Đảng làm chủ”!

Tóm lại, “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” thực chất là “Đảng lãnh đạo, Đảng quản lý, Đảng làm chủ”. Vậy nói thể chế chính trị ở Việt Nam không phải là chế độ dân chủ mà là chế độ toàn trị bởi đảng Cộng sản là tuyệt đối chính xác!

Để nói, không thể có “Tam quyền phân lập” hay “Tam quyền nhất lập” do đảng Cộng sản như trên đồng nghĩa tòa án mặc nhiên bó tay trước những xâm hại lợi ích quốc gia, xâm hại lợi ích của người dân từ phía chính quyền sẽ không được giải quyết chừng nào độc quyền lãnh đạo đất nước của đảng Cộng sản vẫn được Hiến định tại Điều 4.

**VOA:** *Thế nhưng như Tiến sĩ đã phân tích, mọi thứ đều do đảng Cộng sản nắm, kể cả Quốc hội, thì làm sao việc thay đổi độc quyền lãnh đạo của đảng này lại có thể diễn ra được?*

**Ts CHHV:** Không có gì là không thể. Trước hết phải xem Điều 4 Hiến pháp có lý không đã. Nếu không có lý thì xóa bỏ là chuyện hoàn toàn bình thường.

Nguyên văn Điều 4 Hiến pháp là: “Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Mọi tổ chức của đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”.

Ở đây có nhiều phi lý đến cùng cực. Thứ nhất, “đảng Cộng sản Việt

Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước” mà Nhà nước là Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp, tức gồm Quốc hội. Nghĩa là đảng lãnh đạo Quốc hội.

Thế nhưng, cũng vẫn Điều 4 Hiến pháp ghi: “Mọi tổ chức của đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật” thì điều này có nghĩa đảng Cộng sản Việt Nam phải tuân thủ Điều 83 Hiến pháp theo đó “Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến và lập pháp”.

Nghĩa là trên Quốc hội không còn cơ quan quyền lực nào khác có thể lãnh đạo, có thể ra lệnh cho Quốc hội, đồng nghĩa đảng Cộng sản Việt Nam phải chịu sự lãnh đạo của Quốc hội, bởi nếu ngược lại thì Điều 83 Hiến pháp đã phải ghi: “Quốc hội là cơ quan quyền lực Nhà nước cao thứ Nhì của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sau đảng CSVN”.

Thứ hai, vẫn theo Điều 4 Hiến pháp, đảng Cộng sản VN được quyền lãnh đạo Nhà nước và xã hội là vì đảng là “đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc”.

Thế nhưng “đại biểu” phải là kết quả của bầu cử. Thực vậy, “đại” là đại diện, “biểu” là biểu quyết, “đại biểu” là đại diện được lựa chọn thông qua biểu quyết, tức thông qua bầu cử. Thú thật là từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ tôi chưa từng nghe đảng Cộng sản Việt Nam hay ai đó nói rằng trong cuộc bầu cử X, Y, Z nào đó đảng được “giai cấp công nhân”, “nhân dân lao động” và “cả dân tộc” bầu làm “đại biểu” cho bản thân.

Đến như các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội mà bản thân tôi, Cù Huy Hà Vũ, với tư cách là công dân trực tiếp bầu ra, còn chưa bao giờ được Ủy ban nhân dân phường Điện Biên, thành phố Hà Nội là nơi tôi cư trú thông báo để tôi có thể tham gia thì lấy đâu ra các cuộc họp hay đại hội của “giai cấp công nhân”, của “nhân dân lao động”, của “cả dân tộc” để bầu đảng Cộng sản Việt Nam làm “đại biểu” cho mình!

Nói cách khác, “đại biểu của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc” dứt khoát là sự mạo nhận của đảng Cộng sản Việt Nam, không phải do bầu cử mà có nên quyết không thể là “chính danh”. Mà đảng đã không “chính danh” thì quyết không thể “lãnh đạo” bất kỳ ai!

Tóm lại, Điều 4 Hiến pháp Việt Nam là hoàn toàn phi lý và vì vậy dứt khoát phải xóa bỏ.

Người Việt Nam có câu: “Cha mẹ sinh con, Trời sinh tính” mà Trời ở đây chính là Nhân dân thì dù nguồn gốc là do đảng Cộng sản chọn hay theo ngôn từ của đảng, “cơ cấu” đi chăng nữa, Quốc hội cũng phải sớm thôi là công cụ của đảng và trở lại thiên chức “đại biểu cao nhất của Nhân dân” để làm cái việc phé bỏ này, cho dù có khổ tâm.

**VOA:** *Theo như Tiến sĩ đã phân tích thì Điều 4 Hiến pháp Việt Nam không thể tồn tại, thế nhưng bộ máy tuyên truyền của đảng Cộng sản Việt Nam vẫn lập luận rằng đảng có công trong chiến tranh thì phải lãnh đạo quốc gia thời hậu chiến. Tiến sĩ nghĩ sao về điều này?*

**Ts CHHV:** Lập luận này của đảng CSVN cũng sai nốt, vì nhiều lẽ.

Thứ nhất, tiến hành chiến tranh chỉ để giành quyền cai trị quốc gia, tức coi quốc gia là “chiến lợi phẩm” thì đó là tư tưởng “được làm vua, thua làm giặc” đặc sệt lục lâm, thảo khấu, chứ không phải lý tưởng của những người Cộng hòa Dân chủ mà đảng Cộng sản Việt Nam tự mệnh danh suốt 30 năm chiến tranh, từ 1945 đến 1975.

Thứ hai, trong thắng lợi của các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước trong thế kỷ trước, phải khẳng định rằng đảng Cộng sản Việt Nam có công lớn nhưng vai trò quyết định và công đầu luôn thuộc về nhân dân, điều mà đảng chưa bao giờ dám công khai phủ nhận.

Vậy xét theo quan điểm “lãnh đạo theo công trạng” thì lãnh đạo đất nước phải là nhân dân chứ quyết không thể là đảng Cộng sản Việt Nam. Thành thử việc đảng nắm quyền lãnh đạo đất nước chỉ có thể là hành vi tiếm quyền, là hành vi chiếm đoạt thành quả của nhân dân!

Thứ ba, tất cả những người Việt Nam đã chấp nhận sự chỉ huy hay lãnh đạo của đảng Cộng sản VN trong các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước là vì họ đã đặt sự tồn vong của Tổ quốc lên trên hết chứ tuyệt nhiên không vì chủ nghĩa Mác-Lênin, bởi nếu không thì đảng đã có hàng triệu chứ không chỉ 5.000 thành viên khi Việt Nam giành độc lập vào năm 1945, có cả chục triệu chứ không chỉ 1,5 triệu thành viên khi cuộc chiến kết thúc vào năm 1975. Và tôi cũng tin chắc rằng đó cũng chính là lý do gia nhập đảng của tuyệt đại đa số các đảng viên trong giai đoạn máu lửa này.

Vậy một khi Độc lập dân tộc và Thống nhất đất nước đã đạt được thì sự chỉ huy hay sự lãnh đạo của đảng Cộng sản đối với tuyệt đại đa số người Việt Nam tất không còn lý do tồn tại. Do đó, để có cơ hội tiếp tục vai trò lãnh đạo quốc gia Việt Nam thời hậu chiến thì đảng Cộng sản phải giành được sự tin nhiệm của đa số công dân thông qua các cuộc tổng tuyển cử thực sự dân chủ với sự tham gia của mọi đảng phái chính trị được tự do thành lập.

Nói cho đúng thì đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã phải cạnh tranh gay gắt và đi đến thỏa hiệp với nhiều đảng phái và phong trào chính trị khác để có được vai trò lãnh đạo trong chiến tranh.

Thực vậy, đảng Cộng sản Đông Dương - tên khác của đảng Cộng sản Việt Nam - đã phải tự giải thể vào tháng 11-1945 và hoạt động dưới danh nghĩa Mặt trận Việt Minh để có được sự ủng hộ của quảng đại nhân dân, đã phải liên hiệp với Việt Nam Quốc dân đảng (Việt Quốc) và Việt Nam Cách mệnh Đồng minh hội (Việt Cách) để lập ra Chính phủ Liên hiệp lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; rồi Chính phủ Liên hiệp quốc gia vào năm 1946; liên hiệp với Liên minh các Lực lượng Dân tộc, Dân chủ và Hòa bình Việt Nam do Luật sư Trịnh Đình Thảo làm chủ tịch để lập ra Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam vào năm 1969...

Để nói sự chỉ huy hay sự lãnh đạo của đảng Cộng sản Việt Nam ngay trong giai đoạn chiến tranh cũng không phải là mặc nhiên mà là kết quả của sự thỏa hiệp với các đảng phái và phong trào chính trị khác thì không có lý gì đảng lại có thể độc quyền lãnh đạo quốc gia thời bình, thời mà cơ hội tham gia quản lý Nhà nước và xã hội được chia đều cho mọi công dân, như Điều 53 Hiến pháp đã quy định.

Cũng phải nói rõ là không có đảng Cộng sản Việt Nam thì Độc lập dân tộc và Thống nhất đất nước vẫn cứ đến với người Việt Nam như lịch sử đã minh chứng trong suốt hai nghìn năm qua, vì chủ nghĩa Nhất thể Việt (Vietnamism) của người Việt, mà nội hàm của nó là - Một dân tộc, Một quốc gia hay Dân tộc đồng nhất với Quốc gia - không cho phép có kết quả nào khác.

Chắc chắn, Hai Bà Trưng, Lý Bí, Triệu Quang Phục, Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh, Lê Hoàn, Lý Công Uẩn, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Huệ, Nguyễn Ánh... không phải là Tổng bí thư hay ủy viên trung ương đảng Cộng sản

Việt Nam khi tiến hành thành công các cuộc chiến tranh đánh đuổi quân xâm lược phong kiến Trung Hoa để giành Độc lập dân tộc hay để thống nhất đất nước.

Bốn là, thời chiến và thời bình tuân theo những quy luật khác hẳn nhau, nôm na thời chiến là “phá” còn thời bình là “xây”, thời chiến là “ra mệnh lệnh và chấp hành mệnh lệnh”, thời bình là “dân chủ hay tự do phản biện”. Do đó tư lệnh quân sự mà chuyển sang quản lý kinh tế ngay sau chiến tranh thì kinh tế quốc dân chỉ có nước “nát”. Điều này giải thích vì sao những anh hùng thời chiến như Tướng De Gaulle của Pháp, Thủ tướng Churchill của Anh đã bị người dân bỏ phiếu “veto” ngay sau khi Thế chiến II kết thúc.

Còn ở Việt Nam sau năm 1975, đảng Cộng sản đã thực hiện “chủ nghĩa xã hội trại lính” với kết quả ăn mày đầy đường vào năm 1986 và từ 1986 trở đi, “chủ nghĩa tư bản dã man” dẫn đến tài nguyên bị tàn phá tan hoang, người lao động bị bóc lột thậm tệ, thậm chí trở thành món hàng xuất khẩu béo bở mà vì lẽ đó Việt Nam đã bị Hoa Kỳ liệt vào diện quốc gia buôn người... ngàn ấy sự việc đã quá đủ để chứng minh không phải cứ “kẻ thù nào cũng đánh thắng” là có thể giải quyết thành công mọi vấn đề của đất nước thời hậu chiến, ngược lại là chẳng khác!

Suy cho cùng, quy chế “lãnh đạo suốt đời” của đảng Cộng sản Việt Nam được cụ thể hoá bằng Điều 4 Hiến pháp là nhằm bảo đảm cho ban lãnh đạo đảng không bị thách thức trong việc bỏ túi tài sản quốc gia chứ không phải là kết quả của chủ nghĩa duy ý chí trong điều hành đất nước của đảng.

**VOA:** *Ngoài những gì mà Tiến sĩ vừa nói về Điều 4 Hiến pháp thì Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết có nói đại ý là “Bỏ Điều 4 Hiến pháp là tự sát”. Ông nghĩ sao về phát biểu này?*

**Ts CHHV:** Trước hết phải khẳng định rằng đã sinh ra trong đời là để sống chứ không phải để chết và vì thế tự sát là hành vi của kẻ tâm thần, bệnh hoạn. Tuy nhiên sự sống không bao giờ giáo điều mà ngược lại, luôn thực tiễn. Nghĩa là không phải cứ hô mình vạn tuế là mình không thể chết và ngược lại, dám nhảy vào chỗ chết thì lại ra đất sống!

Vấn đề là ai “tự sát” trong phát biểu này của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết, uỷ viên Bộ Chính trị đảng Cộng sản Việt Nam, là dân tộc Việt Nam hay đảng Cộng sản Việt Nam?

Nếu đó là “dân tộc Việt Nam” thì phát biểu này là hoàn toàn ngô nghê,

ngớ ngẩn vì dân tộc Việt Nam tồn tại từ 4000 năm nay trong khi Điều 4 Hiến pháp Việt Nam mới tồn tại non hai thập kỷ nay, từ 1992. Vậy chỉ còn khả năng chủ thể của “tự sát” trong phát biểu của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết là “đảng CS Việt Nam”.

Tuy nhiên trong một chế độ dân chủ, ai mà nói đảng cầm quyền rời bỏ vị trí đang nắm giữ là “tự sát” ắt bị trề nó cười vào lỗ mũi. Thế nên một âm hưởng “sợ chết” đến như vậy chỉ có thể toát ra từ những bạo chúa, từ những kẻ cầm quyền phạm tội ác chống lại chính dân tộc, chống lại chính nhân dân mình! Vậy phải chăng đảng Cộng sản Việt Nam hay chính xác hơn, ban lãnh đạo đảng thuộc trường hợp này?

Điều không thể chối cãi là bằng việc tiếp tay cho Trung Quốc xâm lược cả “mềm” lẫn “cứng” lãnh thổ của Việt Nam qua việc cho các công ty nước này hoặc trá hình khai thác bauxite tại địa bàn chiến lược Tây Nguyên và thuê trong 50 năm hàng bốn trăm nghìn hecta rừng đa phần giáp giới nước phương Bắc có thâm niên bành trướng này, bằng sự đón hèn trước sự lấn lướt và đe dọa xâm lược vũ trang của Bắc Kinh tại những vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam tại quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, bằng tham nhũng siêu nghiêm trọng từ tham ô trực tiếp tài sản quốc gia đến vay bừa tiêu vong để nhiều thế hệ người dân sẽ phải è cổ trả nợ, bằng cướp đất của người dân, đặc biệt của nông dân tràn lan kiểu “sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi”, bằng bóp nghẹt những quyền cơ bản của công dân được Hiến pháp bảo hộ như quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận, quyền được thông tin, quyền biểu tình, quyền đình công, quyền giữ gìn nơi thờ tự của các tín ngưỡng..., Ban lãnh đạo đảng Cộng sản VN rõ ràng đang đi ngược 180 độ lợi ích của dân tộc và toàn thể nhân dân Việt Nam.

Chính bởi những hành vi “phản Nước hại Dân” siêu nghiêm trọng ấy mà sự tiêu vong của ban lãnh đạo đảng CSVN kéo theo sự tiêu vong của đảng với tư cách tổ chức là có thể nhìn thấy trước! Vì vậy, nổi hãi hùng, thậm chí hoảng loạn của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đại diện cho ban lãnh đạo đảng trước viễn cảnh này là hoàn toàn có cơ sở.

Vì vậy, để tránh bị triệt tiêu thậm chí một cách thâm hiểm, ban lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam không còn sự lựa chọn nào khác là phải quay về với Dân tộc, quay về với nhân dân bằng cách tự phá bỏ quy chế độc tài

của bản thân và thực hiện một nền chính trị Đa đảng.

Và lại, Đa đảng là cội nguồn, là đường lối của chính đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh sau này - sáng lập.

**VOA:** Ông căn cứ vào đâu để xác quyết như vậy, trong khi Chủ tịch Quốc hội Việt Nam Nguyễn Phú Trọng khi đi thăm Ấn Độ mới đây khẳng định đại ý là “Việt Nam chưa thấy sự cần thiết khách quan có chế độ đa đảng”?

**Ts CHHV:** Chính sử của đảng Cộng sản Việt Nam ghi rõ: tháng 2-1930 dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc, đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập trên cơ sở hợp nhất ba đảng theo Đề tam Quốc tế là Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Như vậy, Đa đảng không những là thực tại khách quan của chủ nghĩa Cộng sản ở Việt Nam mà hơn thế nữa, Đa đảng đã “đề” ra chính đảng Cộng sản Việt Nam!

Còn trong cả bốn bản Hiến pháp của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam - 1946, 1959 mà cha tôi Bộ trưởng Cù Huy Cận là Tổng thư ký Ủy ban soạn thảo và 1980, 1992 - không có bất cứ Điều nào, Khoản nào quy định đảng Cộng sản Việt Nam là đảng phái chính trị duy nhất ở Việt Nam.

Không kể Quốc hội khoá I bao gồm thành viên của nhiều đảng phái chính trị như Việt Nam Độc lập Đồng minh hội (Việt Minh), đảng Dân chủ, Việt Nam Quốc dân đảng (Việt Quốc), Việt Nam Cách mạng Đồng minh hội (Việt Cách), đảng Xã hội và đảng Dân chủ hoạt động hoàn toàn hợp pháp dưới chính thể Việt Nam Cộng sản cho đến năm 1988 là thời điểm hai đảng này tuyên bố tự giải thể cho dù bất đắc dĩ. Không những thế, Tổng thư ký đảng Dân chủ Nghiêm Xuân Yêm và Tổng thư ký đảng Xã hội Nguyễn Xiển còn giữ chức vụ Phó Chủ tịch Quốc hội.

Trên bình diện quốc tế, chưa kể VN và trừ Cuba, Triều Tiên, Lào, Syria, Turmenistan và Eritrea theo chế độ độc đảng mà hầu hết thuộc diện quốc gia kém phát triển nhất, con số 185 quốc gia thực hiện chế độ đa đảng, chiếm 97% thành viên Liên Hiệp Quốc cũng đã đủ chứng minh đa đảng là thực tại bao trùm, là sự cần thiết khách quan đối với mọi quốc gia trong thế giới hiện tại.

Cũng cần nói thêm rằng ở Trung Quốc ngoài đảng Cộng sản còn có 8 đảng phái chính trị khác song song tồn tại.

Do đó, với phát biểu “Việt Nam chưa thấy sự cần thiết khách quan có chế độ đa đảng”, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng, từng là Chủ tịch Hội đồng lý luận trung ương và là đương kim Phó Trưởng Tiểu ban thường trực Tiểu ban Cương lĩnh và Báo cáo chính trị Đại hội toàn quốc đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XI, không chỉ cho thấy ông này, oái ăm thay, hoặc lú lẫn hoặc thực hiện “chính sách đả điều” - rúc đầu vào cát để khỏi nhận chân sự thật đang diễn ra xung quanh - mà nghiêm trọng hơn, đã xuyên tạc trắng trợn lịch sử dân tộc Việt Nam đương đại, xuyên tạc trắng trợn lịch sử của chính đảng Cộng sản Việt Nam.

Nói cách khác, việc ban lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay khẳng khái chống đa đảng dứt khoát là hành vi phản bội dân tộc, phản bội ngay chính đảng CSVN, phản bội ngay chính Hồ Chí Minh.

Một sự bội phản như vậy chắc chắn không chỉ nhân dân Việt Nam không dung mà hàng triệu đảng viên Cộng sản và bản thân Hồ Chí Minh - nếu quả thật “sống mãi” như khẩu hiệu của đảng - không tha!

Do đó tôi nhắc lại một lần nữa, quay lại chế độ Đa đảng là con đường sống duy nhất đối với đảng Cộng sản Việt Nam!

**VOA:** Thưa Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, già sử đảng Cộng sản Việt Nam làm theo như ông nói thì có thể có những kịch bản nào xảy ra?

**Ts CHHV:** Trong trường hợp đó, tựu trung có hai kịch bản sau đây cho đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ nhất, Quốc hội chủ động hủy bỏ Điều 4 Hiến pháp và tổ chức tổng tuyển cử với sự tham gia của mọi đảng phái chính trị được tự do thành lập mà nơi đăng ký sẽ là Tòa án tối cao. Nếu kịch bản này xảy ra thì tôi tin chắc đảng Cộng sản VN sẽ được vinh danh bởi toàn thể người Việt Nam trên toàn thế giới, kể cả những người chống cộng cực đoan nhất.

Thứ hai, căn cứ Khoản 14 Điều 84 Hiến pháp, Quốc hội quyết định trưng cầu dân ý về Điều 4 Hiến pháp và về quyền bình đẳng của các đảng phái chính trị trong việc sử dụng các phương tiện tài chính và truyền thông của Nhà nước trong vận động bầu cử Quốc hội.

Sở dĩ tôi đưa vào Trưng cầu dân ý nội dung thứ hai vì đây là điều kiện tiên quyết để bầu cử Quốc hội không trở thành màn độc diễn của đảng CS như đã từng, để bầu cử Đa đảng không trở thành “hữu danh vô thực”.

Thực vậy, ở Việt Nam không có báo chí tư nhân, mọi phương tiện

truyền thông đều nằm trong tay Nhà nước, tức trong tay đảng Cộng sản. Do đó, nếu ứng viên của các đảng phái chính trị khác không được tiếp cận các phương tiện thông tin đại chúng, tức không có cơ hội trình bày cương lĩnh tranh cử của mình trước cử tri rộng rãi thì thất cử trước ứng viên của đảng Cộng sản là không phải bàn cãi.

Tiếp sau Trưng cầu dân ý, Quốc hội sẽ tổ chức tổng tuyển cử với sự tham gia của mọi đảng phái chính trị được tự do thành lập mà nơi đăng ký, như tôi đã đề cập, là Tòa án tối cao.

Cả hai kịch bản đều đề ngỏ cử ra cho đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục lãnh đạo đất nước cũng như dành một lối thoát danh dự cho đảng trong trường hợp đảng không giành được tín nhiệm của đa số cử tri.

**VOA:** Thưa Tiến sĩ, trong hai kịch bản này thì cái nào khả thi nhất?

**Ts CHHV:** Cá nhân tôi không cho rằng ban lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay có đủ dũng cảm và tự tin để đi theo kịch bản đầu. Vậy chỉ có kịch bản thứ hai là khả thi. Tuy nhiên ngay cả kịch bản này để diễn ra một cách nghiêm túc và thực chất thì cũng phải có điều kiện đi kèm.

**VOA:** Điều kiện nào vậy, thưa Tiến sĩ?

**Ts CHHV:** Với kinh nghiệm của một người đã từng tranh cử Đại biểu Quốc hội với tư cách ứng viên độc lập, tôi khẳng định một lần nữa rằng Quốc hội Việt Nam mọi là do dân bầu nhưng thực tế là do đảng CS chọn sẵn. Thực vậy, tuyệt đại đa số những người tự ứng cử, tức không do đảng chọn, đều bị ban tổ chức bầu cử loại bỏ ngay từ vòng ngoài bằng những thủ đoạn có thể nói vô liêm sỉ nhất.

Chẳng hạn Luật bầu cử Quốc hội quy định lấy ý kiến cử tri của tổ dân phố nơi ứng viên có hộ khẩu thường trú, mà ai cũng biết rằng ở Việt Nam hộ khẩu thường trú chỉ có một, thì trong kỳ bầu cử Quốc hội năm 2007 Mặt trận Tổ quốc phương Điện Biên lại đập lên Luật, triệu tập cử tri của 4 tổ dân phố thay vì của 1 tổ dân phố nơi tôi có hộ khẩu thường trú, tức vượt khung “hai đánh một chằng chột thì què”, để lấy ý kiến về tôi với tư cách ứng viên Đại biểu Quốc hội. Kết quả là ứng viên Cù Huy Hà Vũ chỉ được tín nhiệm của 1/3 cử tri của 4 tổ dân phố và thế là bị loại một cách cực kỳ “dân chủ”!

Đó chưa kể những lời vu cáo của những người tôi chưa từng nghe tên, thấy mặt, nhẹ nhất cũng là “ứng viên không gương mẫu vì chẳng thấy ứng viên tham gia quét rác đường phố”, giọng thì hồng hộc, hậm hực, hỗn

hեն, ngát lên, ngát xuống, như thể tôi là kẻ thù của “giai cấp”, kẻ thù của “cách mạng” trong các cuộc đấu tố địa chủ thời kỳ Cải cách Ruộng đất những năm 1950 của thế kỷ trước cũng vẫn do đảng CSVN tổ chức.

Vì vậy, để không lặp lại màn “tự biên tự diễn” hay “dân chủ giả hiệu” của đảng Cộng sản Việt Nam như trong bầu cử Quốc hội và để Trưng cầu dân ý phản ánh chính xác và đầy đủ nguyện vọng của nhân dân thì cơ chế dân chủ này cần được tổ chức dưới sự giám sát của Liên Hiệp quốc mà Việt Nam là thành viên đầy đủ.

Việc Việt Nam mong muốn đưa quân đội nhân dân Việt Nam tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hiệp Quốc càng cho thấy việc Liên Hiệp Quốc thực hiện giám sát Trưng cầu dân ý ở Việt Nam là rất khả thi. Vấn đề còn lại là tài chính để tổ chức giám sát Trưng cầu dân ý thì tôi tin rằng Liên Hiệp Quốc sẽ không quá eo hẹp để có thể từ chối.

Nói cách khác, đảng Cộng sản Việt Nam chỉ có thể chính danh lãnh đạo đất nước nếu giành được sự tín nhiệm của đa số thường cử tri thông qua Trưng cầu dân ý được tổ chức dưới sự giám sát của Liên Hiệp quốc.

**VOA:** *Bây giờ xin trở lại vụ công dân Cù Huy Hà Vũ kiện Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, vụ này đã đến đâu rồi, thưa Tiến sĩ?*

**Ts CHHV:** Cho đến giờ Chánh án Toà án tối cao Trương Hoà Bình không thụ lý nhưng cũng không dám trả lại tôi Đơn khởi kiện Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng vì không tìm nổi lý do để trả lại đơn khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Rõ ràng cái việc Chánh án Trương Hoà Bình ngậm đơn khởi kiện của tôi không những là hành vi trực tiếp phá hoại Công lý mà còn là hành vi tiếp tay Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng xâm hại nghiêm trọng quốc phòng, an ninh quốc gia, xâm hại môi trường và bản sắc văn hoá Việt Nam.

Phải khẳng định một lần nữa rằng Nước Việt đã hình thành từ bốn nghìn năm nay bằng xương máu và công sức của biết bao thế hệ người Việt trong đó có Đô chỉ huy sứ Cù Ngọc Xán, Tổng chỉ huy quân đội thời Nhà Lê, được vua ban quốc tính, được Triều Nguyễn sắc phong Thân là bậc tổ nội của tôi ở xã Ân Phú, Đức Thọ (nay là Vũ Quang), Hà Tĩnh, địa danh đặt theo danh ngôn “Dân Ân Quốc Phú—Dân Giàu Nước Mạnh”, có Đại tư mã Ngô Văn Sở và mười tám Quận công họ Ngô là những bậc tổ ngoại của tôi ở xã Trào Nha, Can Lộc, Hà Tĩnh, địa danh đặt theo câu “Xã tắc Trào Nha—Nanh vuốt của

Quốc gia” do Chúa Trịnh tặng võ thần cự tộc họ Ngô ở mảnh đất này - chứ tuyệt nhiên không phải từ khi có đảng Cộng sản Việt Nam thì mới hình thành để ban lãnh đạo đảng bây giờ muốn phá thì phá, muốn bán thì bán!

Cũng cần nói rõ vùng Hồng Sơn hay Hồng Lĩnh bao gồm ba huyện Đức Thọ, Can Lộc và Nghi Xuân tỉnh Hà Tĩnh với cư dân là Việt Thường thị hay tộc Việt Thường chính là Cội nguồn, là Tổ của Việt Nam ngày nay. Truyền thuyết Hồng Bàng và Trăm trứng từ đó mà có.

Ngoài ra, làm mất nước Việt Nam không chỉ là làm mất những giá trị vật chất như lãnh thổ, tài nguyên, mà còn làm mất những giá trị phi vật thể vô giá mà ở đây là lịch sử, là văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc của người Việt trong đó cha tôi, thi sĩ Huy Cận cùng bác ruột và là cha nuôi tôi, thi sĩ Xuân Diệu, đã đóng góp một phần không nhỏ.

Do đó, bên cạnh tư cách công dân thì với nghĩa vụ của con cháu trực hệ của Tổ Nước Việt, với nghĩa vụ giữ gìn và bảo vệ di sản cả vật chất lẫn phi vật thể mà gia tộc từ xưa tới nay để lại, Cù Huy Hà Vũ này quyết chặn đứng và chấm dứt những hành vi xâm phạm Hiến pháp và pháp luật gây hiểm hoạ mất nước Việt Nam của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, của Chánh án Toà án tối cao Trương Hoà Bình nói riêng, của toàn thể ban lãnh đạo đảng CSVN nói chung, trước hết bằng những biện pháp tư pháp quyết liệt trong thời gian tới.

**VOA:** *Xin trân trọng cảm ơn Tiến sĩ Luật Cù Huy Hà Vũ về sự chân thành và thẳng thắn, cũng như về thời gian mà ông đã dành cho VOA trong cuộc phỏng vấn này.*

<http://www1.voanews.com/vietnamese/news/vietnam/hanoi-lawyer-vietnam-needs-a-multi-party-system-06-19-2010-96724789.html>

## DÒNG SÔNG RỬA TỘI

*Tưởng niệm 21 năm sự kiện Thiên An Môn đẫm máu đã đẩy lùi phong trào đấu tranh dân chủ của Trung Quốc xuống 20 năm (theo nhận định của Ivan Lương Thiên Phúc đã nói với tôi mùa Noel 2006)*

Lấy một nắm đất  
trét lên mặt mình  
ở đất nước tôi mọi người đều làm / phải làm như thế  
để ca ngợi Hồ Chí Minh

Trong nắm mồ như thế  
khó mà lạnh lẽo được hơn  
xác ướp nghĩ gì?  
hỡi ông !

Khi linh hồn còn lang thang khắp nơi trong vũ trụ mông lung,  
chờ ngày phán xét cuối cùng  
thì ông đã trót được bọn chúng phong thánh mất rồi  
còn đâu,

Hãy từ chối đi, nếu còn có thể  
Vì sự sám hối sẽ cứu rỗi được ông  
dù ông không còn cơ hội để sám hối trước chúng tôi  
nữa rồi,

Tôi nhìn nắm mồ của ông,  
và tôi khóc  
vì tôi và cả dân tộc này cùng với cái đảng cộng sản chết tiệt của ông  
đã bị chôn vùi vào đó cả rồi  
bằng nhiều cách khác nhau  
nhưng thời gian thì có thực  
đó là tuổi thơ của tôi,  
đó là tương lai của đảng cộng sản  
và hiện tại của đất nước này  
đã được

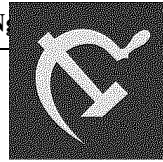
nhuộm đỏ nhuộm hồng, nhuộm bằng máu của nhau

Tôi thường đi tìm một dòng sông  
chảy ra từ những con suối  
khởi thủy trong tận rừng sâu  
Tôi ước ao được tắm mình vào đó  
được úp mặt xuống dòng nước mát trong tinh sạch đó  
để gột rửa bùn đất

và máu  
và lửa  
trên cơ thể tôi, trên khắp dân tộc tôi  
và ở mọi chốn cùng của quê hương Việt Nam  
Yêu dấu thương đau !

**Xin xem tiếp trang 28**





# Dấu hiệu suy thoái trong nội bộ đảng CSVN

.....*Trung Điện, 23-06-2010*.....

Khoảng hai thập niên trước đây, sự xung đột trong nội bộ đảng Cộng sản Việt Nam (CSVN) thường diễn ra ở thượng tầng lãnh đạo giữa một số ủy viên Bộ chính trị do những khác biệt quan điểm về đường lối cải tổ kinh tế và mức độ mở cửa giao thương với bên ngoài, chủ yếu là Hoa Kỳ. Các phe đã khai thác những yếu kém của cơ chế độc tài, tìm cách ban phát một số quyền lợi kinh tế và chức vụ cho những đàn em thân tín hầu tạo thành băng đảng riêng. Hậu quả của những xung đột này là tình trạng tham nhũng đã xảy ra lan tràn từ trung ương đến địa phương ngày nay, trong tất cả mọi cơ quan đảng và nhà nước.

Lúc đó, do ảnh hưởng của sự tan rã khối CS Liên Xô và nhất là do nhu cầu lột xác từ những nghèo đói triền miên trong các năm “tiến nhanh tiến mạnh lên xã hội chủ nghĩa”, hầu hết thành phần cán bộ và đảng viên cấp thấp đều im lặng theo kiểu “ngậm miệng ăn tiền” trước những khuynh loát của cấp lãnh đạo. Chỉ có một thiểu số đảng viên và trí thức bày tỏ sự bất mãn qua những phát biểu, bài viết chống đối mà chúng ta gọi là những nhà đối kháng. Tuy chỉ là một thiểu số rất nhỏ, nhưng những bài phân tích của các nhà đối kháng về sự biến chất của đảng CS thành những nhóm mafia trong thời kỳ đổi mới, đã ít nhiều tác động vào trong nội bộ đảng.

Khi đảng CSVN khoe khoang về cái gọi là “thành tựu 30 năm đổi mới (1986–2006)” cách đây 4 năm tại đại hội đảng lần thứ X, thì đó cũng là lúc mà những suy thoái nội bộ bắt đầu bùng nổ lớn, với hai hiện tượng đáng chú ý:

Một là tình trạng phân cực giàu nghèo trong nội bộ đảng đã trở nên trầm trọng. Một số cán bộ đảng viên đã giàu có rất nhanh với tài sản lên

đến hàng triệu Mỹ kim nhờ những móc ngoặc qua các dịch vụ đầu tư, viện trợ ODA và buôn bán quota hàng hóa xuất nhập khẩu; trong khi đó đại đa số đảng viên khác, đặc biệt là thành phần cựu chiến binh, sống một cuộc đời nghèo khổ với tiền hưu không đủ sống. Tình trạng phân cực giàu nghèo nói trên còn tạo ra một bi kịch: trong mỗi ban ngành ở các cơ quan đảng và nhà nước đều có hai giai cấp: quý tộc đồ ăn chơi trác táng và công nhân viên sống với đồng lương rế mạt.

Hai là lãnh đạo CSVN đã có những quyết định sai lầm như hợp tác với Trung Quốc (TQ) khai thác Bauxite tại Tây Nguyên, cho công ty TQ thuê rừng đầu nguồn trồng cây công nghiệp tại 18 tỉnh, đàn áp thẳng tay những ai đứng lên kêu gọi bảo vệ hai quần đảo Hoàng Sa–Trường Sa đang bị Bắc Kinh cưỡng chiếm, khiến cho đại đa số đảng viên không chỉ mất niềm tin vào giới lãnh đạo, mà còn coi 15 Ủy viên Bộ Chính trị hiện nay là quá yếu hèn vì đã bị Bắc Kinh khống chế. Những diễn biến nói trên đã và đang tạo ra làn sóng chống TQ và bất tuân phục những chỉ thị của Bộ chính trị đảng CSVN; hiện tượng này ngày một công khai trong nội bộ đảng.

Những hiện tượng nói trên cho chúng ta thấy những suy thoái trong nội bộ đảng CSVN đã chuyển từ những đấu đá thượng tầng lãnh đạo xuống những bất phục và bất mãn của quần chúng đảng viên bên dưới. Nói cách khác, những phân hóa và suy yếu của đảng CSVN trong hai thập niên qua chủ yếu là do những tranh giành quyền lợi giữa các phe nhóm trong Bộ chính trị và Trung ương đảng. Ngày nay, những suy thoái của đảng CSVN đến từ chính sự bất tín, bất phục lãnh đạo của quần chúng đảng viên ở hạ tầng cơ sở, mặc dù các phe trong giới lãnh

đạo ở thượng tầng đang cố thỏa hiệp để sống còn. Đây là vấn đề mới và đang ngày một trở nên nghiêm trọng đối với đảng CSVN. Nó nghiêm trọng hơn cả cái gọi là “tự diễn biến nội bộ” mà ban bí thư đã đưa ra để cảnh báo nội bộ từ tháng 1 năm 2009.

Qua kinh nghiệm của những diễn biến chính trị xảy ra ở Đông Âu (1986-1989) và Liên Xô (1989-1991) thì hiện tượng bất phục, bất tín của đảng viên xảy ra ở hạ tầng là sự báo hiệu của thời kỳ cuối cùng của đảng CS. Đó là lý do vì sao người ta thường hay nói: các đảng CS tại Đông Âu hay Liên Xô đã sụp đổ từ bên trong là do chính những tác động bùng vỡ từ sự suy thoái ở hạ tầng mà giới lãnh đạo vô phương cứu vãn.

Theo dõi diễn biến tình hình trong 2 năm vừa qua, chúng ta thấy rất có nhiều dấu hiệu biểu hiện những suy thoái từ trong nội bộ đảng CS như việc Ts Cù Huy Hà Vũ kiện ông Nguyễn Tấn Dũng về tội vi phạm hiến pháp khi cho khai thác Bauxite tại Tây Nguyên, nhà văn Phạm Đình Trọng công khai vạch ra những sai lầm của lãnh đạo đảng và tuyên bố ra khỏi đảng, ông Tổng Văn Công đòi hỏi Bộ chính trị chấp nhận dân chủ đa nguyên trong kỳ đại hội đảng XI v.v... Ngoài ra, những bài viết chuyên chở tâm huyết của một số đảng viên, trí thức đăng trên mạng Bauxite VN do Giáo sư Nguyễn Huệ Chi, Nhà văn Phạm Toàn và Tiến sĩ Nguyễn Thế Hùng khởi xướng, đã nêu bật những bất tín, bất phục, bất mãn về các chính sách điều hành xã hội của lãnh đạo đảng CSVN.

Đặc biệt là ngày 22-4-2010, một số đảng viên lão thành đã gửi thư đến Bộ chính trị và Ban bí thư chính thức phê phán về tư cách đạo đức, khả năng thiếu hiểu biết của 4 nhân vật cao cấp nhất trong Bộ chính trị gồm có Nông Đức Mạnh (TBT), Nguyễn Tấn Dũng (TT), Nguyễn Phú Trọng (CT QH), Tô Huy Rứa (Phụ trách Tuyên truyền). Có lẽ đây là lần đầu tiên xảy ra hiện tượng phê bình cấp lãnh đạo cao nhất được phổ biến công khai trong dư luận bởi một tập thể đảng viên,

# HCM MÀ LÀ CHA GIÀ DÂN TỘC Ứ

— Võ Tấn Phong 20-06-2010 —

trước ngày khai mạc đại hội đảng. Những đảng viên này còn cho biết là họ sẽ tiếp tục nêu ý kiến về những cấp lãnh đạo khác trong các lá thư kế tiếp. Mặc dù văn phong trình bày trong lá thư rất lịch thiệp và từ tốn, nhưng toàn bộ nội dung đã toát ra những phần uất của quần chúng đảng về những việc làm sai trái của lãnh đạo.

Chỉ còn khoảng 7 tháng nữa, đại hội đảng CSVN lần thứ XI sẽ khai mạc vào trung tuần tháng 1 năm 2011. Hiện nay, đảng CS đang ở vào diễn trình tổ chức các đại hội đảng cấp địa phương để bầu nhân sự lãnh đạo mới cho nhiệm kỳ tới, tuyên chọn đại biểu đi dự đại hội và thành lập danh sách ứng viên Trung ương đảng. Tuy vậy không khí chuẩn bị đại hội rất buồn tẻ vì người ta đã biết chắc rằng thành phần lãnh đạo của đảng CSVN cho 5 năm tới không còn ai khác hơn là những người mà tập thể đảng viên đang phê bình là Trương Tấn Sang, Nguyễn Tấn Dũng, Tô Huy Rứa, Lê Thanh Hải...

Một đảng cầm quyền có sức sống trước hết phải tạo được sự tin tưởng trong lòng đảng viên bằng chính trí tuệ và đạo đức của cấp lãnh đạo. Khi có được sự tín nhiệm trong nội bộ, đảng cầm quyền mới thu hút được sự ủng hộ nhiệt tình của khối quần chúng bên ngoài thông qua biện pháp tuyển cử tự do dân chủ. Đây là con đường chính danh mà tất cả mọi lực lượng dân chủ đều phải đi qua. Đảng CSVN thống trị toàn thể đất nước sau khi tấn công và tiến chiếm Sài Gòn vào ngày 30-4-1975. Từ đó đến nay họ dùng bạo lực khống chế người dân, thay phiên nhau nắm quyền cai trị và không hề quan tâm đến bất cứ ta thán nào của người dân lẫn đảng viên thấp cổ bé miệng.

Tình hình Việt Nam đang thay đổi. Lãnh đạo Hà Nội dù cố gắng “thỏa hiệp” với nhau để tiếp tục cầm quyền, nhưng quần chúng đảng viên không còn tin tưởng và biểu hiện sự bất phục ra mặt, thì trước sau gì giới lãnh đạo cũng sẽ phải ôm gói ra đi mà thôi.

\*\*\*\*\*

Trong bộ phim *The Edge of Heaven* (*Rìa Thiên đàng*, tiếng Đức *Auf der anderen Seite*) có một câu chuyện tôi không thể quên. Nhân vật chính Nejat giận cha mình đến độ tưởng không thể nào hàn gắn được. Cho đến khi anh hỏi tưởng lại, lúc nhỏ nghe câu chuyện Ibrahim dâng Ishmael làm sinh tế (tương tự câu chuyện trong *Cựu ước*, Abraham hiến tế con mình là Isaac), Nejat đã kính hãi và hỏi cha anh: nếu Thượng đế bắt ông phải làm như vậy thì ông sẽ hành xử ra sao. Cha của Nejat trả lời: “Cha sẽ bảo vệ con dù có phải trở thành kẻ thù của Thượng đế”.

Câu chuyện đó làm tôi bàng khuâng mãi. Tôi đã lục lợi trong trí nhớ xem cha mẹ tôi có khi nào dám đối đầu với kẻ mạnh để bảo vệ chúng tôi không. Và tôi phiền lòng không ít khi nhớ lại bài thơ của nhà thơ Cộng sản Tố Hữu: thương cha mẹ và chính mình không bằng một phần mười tình thương dành cho Stalin. Và gần đây tôi cảm thấy hơi phiền hơn một chút khi một số người có học của Việt Nam [i] có tình lập lờ hạ thấp công lao một người cha khai quốc của Mỹ-Washington, để tăng bốc “cha già dân tộc Việt Nam”—Hồ Chí Minh.

Washington [ii] là vị tướng Tổng Tư lệnh và Tổng thống đầu tiên của Mỹ. Ông lãnh đạo quân Mỹ chiến thắng quân Anh giành lại độc lập. Khi quyền uy lên tới đỉnh, ông đã từ chức Tổng Tư lệnh, trao quyền lại cho Quốc hội. Khi những người lính dưới quyền đề nghị lập ông làm vua, ông đã thẳng thắn từ chối. Ông đã lãnh đạo hội nghị soạn thảo hiến pháp Mỹ, mà một nét son là bảo đảm các quyền bất khả xâm phạm của công dân. Trong nhiệm kỳ Tổng thống, ông đã phải đem quân dẹp một cuộc nổi loạn (*The Whiskey Rebellion*), nhưng dùng uy tín để quân nổi loạn tự tan, và không xử tử ai cả. Sau nhiệm kỳ thứ hai, vị Tổng thống đầu tiên đã từ chức trở về đời sống thường dân. Lúc mất, ông đã giải phóng hết số nô lệ của mình. Thời còn sống ông đã là một huyền thoại. Và càng ngày ông càng vĩ đại trong mắt dân Mỹ và cả thế giới. Dân chúng Mỹ quý trọng Washington vì ông đã để lại nhiều tiền lệ quý giá cho đất nước, như khi

từ chức Tổng Tư lệnh: đặt quân đội dưới chính quyền và ngăn ngừa nạn đảo chính; không ham quyền lực khi từ chối làm vua, và từ chức sau hai nhiệm kỳ Tổng thống: ngăn ngừa sự tham quyền cố vị; lúc dẹp loạn ông không trừng phạt tàn khốc những kẻ nổi loạn: tạo ra một chính quyền nhân từ; hành động dẹp loạn cũng tập cho dân Mỹ biết kiên nhẫn, biết dùng lá phiếu thay vì bạo lực để thay đổi chính quyền hay thay đổi những chính sách ngược lại quyền lợi của mình; lúc làm Tổng thống ông tuân thủ Hiến pháp và không lạm quyền: tạo ra một chính quyền biết thượng tôn pháp luật. Ông có đáng làm người cha khai quốc của Mỹ không?

Để xét công tội Hồ Chí Minh (cũng như bất kỳ nhà chính trị nào), hãy đặt ba câu hỏi quan trọng: Tư tưởng của ông Hồ thế nào? Hành động của ông Hồ có lợi hại gì cho nước nhà? Gia tài của ông Hồ để lại là gì?

Hồ Chí Minh ở Pháp sống trong giới cùng khổ. Điều đó giúp ông gần gũi và thông cảm với dân nghèo, nhưng cũng lúc làm ông căm ghét tầng lớp trung thượng lưu và không tiếp cận được với những tư tưởng tự do dân chủ khác. Điều tự nhiên là Hồ Chí Minh đi theo chủ nghĩa Cộng sản mà không suy xét kỹ càng. Ngay cả quyết định bầu cho Quốc tế Cộng sản III cũng đầy cảm tính: chỉ vì Lenin có đề cập đến các dân tộc thuộc địa. Một người sáng suốt sẽ so sánh chủ nghĩa Marx với các chủ thuyết khác để xem lợi hại, hoặc sẽ so sánh lời lẽ cao cả của Lenin về thuộc địa với cách nhà nước Liên Xô của Lenin đã đàn áp vô cùng tàn bạo các nước cộng hòa trong liên bang. Sống một thời gian dài ở Liên Xô và chứng kiến cuộc thanh trừng khủng khiếp của Stalin, Hồ Chí Minh vẫn không tỉnh ngộ và vẫn kiên quyết đi theo con đường của Stalin. Những cuốn sách Hồ Chí Minh tự viết để đề cao mình cho thấy ông Hồ là một người quá khích: mọi thành quả tốt đẹp của các nước tư bản đều là giả tạo và do bóc lột, còn những khổ cực của dân chúng Liên Xô đều chỉ là tạm thời. Nhiều người bênh vực Hồ Chí Minh rằng vào thời điểm đó, con đường chủ nghĩa Cộng sản là con đường

duy nhất đúng. Lập luận này là nguy hiểm vì Gandhi và bao nhiêu lãnh tụ Á-Phi khác không chọn con đường Cộng sản cho dân tộc của họ sau khi độc lập. Hơn nữa, lãnh tụ có tầm nhìn xa thì không thể đổ thừa cho hoàn cảnh lúc này lúc nọ. Hồ Chí Minh thiếu sáng suốt, thiếu tầm nhìn, và đã chọn sai đường từ lúc đầu.

Những cuộc chiến gây mất mát khủng khiếp thường được dùng để kết tội ông Hồ. Điều đó đúng một phần nhưng không phải là tất cả. Có những cuộc chiến không thể tránh khỏi, và dù phải hy sinh bao nhiêu cũng phải quyết đánh. Người Việt Nam đa số đều tin tưởng vào chính nghĩa của các cuộc kháng chiến chống quân Nguyên, quân Minh dù mất mát lớn lao. Đa số mọi người dân Anh-Mỹ đều đồng ý là những hy sinh to lớn để đánh bại Đức Quốc xã trong Thế chiến II là cần thiết. Như thế, để xét hành động của Hồ Chí Minh có lợi hại gì cho nước nhà, ta nên xét xem những hy sinh to lớn của dân chúng có đáng hay không, nói cách khác, chế độ do ông Hồ và đảng Cộng sản do ông đồng sáng lập có tốt hơn những chế độ mà ông quyết lật đổ hay không? Rõ ràng là không.

Trong chế độ Thực dân Pháp, tự do ngôn luận dù không hoàn hảo, vẫn có. Trong chế độ Thuộc địa trước 1945, người dân bị bóc lột thì có các nhà báo, nhà văn và những người có công tâm dám lên tiếng cho họ. Những trí thức có uy tín dám lên tiếng chê bai nhà chức trách mà không bị tù đầy. Nhiều người chống đối chế độ sau khi tù đầy vẫn có thể trở về sống và tiếp tục chống đối Thực dân Pháp. Những cuộc tàn sát vào số trăm hay ngàn người nổi dậy là đã bị báo chí đưa tin và lên án. Dù Thực dân Pháp có hạn chế, những phong trào chấn dân khí và khai dân trí vẫn được cổ vũ mà không bị chính quyền chơi trò côn đồ, mà bằng các phiên tòa công khai. Ngược lại, ngay khi chiếm được miền Bắc, chế độ Hồ Chí Minh giết chết, bỏ tù và khủng bố không cần xét xử những ai dám chống đối. Trí thức thì có vụ Nhân văn-Giai phẩm là nổi bật nhất, hay nhà Phật học Thiệu Chửu bị khủng bố đến tự sát. Ngay sau khi chiếm trọn miền Bắc, Hồ Chí Minh và đảng Cộng sản đã thực hành Cải cách Ruộng đất và giết chết hàng chục ngàn, nếu không nói là cả trăm ngàn người vô tội [iii]. Theo tiêu chuẩn quốc tế, Pinochet bị truy tố vì chính quyền của ông ta giết khoảng 3200 người [iv], và Chun Doo-hwan bị kết án tử hình vì chính quyền của ông ta tàn sát khoảng 191 đến dưới 2000 người (theo nhiều ước lượng khác

nau) trong cuộc nổi dậy ở Kwangju [v]. Theo tiêu chuẩn Việt Nam, *Đại Việt sử ký toàn thư* phê phán Lê Lợi: “Đa nghi, hiếu sát, đó là chỗ kém” [vi]. Lê Lợi giết chết một số quan lại bị nghi ngờ không trung thành và gia đình họ, con số có lẽ vào ngàn người, đã bị sử quan phê phán là hiếu sát. Vào thời đại văn minh này, Hồ Chí Minh và chính quyền của ông ta trong thời bình đã giết chết hàng chục ngàn hay trăm ngàn người không hề chống đối chính quyền, có phải là hiếu sát bậc nhất trong lịch sử Việt Nam và của thế giới hay không? Vậy là, chế độ Thực dân Pháp, vốn coi dân Việt ngu dốt và chỉ có một mục đích là bóc lột và dạy dỗ dân bản xứ, vẫn có công khai hóa và nhân đạo hơn với dân chúng thuộc địa, tốt hơn nhiều chế độ Hồ Chí Minh.

Chế độ miền Nam, dù là một chế độ còn nhiều vấn đề, vẫn tự do dân chủ hơn nhiều lần chế độ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sau năm 1975. Đơn cử chuyện báo chí: Có bao nhiêu tờ báo trước năm 1975 chống đối chính quyền Ngô Đình Diệm hay Nguyễn Văn Thiệu, và có bao nhiêu tờ báo sau năm 1975 chống đối chính quyền Lê Duẩn hay Đỗ Mười? Hàng triệu người Việt cả hai miền Nam Bắc liêu chết bỏ nước ra đi là bằng chứng tố cáo chế độ xã hội chủ nghĩa hùng hồn nhất.

Vì vậy cái chính quyền Việt Nam thời nạt hiện nay không phải vì đã “đi sai con đường Bác Hồ đã chọn”, mà vì đã đi rất đúng con đường của Hồ Chí Minh vạch ra. Tội nặng nhất của Hồ Chí Minh là đã thiết lập chính quyền độc tài toàn trị tàn bạo mà không biết đến bao giờ dân Việt Nam mới vắt bỏ được. Chỉ nếu ra sau đây một vài hậu quả nặng nề của cái chế độ toàn trị đó.

Nhà nước Cộng sản phá tan mọi giềng mối đạo đức của dân tộc và áp đặt cái đạo đức Cộng sản lên dân chúng. Hôm nay khi đạo đức Cộng sản bị phá sản và hiện nguyên hình là một mớ đồ giả, xã hội chẳng còn chỗ dựa, và vô số hành động suy đồi đạo đức nhâng nhâng công khai trong mọi tầng lớp xã hội.

Nhà nước coi dân chúng như một thứ công cụ. Khi cần dân phục vụ chiến tranh thì mỵ dân: ca ngợi dân chúng anh hùng bất khuất. Khi cần củng cố độc đảng thì hạ thấp dân: dân chúng chưa đủ trí tuệ để thực hiện đa đảng.

Nhà nước hoàn toàn đi ngược lại với quyền lợi dân chúng. Ngay dưới thời Hồ Chí Minh, văn nghệ sĩ mong tự do sáng tác thì bị đàn áp thô bạo, dân chúng thêm yên bình sau chiến

chinh thì bị nạn Cải cách Ruộng đất và bị kéo vào cuộc chiến xâm lược miền Nam. Tiền thuế dân bị đem nuôi một bộ máy quân đội công an khổng lồ chỉ để trấn lột dân, đàn áp dân, chứ không phải để bảo vệ dân.

Nhà nước không tự lực, không dựa vào chính mình, chỉ biết quốc sách ăn xin. Lúc còn khối xã hội chủ nghĩa thì xin viện trợ từ Trung Quốc, Liên Xô, Đông Đức, Ba Lan...; ngày nay xin xô Mỹ, Nhật viện trợ xây đường sá, xe điện cao tốc...; một đất nước trải qua bao chinh chiến vẫn không có một nhà máy sản xuất súng đạn, xe tăng, hay đại bác, mà chỉ biết xin viện trợ.

Nhà nước không pháp luật, hành xử tùy tiện, trí trá. Ví dụ thì vô số, có thể kể những phiên tòa nhân dân của cuộc Cải cách Ruộng đất, hoặc những hành xử còn đồ với tôn giáo và những người bất đồng chính kiến hôm nay. Sự trí trá này bắt nguồn chính từ Hồ Chí Minh. Khi cần thiết thì Hồ Chí Minh chối bỏ bản chất Cộng sản của mình để thoát thân, hay để xin Mỹ giúp đỡ. Vì biết phần lớn dân chúng không ưa Cộng sản nên buổi ban đầu Hồ Chí Minh chỉ gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc, thành lập Việt Minh, để lôi kéo mọi tầng lớp yêu nước. Nếu Hồ Chí Minh lật bài ngửa từ đầu, tuyên bố sau khi độc lập sẽ làm cuộc Cải cách Ruộng đất và chỉ có đảng Cộng sản nắm hết mọi quyền lực, thử hỏi có bao nhiêu người theo?

Nhà nước không có tầm nhìn lâu dài. Sự nô lệ tinh thần đã nảy nở ngay vào buổi bình minh của chế độ Hồ Chí Minh [vii]; Hồ Chí Minh và đảng Cộng sản ảo tưởng về thân tình quốc tế Cộng sản, không nhìn thấy dã tâm của Trung Quốc. Về giáo dục chỉ biết đào tạo nô tài. Ngày nay đảng của ông Hồ cho thấy rất nhiều dấu hiệu là những kẻ bán nước-bán đất-bán biển-bán rừng-bán dân.

Nhà nước chỉ hám danh vô thực. Quân đội Cộng sản Việt Nam mượn móng vuốt của Liên Xô, Trung Quốc để đánh Pháp, Mỹ mà cứ khoe tài giỏi. Đến hôm nay Trung Quốc trở mặt, Liên Xô sụp đổ vẫn chưa tỉnh ngộ. Chỉ biết phí tiền dân vào những kế hoạch ngu ngốc: đào tạo 20 ngàn tiến sĩ, làm đường xe lửa siêu tốc...

Nhà nước nghiên nát nhân phẩm con người, thích nịnh bợ và triệt tiêu mọi phê phán. Ngay thời Hồ Chí Minh, càng nịnh bợ đê hèn càng được tưởng thưởng. Những ai phê phán dù với mục đích xây dựng cho chế độ tốt hơn đều bị trừng trị. Nịnh thần đầy dẫy không phải là điềm báo hiệu suy vong? Cho đến hôm nay trí

thức không lập thân bằng trí tuệ mà bằng đầu gối [viii]. Những Nguyễn Tuân, Phạm Duy, Nguyễn Cao Kỳ dưới chế độ tiền Cộng sản đều ngang tàng không sợ ai, khi sống trong chế độ Cộng sản cũng biết xu nịnh. Những người thất trận và những người chống đối không được bảo toàn nhân phẩm mà phải chịu khùng bố, tù tội, đói khát, hành hạ đến không còn ra con người mới thôi.

Nhà nước chỉ biết đổ thừa, không bao giờ chịu trách nhiệm. Hồ Chí Minh là người phát động cuộc Cải cách Ruộng đất bằng bài viết tố cáo tội ác bà Nguyễn Thị Năm [ix], đến khi dân chúng nổi giận, Hồ Chí Minh đã đổ thừa và cách chức Trường Chinh, cho Võ Nguyên Giáp xin lỗi dân, tạo dựng huyền thoại Bác Hồ nhỏ nước mắt thương bà Nguyễn Thị Năm. Sử liệu chính thống thường hay biện hộ: chiến thắng Điện Biên Phủ là vì Võ Đại tướng không nghe lời khuyên của cố vấn Trung Quốc, còn sai lầm Cải cách Ruộng đất là vì Bác Hồ và đảng bị sức ép của Mao Trạch Đông. Đúng là: *Mất mùa là bởi thiên tai, Được mùa là bởi thiên tài đảng ta* [x].

Bằng ấy tội ác, Hồ Chí Minh có xứng là cha già dân tộc không? Khi có đầy đủ chứng cứ Hồ Chí Minh là bạo chúa tàn ác nhất trong lịch sử nước nhà và để lại nhiều di hại lâu dài cho đất nước, không phải bỗng nhiên nhiều người lại rồi hơi đi phê phán một nhà lãnh đạo Việt Nam. Khi Hồ Chí Minh "bại nhân nghĩa nát cả đất trời", thì tố cáo tội ác của Hồ Chí Minh, để lấy lại công đạo cho hàng triệu nạn nhân và làm bài học (quá đắt giá) cho hậu thế, là nhiệm vụ của kẻ thức giả có công tâm. Không phải Mạnh Tử đã từng coi kẻ làm hại nhân nghĩa chỉ là giặc đó ư? [xi]

<http://www.talawas.org/>

[i] Ngô Tự Lập, Nguyễn Trãi và Hồ Chí Minh hay là luận về vĩ nhân

[http://www.viet-tudies.info/NgoTuLap\\_NguyenTraiVaHoChiMinh.htm](http://www.viet-tudies.info/NgoTuLap_NguyenTraiVaHoChiMinh.htm)

Hà Văn Thịnh, Mấy suy ngẫm về HCM. <http://danluan.org/node/5091>

[ii] Tiểu sử Washington trên wikipedia: [http://en.wikipedia.org/wiki/George\\_Washington](http://en.wikipedia.org/wiki/George_Washington)

[iii] Xem wikipedia: [http://en.wikipedia.org/wiki/Land\\_reform\\_in\\_Vietnam](http://en.wikipedia.org/wiki/Land_reform_in_Vietnam)

[iv] Xem wikipedia: [http://en.wikipedia.org/wiki/Chile\\_under\\_Pinochet](http://en.wikipedia.org/wiki/Chile_under_Pinochet)

[v] Xem wikipedia: [http://en.wikipedia.org/wiki/Gwangju\\_massacre](http://en.wikipedia.org/wiki/Gwangju_massacre)

[vi] Đại Việt sử ký toàn thư, bản điện tử: <http://www.informatik.uni-leipzig.de/~duc/sach/dvsktt/dvsktt15a.html>

[vii] Nguyễn Hoàng Văn, Thực dân, nô lệ, ăn mày

<http://www.talawas.org/?p=21228>

<http://www.talawas.org/?p=21230>

[viii] Nguyễn Tôn Hiệt, Ông nghề Ngô Tự Lập không thiệt thà chút nào [đối thoại] <http://www.tienve.org/home/activities/viewThaoLuan.do?action=viewArticle&artworkId=10688>

[ix] Nguyễn Quang Duy, Vai trò của Hồ Chí Minh trong Cải cách Ruộng

đất. <http://www.talawas.org/talaDB/suche.php?res=9078&rb=>

[x] Ca dao dưới chế độ CS Việt Nam

[xi] Mạnh Tử, Lương Huệ Vương hạ: "Kẻ làm hại đức nhân, gọi là tặc; kẻ làm hại đức nghĩa gọi là tàn. Kẻ tàn, kẻ tặc chẳng qua là người thường mà thôi. Tôi từng nghe vua Võ Vương giết một người thường là Trụ, chứ tôi chưa hề nghe giết vua."

\*\*\*\*\*

### tiếp theo trang 24

Nhưng mọi dòng sông đều ô nhiễm cả rồi  
vì than bùn bô xít  
vì nước thải độc hại  
vì sự phát triển  
vì thuốc trừ sâu  
và vì những chiến công  
lầy lừng năm châu bốn biển  
(cứ tạm thời vu cho là thế !)  
Anh phải giết em thôi em yêu dấu  
Con phải đấu (tố) cha thôi cha kính yêu  
Còn mẹ ư mẹ để làm gì  
Hàng xóm và bạn hữu ư  
Xin hãy quên đi  
Tất cả vì lý tưởng cộng sản vì chủ nghĩa xã hội  
Vì Mác Lê nin vì Mao Trạch Đông  
Và Xítalin nữa  
Mà máu dân mình đã nhuộm đỏ những dòng sông  
Tôi tìm mãi dù đã rất cố công  
Vớ đôi tay và bàn chân nhỏ bé  
Xước máu đỏ hồng  
Chẳng có gì ngoài một cõi mệnh mỏng  
Của tham tàn cùng cực  
Đối trá bất công

Tôi muốn trút bỏ tất cả  
Mọi y phục và những suy nghĩ ở trong lòng  
Để được tắm mình trong một dòng sông  
Cháy ra từ đại ngàn u tịch  
Là tình yêu, thứ tha  
Công lý và lẽ thật  
Khởi đầu, sau cùng và duy nhất.  
Một lần  
cho tất cả  
hồi sinh  
Này hỡi Hồ Chí Minh  
và sự phụ là Mao Trạch Đông  
các người còn sám hối được nữa không ?  
e rằng không.

Lê Thị Công Nhân, Hà Nội 09-06-2010

### TỔ QUỐC GIỜ ĐÂY

Tổ Quốc quê Cha chìm vục thẳm  
Đồng bào dân tộc lệ làm than  
Nỗi lòng xin trái cùng tri kỷ  
Khóc hận giang san xé ruột gan.  
Mấy độ xuân rồi cố Quốc ơi  
Nghe hồn chết lịm nát tim tôi  
Quê Hương tang tóc non sông lệ  
Nhớ nước thương nhà máu lệ rơi !

Nguyễn Thị Ngọc Hạnh, Pháp quốc ngày 12-03-2010



# NGUYỄN HỮU CẦU

## một số phạm nghiệt ngã

\*\*\*\*\*

*Lê Minh, Sydney, 18-06-2010*

Đã hơn 35 năm trôi qua kể từ ngày miền Nam bị Cộng quân “giải phóng”, có biết bao người con ưu tú của đất nước phải chịu cảnh đày đọa trong ngục tù Cộng sản. Vài ba năm tù, hay chậm chí hàng chục năm tù là điều đã xảy ra đối với hàng trăm ngàn người, có hoặc không có liên hệ với chế độ VNCH. Tội trạng của họ đơn thuần chỉ là đã từng cầm súng để bảo vệ tự do chống lại làn sóng xâm lược của Cộng quân, hoặc chỉ là nhân viên hành chánh trong chế độ VNCH, hay có người chỉ vì không chấp nhận chính sách cai trị bạo tàn của Cộng sản,...

“Tội” của kẻ bị cầm tù thì có nhiều thể loại, nhưng kẻ cầm tù các anh, trước sau như một, từ bao năm qua vẫn chỉ có một mục đích là phải bắt tất cả những ai chống đối chính quyền, dù chỉ là sự chống đối trong tư tưởng. Cũng chính vì nhà cầm quyền CSVN rất chuyên chính đối với “kẻ thù”, cho nên mới có những tù nhân chính trị với mức “thâm niên” bằng chừng ấy năm “giải phóng” miền Nam. Sự bùng bít thông tin của chế độ đối với toàn cảnh xã hội đã là ghê gớm, nhưng việc ém nhem các thông tin về tù nhân chính trị và các điều kiện sống trong tù còn ghê gớm gấp ngàn lần. Do đó xã hội và thế giới bên ngoài hoàn toàn không hay biết những gì xảy ra bên trong các trại tù kia.

Cách đây vài năm, sau khi ra khỏi tù, ông Nguyễn Khắc Toàn đã kể lại những sinh hoạt khắc nghiệt trong các trại tù Cộng sản, cũng như một số tên tuổi các tù nhân mà ông đã từng sống chung hoặc biết qua trong các trại tù này. Trong số này có một người tù đặc biệt mà ông Toàn “cảm phục và quý mến nhất”, đó là “người tù bất khuất Trương Văn Sương”, lại là một cựu sĩ quan Quân lực Việt Nam Cộng hòa. Hiện nay anh Trương Văn Sương vẫn còn

bị giam tù, mà số năm “thâm niên” tính cho đến ngày hôm nay cũng chỉ kém chừng ấy thời gian “giải phóng” 1 năm thôi.

Câu chuyện của “người tù bất khuất Trương Văn Sương” đã làm nhiều người ngạc nhiên ngỡ ngàng vì mức “thâm niên” cũng như sự dã man, tàn độc của hệ thống nhà tù, trại giam VC.

Sự ngỡ ngàng tưởng đâu đã chấm dứt ở đó. Nhưng không! Mới đây sau khi bước ra khỏi nhà tù nhỏ vào tháng 9 năm ngoái, nhà bắt đồng chính kiến Nguyễn Ngọc Quang đã cho thế giới bên ngoài biết thêm về một trường hợp “thâm niên” khác của anh Nguyễn Hữu Cầu, cựu đại úy địa phương quân QLVNCH, quê ở Kiên Giang, hiện bị giam trong khu tù chính trị tại Khu Biệt giam riêng, phân trại K2, Z30A, Xuân Lộc, Đồng Nai.

Vì “một số phạm nghiệt ngã bị bách hại bởi một chế độ phi nhân, tàn độc”, vì “sự hồi thúc của lương tâm, vì sự phẫn uất trước cái ác đê tiện”, cho nên chỉ 1 tháng sau khi ra khỏi tù, anh Nguyễn Ngọc Quang đã bắt tay ngay vào việc kể lại “một trong bốn mươi hai câu chuyện thương tâm” mà anh đã “vô phúc” bị mất thấy tai nghe. Trong số này, anh đã kể lại câu chuyện thương tâm nghiệt ngã của anh Nguyễn Hữu Cầu qua bài viết “**34 năm “giải phóng”, 33 năm tù đầy**”.

Theo hồ sơ tóm tắt trong bài viết do anh Nguyễn Ngọc Quang thuật lại thì sau thời điểm 1975, anh Cầu bị bắt đi tù “cải tạo” hơn 6 năm, đến cuối năm 1981 mới được thả về. Sống ở bên ngoài được đúng 1 năm thì anh Cầu bị bắt giam trở lại cho đến ngày hôm nay.

Là người có năng khiếu về âm nhạc, thi ca, nên anh Cầu đã sáng tác được rất nhiều bản nhạc, bài thơ ca và cả trường thi hơn 2000 câu. Lý do bị bắt vì những sáng tác này

thì cũng có một phần, nhưng cái “tội” lớn nhất là trong suốt 1 năm sống bên ngoài, anh Cầu đã thu lượm rất nhiều bằng chứng “ghi lại những tội ác tày đình một cách chi tiết của các quan chức tỉnh Kiên Giang” bằng cách gặp gỡ và phỏng vấn trực tiếp các nhân chứng, trong số đó có cả những nữ nhân chứng từng là tù vượt biên, bị các tên quan này hãm hiếp. Bản tố giác của anh Cầu còn nêu rõ các tên quan này “phạm tội giết người diệt khẩu, buôn bán xì-ke ma túy, lợi dụng chức quyền tham ô tham nhũng”. Trong số các quan chức bị anh Cầu lên tiếng tố cáo khi đó có phó chủ tịch UBND tỉnh và Nguyễn Thế Đông, Viện trưởng Viện Kiểm sát tỉnh Kiên Giang.

Sau vài tháng bị bắt điều tra, anh Cầu bị đem ra xử tội vàng và kết án tử hình với tội danh “phá hoại”. Có một chuyện hy hữu ở đây là ông Trương Minh Đức, đảng viên đảng Vì Dân là ký giả, nhà báo duy nhất khi đó tham dự phiên tòa, thì nay đang ở tù chung với anh Cầu. Do anh Cầu kháng án, nên vụ án được xử lại tại phiên tòa phúc thẩm tại Sài Gòn. Phiên tòa tòa phúc thẩm chóng vánh chỉ kéo dài đúng 1 tiếng vào ngày 25-5-1987, chỉ làm được mỗi một việc là “giảm” từ tử hình xuống còn chung thân. Trước ngày xử của phiên tòa này, tên chánh án tòa phúc thẩm có một cuộc trao đổi riêng với anh Cầu, yêu cầu anh không trung ra gần 100 chứng cứ phạm tội của Viện trưởng Viện Kiểm sát Kiên Giang và các quan chức khác để đòi lại việc được xử trắng án. Thế nhưng điều này không xảy ra: anh Cầu đã bị lừa và vẫn bị xử tù chung thân

Anh Cầu bị khép với những tội danh vu khống đã đành, nhưng cái bản cáo trạng do chính Viện trưởng Viện Kiểm sát Nguyễn Thế Đông nặn ra chứa đựng toàn những điều bịa đặt, lời lẽ hết sức ngu xuẩn, chỉ vì trình độ của tên này thật sự ... ngu hết chỗ nói, bởi vì hắn đã lấy nguyên văn bài “Kinh lạy Cha” để phán rằng “*Tên Nguyễn Hữu Cầu đã sáng tác ra bài hát “Giọt Nước Mắt Chúa” với ý thức còn mơ tưởng đến sự trở lại của Đế quốc*

Mỹ, tên Cầu đã ví Đế quốc Mỹ như là cha đẻ cầu xin bỏ thừa sửa cũn”.

Là tỉnh “địa đầu” của dân vượt biên vào những năm của thập niên 70s và đầu 80s, các quan chức tỉnh Kiên Giang đã một thời nổi tiếng với các vụ buôn lậu, bán bãi vượt biển, hối lộ tham nhũng. Một trong những kẻ “đồng hội đồng thuyền” đã quay ra tố đồng nghiệp tham nhũng, hối lộ bao che buôn lậu khi đó là Nguyễn Văn Thạnh, tức Năm Thạnh, nguyên trưởng Ban tuyên huấn Tỉnh ủy Kiên Giang. Vào những năm đầu của thập niên 80s, Năm Thạnh tố giác hàng ngũ cán bộ tỉnh Kiên Giang cho xây dựng cảng Hòn Chông để tàu bè buôn lậu trú ngụ, bao che cho nhiều vụ “buôn lậu hàng hóa, vàng và ngoại tệ”. May là nhờ địa vị tỉnh ủy viên của mình, cho nên Năm Thạnh chỉ bị tước đảng tịch và bị gạt ra ngoài lề.

Tưởng cũng cần nói thêm là, một trong các quan chức tỉnh Kiên Giang vào thời điểm đó, nay đã ngồi lên đến trung ương là Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, người một thời là quan chức công an cấp tỉnh, từng nổi tiếng làm giàu nhanh chóng qua việc bán bãi cho dân vượt biên cũng như các công việc liên quan đến tù vượt biên. Ngoài ra, một quan chức cấp tỉnh (tỉnh ủy viên) vào thời điểm đó là Lê Hồng Anh, nay đã leo lên đến chức Bộ trưởng Bộ Công an, ủy viên Bộ Chính trị.

Bị oan ức nên anh Cầu đã kiên trì làm đơn khiếu nại từ 28 năm qua (kể từ 1982). Lá đơn đề ngày 24-08-2009, mà anh Cầu nhờ anh Nguyễn Ngọc Quang chuyển ra ngoài, là lá đơn khiếu nại thứ... 500 mà anh Cầu đã liên tục gửi ra Hà Nội, nhưng chỉ nhận được sự im lặng.

Chỉ vì nắm biết quá nhiều thông tin, cho nên anh Cầu luôn bị tay chân đàn em của các quan tham này tìm cách ám hại trong tù. Ngoài ra, việc anh Cầu được Linh mục Nguyễn Công Đoan (bề trên Dòng Tên) rửa tội trong tù, để trở thành một Kitô hữu, cũng là một lý do để đám cai tù thù ghét, không cứu xét ân xá cho anh.

Được biết, anh Cầu bị cận nặng, cho nên cuộc sống khắc nghiệt

trong nhà tù cộng thêm 3 năm biệt giam đã khiến cho đôi mắt của anh kéo màng gần như bị mù. Trong một lần bị bệnh nặng được đưa đến bệnh viện Chợ Rẫy điều trị vào năm 2007, câu chuyện tù nghiệt ngã của anh đã khiến một vị bác sĩ cảm động, nên tìm cách chữa trị. Nhưng quản tù biết được bèn đưa anh trở về trại ngay, cho nên vị bác sĩ nọ chỉ có được thời gian chữa trị giúp tăng thị lực cho một con mắt.

Ngoài ra, theo thông tin từ những tù nhân vừa mới ra tù gần đây cho biết, trước Tết năm 2010, ban giám thị trại tù đã gọi anh Cầu lên và khuyên anh làm đơn xin đặc xá trong dịp Tết nhưng anh Cầu đã khăng khái từ chối bởi lẽ anh cho rằng, làm như vậy tức là thừa nhận mình phạm tội, phủ nhận tất cả những chứng cứ tội ác của các quan đứng đầu tỉnh Kiên Giang mà anh đã bỏ công thu thập trước đây, phản bội lại các nhân chứng và chính bản thân mình.

Anh Cầu và các tù nhân chính trị hiện đang bị nhà tù Việt Cộng tìm cách giết lạt, giết mòn bằng nhiều cách khác nhau, mà độc ác nhất là cho lây lan căn bệnh ác tính HIV từ những tù hình sự nhiễm bệnh.

Chiêu này quả là “cao siêu”, không có nhà tù nào trên thế giới hiện nay có thể nghĩ ra.

34 năm đã là hơn nửa đời người. Những tù nhân lương tâm với số phận nghiệt ngã như anh Nguyễn Hữu Cầu, Trương Văn Sương và biết bao người khác, sẽ còn được bao nhiêu năm nữa để sống trong nhà tù Cộng sản đây?

Hãy cất lên những tiếng nói lương tâm, đừng để các anh phải chết tức tưởi, tui nhục trong nhà tù Cộng sản.

Xin đừng đợi đến khi các anh trở thành những cái xác không hồn trong những nấm mồ hoang lạnh. Đến khi đó, một nén nhang hay một bông hồng trên nấm mồ sẽ không có ý nghĩa gì.

Xin đừng quên các anh, những thân phận nghiệt ngã.

**Sydney, 18-06-2010**

*(Viết nhân ngày 19/6 để vinh danh anh Nguyễn Hữu Cầu, một cựu sĩ quan QL VNCH, hiện vẫn còn trong lao tù Cộng sản sau 34 năm tù nghiệt ngã)*

**Ký thỉnh nguyện thư đòi trả tự do cho anh Nguyễn Hữu Cầu:**

<http://www.thepetitionsite.com/1/to-release-nguyen-huu-cau-please>

## **Nhận định về CỘNG SẢN qua vụ bắt cóc ngày 14-06-2010: Hèn ! Khiếp nhược ! Tàn ác ! ——Nguyễn Thu Trâm 23-06-2010——**

Khoảng 7:00-7:30 tối ngày 14-06-2010, anh chị em dân chủ Khối 8406 chúng tôi gặp gỡ nhau tại quán Bích Vân ở địa chỉ 428 Nguyễn Kiệm, P. 3, Q. Phú Nhuận, đối diện nhà anh Đỗ Nam Hải, số 441 Nguyễn Kiệm, P. 9, Q. Phú Nhuận, Sài Gòn. Chúng tôi 6 người có tên như sau: 1- Anh Đỗ Nam Hải, 2- Mục sư Phạm Ngọc Thạch, 3- Ms. Nguyễn Trung Tôn, 4- Chị Hồ Thị Bích Khương, 5- Sinh viên Lê Viết Thắng, và 6- Tôi: Nguyễn Thu Trâm.

Lâu ngày gặp nhau chúng tôi chỉ thăm hỏi khích lệ nhau. Câu chuyện mà chúng tôi trao đổi với nhau thì thật là vô thường vô phạt. Lúc đó với kinh nghiệm đấu tranh lâu năm với bạo quyền Án cướp, chúng tôi phát hiện một toán người theo dõi chúng tôi. Thật ra, nhà anh Đỗ Nam Hải lúc nào cũng được bọn An ninh Vem chiếu cố. Khoảng 10:30 tối chúng tôi từ biệt anh Đỗ Nam Hải.

Chúng tôi dùng tất cả các số điện thoại của mình để gọi taxi nhưng không một số điện thoại nào liên lạc được. Do đó, chúng tôi đi bộ ra đầu đường. Ngạc nhiên thay, trời đang mưa rất to mà đầu đường lại có sẵn hai chiếc taxi như là để dành riêng cho chúng tôi leo vào mà thôi. Mục sư Phạm Ngọc Thạch đi xe Honda nên anh chạy một mình. Ngay lúc đó, tôi phát hiện một số người bám theo mục sư Thạch. Về phần chúng tôi 4 người (tôi, Nguyễn Thu Trâm, mục sư Tôn, chị Bích Khương và sinh viên Thắng) bị một số người còn lại mặc đồ dân

sự bắt xe taxi phải đi theo họ. Ngồi trong xe taxi, chúng tôi gọi điện thoại thông báo anh Đỗ Nam Hải và các bạn bè. Bọn người này ép tài xế taxi đưa chúng tôi đến trụ sở Công an Giao thông nằm trên đường Hoàng Văn Thụ thuộc quận Phú Nhuận. Tại đây, họ ra lệnh cho xe taxi đi và còn giữ chúng tôi lại. Thì ra **bọn cướp bắt cóc chúng tôi đưa về sào huyệt!!!**

Dù bị bắt cóc như thế, chúng tôi vẫn hết sức bình thân, lại còn cùng nhau hát vang một bài thánh ca tung hô Chúa. Một tên an ninh mặt mày rất bặm trợn hét lên: “Chúng mày cầm miệng lại”, rồi xô đẩy bọn tôi lên lầu. Đúng lúc đó cụ Lê Quang Liêm điện thoại hỏi thăm sự tình, tôi đưa chị Bích Khương nghe thì một tên CA lớn tuổi nhào lại đè đầu táng vào mặt rồi giằng máy điện thoại trên tay chị.

Hắn lên lớp với bọn CA: “Tụi bây đang ở đây (**sào huyệt cướp**) mà cho chúng nó nghe điện thoại hả?” Chúng tôi la toáng lên: “Tại sao các anh lại bắt chúng tôi về đây?”. Tên cướp điện thoại của Bích Khương nói: “Tại chúng mày dám đến gặp Đỗ Nam Hải, một thằng đang bị khởi tố”.

Họ đưa mục sư Tôn qua một phòng riêng. Tôi nghe Mục sư la lớn: “Các anh làm việc kiểu gì mất lịch sự thế? tại sao đòi đánh tôi?”. Rồi mục sư Tôn chạy lại chỗ chị Bích Khương và tôi. Cùng lúc ấy họ bắt đầu kiểm tra Chứng minh Nhân dân và lục xét tất cả giỏ xách. Tên công an lúc này đánh chị Bích Khương bây giờ mới vỡ lẽ: “À! thì ra đây là cô Nguyễn Thu Trâm với cô Bích Khương đây mà”.

Họ đưa tôi và mục sư Tôn mỗi người vào một phòng làm việc riêng. Trong khi thăm vấn tôi, họ phỉ báng Đức Chúa Trời và đem đời sống riêng tư cá nhân của từng người ra nhục mạ. Dưới đây là cuộc đối đáp của Thu Trâm với bọn An ninh:

- Cô quen với Đỗ Nam Hải lâu chưa và có những hoạt động như thế nào?

- Tôi quen anh Hải như thế nào thì các ông đã biết rất rõ, còn hỏi làm gì? Còn hoạt động như thế nào, tại sao tôi lại phải nói cho các ông?

- Các chị đã nói gì với nhau trong quán ăn?

- Các ông ngồi đấy mà không nghe được à?

- Không! tôi muốn nghe chính miệng chị nói ra.

- Thì tôi nói rồi đó, các ông điếc hay sao mà không nghe?

- Chị có biết Đỗ Nam Hải là con nhà cách mạng không?

- Chúng tôi quá hiểu rõ anh ĐNH, ông có cần tôi nói thêm không???

- Tôi nói cho chị biết Đỗ Nam Hải là người của chúng tôi!

- Ông nói chuyện với tôi có quá nhiều sơ hở rồi đó. Nếu anh Hải là người của các ông sao các ông cô lập? Chứ không phải các ông sợ anh Đỗ Nam Hải à?

- Chúng tôi làm gì mà phải sợ, chẳng qua là chưa muốn bắt!

- Tôi không nói các ông không bắt anh Hải là vì sợ. Mà các ông sợ anh Hải nên bao vây. Các ông sợ bạn bè tiếp cận anh Hải để được chuyển đạt ý tưởng nên cô lập anh ấy.

- Tôi e là các cô đã tin tưởng làm người.

- Làm hay không chẳng liên quan gì đến các ông. Các ông gây chia rẽ hả? Chắc là phải lựa đối tượng khác đi, chứ tôi là quá rành các ông rồi.

- Không, tôi nói cô làm thành tượng! Đỗ Nam Hải cặp bồ với bà Tân vợ ông Điều Cây.

- Chuyện đó là cá nhân của mỗi con người, chẳng có liên quan gì đến chuyện các ông bắt cóc chúng tôi đến đây. Nếu có chuyện đó thì cũng là lẽ thường tình của con người trong cuộc sống thôi.

- Cô quen Đỗ Nam Hải đã từng viết thư đầu hàng à?

- Ông có biết thế nào là Tề gia, Trị quốc, Bình thiên hạ không?

- Không biết!

- Tức cười quá!!! Các ông quá ngốc!!! Chúng tôi hoàn toàn thông cảm cho anh Nam Hải. Với cha mẹ anh là người có hiểu, với bạn bè anh là người quan tâm, với Tổ Quốc anh là người có trách nhiệm, như thế cũng đủ để chúng tôi quan tâm quý trọng anh ấy.

- Đỗ Nam Hải một tên hèn mà được các cô quan tâm nghĩ cũng lạ!

- Tôi chưa đọc được bài viết nào nhận định anh Hải hèn cả mà tôi được xem “Hồi ký của một thằng hèn” của tác giả Tô Hải viết về cái hèn của lãnh đạo đảng Cộng sản à! Và thằng hèn mà tôi từng thấy là các ông!

- Chúng tôi ma hèn ư?

- Cái hèn thứ nhất, các ông chuyên đàn áp nhân dân; cái hèn thứ hai, không dám nêu tên thật trong lúc làm việc; cái hèn thứ ba là nhiều thủ đoạn, gây chia rẽ không thành thì các ông quay qua nói xấu người khác. Tôi tội nghiệp cho các ông đi thần tượng Hồ Chí Minh, một kẻ có tội với dân tộc, còn Trường Trinh thì bất hiếu với cha mẹ!

Thu Trâm (TT) vừa nói xong, hắn liền chửi những lời hết sức thô tục: “Con đi! ĐM mày!...”. Mục sư Tôn nghe hắn chửi tôi liền chạy ra xem. Tôi nói: “Không làm việc gì với các ông nữa”. Mục sư Tôn, chị Bích

Khương, sinh viên Thắng cùng tôi bỏ đi lên lầu tìm chỗ ngủ.

Khoảng 3:30 sáng ngày 15-06, bọn An ninh lên báo chúng tôi đi về mà không giao trả tài sản và chứng minh thư lại cho chúng tôi. Họ thông báo chúng tôi sáng mai lại đây làm việc tiếp. **Chúng tôi cương quyết không về.**

Đến 4:00 sáng cùng ngày, chúng tôi giao trả lại chứng minh thư, điện thoại, yêu cầu chúng tôi ra về, và báo chúng tôi từ nay về sau không được đến gặp anh Đỗ Nam Hải nữa. Chúng tôi yêu cầu phải có văn bản cho chúng tôi; **Văn bản phải có chữ ký của các ông và phải nêu rõ lý do gì không cho chúng tôi thăm gặp anh Đỗ Nam Hải. Các ông không thỏa mãn yêu cầu thì chúng tôi cương quyết không ra về.** Nói rồi, chúng tôi quay lưng lại ngủ. Chúng cứ đứng đó lái nhai làm bọn tôi không ngủ được. Họ lại một lần nữa cướp đi điện thoại của chúng tôi khi các bạn dân chủ khắp nơi lo lắng gọi phone kích lệ tìm hiểu sự tình.

Tôi la lên: “Công an cướp điện thoại của dân!” Tên an ninh đáp trả: **“Các người muốn cướp chính quyền** mà ở đây còn lớn tiếng nói ai ăn cướp.” Tôi hét lên: **“Chính quyền của các ông à? Chính quyền các ông cướp của người khác mà có. Chính quyền này là của nhân dân. Chẳng có cái gì của các ông cả!”**

Chị Bích Khương đổi và khát nên yêu cầu họ cho chúng tôi nước uống. Họ không cho chúng tôi ăn uống. Đến gần 6 giờ sáng, chúng tôi vừa chợp mắt được tí xíu thì lại bị đánh thức dậy để bị thêm một lần thẩm vấn nữa. Lại thêm bọn công an khác vào tự giới thiệu là CA thành phố, ép mục sư Tôn và Thu Trâm lên lầu ba, chị Bích Khương lên lầu hai thẩm vấn. Sinh viên Lê Viết Thắng họ đưa đi đâu chúng tôi hoàn toàn không rõ. Một lúc sau, tôi nghe chị BK kêu la đau đớn, tiếng kêu của người bị đánh đập. Rồi chị Khương chạy lên trên lầu ba nơi TT và mục sư Tôn đang bị thẩm vấn. **Bọn man rợ này** đánh chị Khương ngay trước mặt TT và mục sư Tôn. **Bọn côn đồ** cưỡng ép mục sư Tôn đi ra chỗ khác. **Tên khùng bố** tiếp tục đánh chị BK dù cho chị ấy nằm dài không còn hơi sức trên nền nhà. TT nhào đến can ngăn che chắn cho chị thì TT bị đánh vào bụng, vào đầu, vào lưng. Một tên lấy gót chân đạp vào lưng TT.

TT hét lớn: “Chị Khương! Em mong là bọn họ đánh chị em mình chết đi” **Bọn khùng bố** ngoạ mạn mĩa mai: “Chúng bay dân chủ mà mong dân chủ chết à?”. TT đáp: “Tao không

mong chị Khương chết một cách bình thường. Tụi bay mà đánh chị ấy chết thì tao sẽ là người làm chứng tụi bay đánh chị ấy chết. Tụi bay là **bọn sát nhân khủng bố.** **Bọn khủng bố** xúm lại lôi kéo TT lê lét trên nền nhà để cách ly TT với chị BK.

Tiếp tục thẩm vấn TT là những bộ mặt quen có lạ có. Họ, bốn người thẩm vấn TT, hỏi đến phong trào đấu tranh. Người an ninh có thẩm quyền làm việc với TT hôm ấy giới thiệu tên Nguyễn Cường, không rõ chức vụ gì. Sau khi làm việc với tôi, khoảng 12 giờ trưa ông Cường nói: "Có nhiều việc liên quan, yêu cầu chị theo chúng tôi về bộ công an B34 trên đường Nguyễn Văn Cừ tiếp tục làm việc".

Từ phòng cảnh sát giao thông quận Phú Nhuận, TT bị áp giải lên chiếc xe bảy chỗ ngồi (xe van) đưa về bộ CA B34. Nơi đây, họ luân phiên làm việc với TT. Những người làm việc với TT gương mặt còn rất trẻ. TT nhận xét những người trẻ này đang thực tập hay mới ra trường.

- Động lực nào khiến chị tham gia đấu tranh?

- Theo tôi, các em không có tư cách làm việc với tôi; nhưng vì muốn cho các em học hỏi, chị cũng nên nói. Đấu tranh là vì cần sự tự do thật sự, tự do đi lại, tự do thăm viếng, tự do thông tin, tự do báo chí, tự do trong cái chữ **ám no hạnh phúc thật sự chứ không phải cái sự tuyên truyền láo lếu mà đảng và nhà nước đang dùng để lừa bịp dân.**

- Bây giờ không phải là giờ làm việc. Chúng tôi muốn chia sẻ thôi. Không việc gì mà chị phải gầy hần! Chị thấy Tạ phong Tần là người thế nào?

- Vậy các anh thấy thế nào?

- Chị ta vu khống chúng tôi chụp hình ảnh xấu của chị ta đưa lên mạng!

- Chuyện gì các anh cũng có thể làm. Các anh chỉ cần photoshop là có liền. Nếu chị ấy vu khống các anh làm gì các anh để cho chị ấy yên thân!

- Lâu nay chị có gặp Thượng tọa Thích Thiện Minh không?

- Luật pháp Việt Nam không cấm thăm hỏi nhau. Sao??? Có gì phạm pháp không?

- Chị đi phát quà cùng Hòa thượng Không Tánh mấy lần rồi?

- Rất nhiều lần. Sao??? Đi làm từ thiện cũng phạm pháp nữa à???

- Việc đó tốt chứ sao! Nhưng ít ra cũng nên thông báo với chính quyền!

- Đi làm từ thiện cũng thông báo chính quyền thì còn gì ý nghĩa nữa!

02 giờ chiều bọn họ mua cho TT một hộp cơm nhưng TT không muốn ăn. Họ hỏi:

- Chị căng thẳng không ăn cơm vô à?

- (Cười nhạt) Chẳng có việc gì phải căng thẳng cả!

- (Xóc óc) Sao chị không kêu Đức Chúa Trời cứu chị???

- Nếu các người hành hạ tôi thì tôi xin Đức Chúa Trời tha tội cho các người. Tôi không xin Chúa cứu tôi!

- Theo chị, trong số những vị nguyên thủ quốc gia chị thần tượng ai nhất?

- (Không cần suy nghĩ) Tôi, Thu Trâm rất thần tượng ông Phạm Văn Đồng!!!

- À! Chị thần tượng ông ấy vì bức công hàm gửi cho T.Quốc chứ gì?

- (Phá lên cười) Thì ra các anh cũng biết chuyện này à!!! Vậy mà tôi tưởng các anh không biết chứ!!!

Lúc đó tiếng ông Cường vọng vô: "Hỏi lung tung quá rồi!!!"

Cả bọn an ninh trẻ đang canh giữ tôi bèn im lặng. Ông Cường vào bắt đầu thẩm vấn TT tiếp. Nói tới nói lui cũng bầy nhiều chuyện. Sau cùng thì ông Cường hỏi:

- Chị có thấy hành động gì của phong trào đấu tranh không?

- Các ông muốn biết hành động gì?

- **Bạo loạn vũ khí chẳng hạn???**

- Vũ khí ở đâu chúng tôi có? Hay các ông nói buôn vũ khí? Buôn vũ khí thì chỉ có bọn Mafia thôi!!! Mà tôi nói cho ông nghe: Mafia có vũ khí là do nhà cầm quyền bao che cho thì bọn Mafia mới có. Chứ chúng tôi đấu tranh bất bạo động, cuộc đấu tranh bằng lý trí. Nếu nói về vũ lực chúng tôi sao chống lại các ông. Còn lý trí và lòng nhân các ông không có như chúng tôi đâu!

- Không! Ý tôi nói là hành động bạo loạn như phe áo đỏ: biểu tình đập phá trụ sở công an!

- Các ông sợ à ??? Nếu các ông sợ thì để cho đa đảng đi !

- Tôi hỏi chị lại một lần nữa, chị phải trả lời câu hỏi của tôi.

- Nếu các ông lo sợ thì các ông phải bảo vệ nhân dân. Các ông phải có biện pháp đánh đuổi Trung Quốc. Các ông phải để cho đa đảng. Chuyện này sớm muộn sẽ xảy ra!

- Buổi làm việc tới đây kết thúc. Cho chị về hay không còn tùy thuộc vào cấp trên của tôi.

Nói rồi ông Cường đi ra. Khoảng 3 tiếng đồng hồ sau đó, ông ta quay trở vô yêu cầu TT đi về. TT nhất quyết không chịu về. Ông ấy ra lệnh cho những an ninh trẻ nắm tay lôi TT ra khỏi cửa. Lúc bấy giờ là 9:20 tối ngày

15-06-2010. TT kiểm tra lại danh bạ điện thoại thì tất cả đã bị xóa sạch.

**Nhận định của Thu Trâm về CS: Hèn, Khiếp nhược, Tàn ác!**

**Hèn, Khiếp nhược:**

1- Không dám công khai trước công luận, trước mặt trời chân lý.

2- Không dám bản lai diện mục, nhận thức Sự thật, Bản chất của Vấn đề để tiếp nhận tinh chất tốt đẹp của Tinh người.

3- Vì sợ: mất quyền thế, không được nể nang tôn trọng, trật đường rầy lý thuyết Tiến hoá (Darwinism); cột trụ chống đỡ cho lý thuyết CS (Marxism, Communism, Leninism, Stalinism, Maoism...) nên cứ loay hoay định hướng... định hướng... nhai đi nhai lại cái mà Marx rặn ra khi... ngồi bẹp ở xó xỉnh... Cả một đời chỉ hô già già... Vô tích sự!

**Tàn ác:**

1- Với dân, tất nhiên rồi! Không nói nữa: Giết tu sĩ, giam cầm giáo dân trong nhà tù nhỏ, nhà tù lớn; cướp đất nhà dân, nhà thờ, nhà chùa, đình, miếu... **"Có đâu cướp bóc làm giàu. Có đâu thẩm sát như loài Cộng Nô!"**

2- Với chính bản thân: Có thân nhân như cha mẹ, anh em, thân bằng, quyến thuộc bà con bên nội hoặc bên ngoại, và ngay cả chính mình là nạn nhân trực tiếp hay gián tiếp qua: Đấu tố Địa chủ, Thanh trừng hữu khuynh, tiểu tư sản, Nhân văn Giai phẩm... Tất cả từ mùa Thu 1945 như nhà thơ Dương Thanh Phong viết trong Tình người hỏa ngục: **"Ôi! Thê thảm mùa Thu lá rụng. Cả loài người rúng động tim gan".** Vì **"Từ nước Nga có cây trái độc. Mà già Hồ đem về vun trồng. Rắc, reo khắp chốn núi đồng. An vào cừng họng, nuốt xong tù hèn"**

Thay lời kết:

**Từ ấy quê hương thành địa ngục. Mặt trời chân lý ngum trong tim. Từ ấy chúng ta thành Cộng nô (nô lệ CS). Đấu cha, giết mẹ, phản anh em, hại bạn bè. Mãi quốc cầu vinh là chân lý!**

**Bình Dương, 23-06-2010**

